



thơ
nguyên Dung



nhà nam



NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN



Nguyễn Duy

Sinh năm Đinh Hợi, 1947 (khai sinh 1948),
tại quê Thanh Hóa.

Năm 1965, sau khi tốt nghiệp trung học phổ
thông, về làng làm ruộng kiếm dân quân
trực chiến chống máy bay Mỹ. 1966 nhập
ngũ, làm lính thông tin và làm báo trong
Quân đội. 1971-1975, theo học khoa Ngữ văn,
Đại học Tổng hợp Hà Nội. 1976, chuyển
ngành, làm báo Văn nghệ Giải phóng, rồi
báo Văn nghệ (Hội Nhà văn Việt Nam). Định
cư tại thành phố Hồ Chí Minh.

**Giải nhất cuộc thi thơ 1972 - 1973 của Tuần
báo Văn nghệ.**

**Giải thưởng Thơ hạng A năm 1985 của Hội
Nhà văn Việt Nam (tập thơ *Ánh trăng*).**

**Giải thưởng Nhà nước về Văn học - Nghệ
thuật (2007).**

thơ
nguyên Dung

Copyright © Nguyễn Duy

Xuất bản theo hợp đồng sử dụng tác phẩm giữa Công ty Văn hóa và
Truyền thông Nhã Nam và tác giả, 2010

Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ. Mọi hình thức xuất bản, sao
chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, đặc biệt là việc
phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép bằng văn bản
của Nhà xuất bản là vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi
của nhà xuất bản và tác giả. Không ủng hộ, khuyến khích những hành
vi vi phạm bản quyền. Chỉ mua bán bản in hợp pháp.

thơ nguyên Dung

(In lần thứ hai)



NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN

Rút từ các tập thơ đã xuất bản:

- ♦ *Cát trắng* - NXB Quân đội Nhân dân, 1973
- ♦ *Ánh trắng* - NXB Tác phẩm mới, 1984
- ♦ *Mẹ & Em* - NXB Thanh Hóa, - 1987
- ♦ *Đãi cát tìm vàng* - NXB Văn Nghệ (Tp. HCM), 1987
- ♦ *Đường xa* - NXB Trẻ, 1989
- ♦ *Quà tặng* - NXB Văn học, 1990
- ♦ *Về* - NXB Hội Nhà Văn, 1994
- ♦ *Sáu & Tám* - NXB Văn học, 1994
- ♦ *Vợ ơi* - NXB Phụ nữ, 1995
- ♦ *Bụi* - NXB Hội Nhà Văn, 1997

Bao cấp thơ

(Thay lời tựa)

Ta dù lệch thếch lời thôi
mong thơ sinh hạ cho đôi ba dòng

Cứ chìm nổi với đám đông
riêng ta xác định ta không là gì

Cứ bèo bọt bước thiên di
đưa chân lục bát mà đi loăng ngoăng

Cứ nôi lẩn thẩn nghìn năm
vu vơ động cựa tâm thần tâm linh

Cứ là rượu của chúng sinh
cho ai nhắm nháp cho mình say sưa

Cứ như cây cỏ bốn mùa
giọt sương giọt nắng giọt mưa vơi đầy

Thơ ơi ta bảo thơ này
để ta đi cấy đi cày nuôi em

(1993 / Về - 1994)

1

Đường làng

Trên sân trường

Đứa chơi đάo đũa nhảy vòng
còn tôi đứng nhìn dòng sông
tôi không chơi đăo vì không có tiền

Có tiền tôi cũng không chơi
vì tôi không muốn bạn tôi mất tiền
tôi vui tôi ngắm tôi nhìn
con sông có bóng con thuyền thả câu

(Đo Lền, 1957 / Sáu & Tám - 1994)

Kính gửi tuổi học trò

Nbất quý nhĩ ma thứ ba học trò!.

Học trò con trai ma quý
học trò con gái thần tiên
thầy xếp thần tiên ngồi kèm ma quý

Bén hơi ma quý ghẹo thần tiên
lập lòe đom đóm vĩnh cửu
ô mai đổi kẹo bạc hà

Lấm láp trang đời mỗi dày mỗi kịch
tuổi học trò đồng nghĩa với trang thơ
thời gian không mất trắng bao giờ

Câu chuyện học trò không đầu không đuôi
tình ý học trò quả me chua loét
lưu bút mùa hoa phượng cháy không nguôi

Lá thư học trò vu vơ dấm dúi
nỗi nhớ học trò chấp chới suốt đời nhau
đẹp như là không đâu vào đâu

(1991 / Về - 1994)

Giữ về trường Lam Sơn

Em thanh xuân như ngày xưa của anh
dưới sân trường có một viên sỏi xanh rất nhỏ
anh cất giấu tuổi trẻ mình ở đó

Có khi nào em xới cỏ vườn trường
mảnh ốc xà cừ lấp lánh ánh lửa
anh cất giấu tuổi trẻ mình ở đó

Em còn đi ngang dòng nông giang
hòn đá tảng kê làm bậc rửa chân
anh cất giấu tuổi trẻ mình ở đó

Cái hố tránh bom anh đào trước nhà Dòng
ẩn nấp cùng anh có một người bạn nữa
anh cất giấu tuổi trẻ mình ở đó

Tuổi trẻ anh áo nâu chân đất
bữa cháo bữa khoai đi cày và đi học
bụng cồn cào con chữ chạy liêu xiêu

Đâu rồi lũ bạn trai trời đánh thánh vật
ông Dậu lao công quang quác la

"nhất quỷ nhì ma..."

Đâu rồi buổi học đêm le lói đèn dầu
tiếng phấn lực xẹt ngang bài thơ cổ
những câu thơ đầu tiên lặng lẽ gửi loài người

Đâu rồi phút chia tay không ai tiễn đưa
trường sơ tán vào Đông Văn, Đông Phú
lũ anh đi mỗi đứa một chiến trường

Đâu rồi đứa xanh cỏ đứa đỏ ngực
đứa thành quan lớn đứa về làm thuê
còn anh nghênh ngang làm nghề mòng du

Chiến tranh đi qua thời trai anh đi qua
những ngã đường đạn bom mịt mù thăm thẳm lắm
về lại trường xưa tìm lại chút ngày xưa

Sẽ còn mãi những gì không thể mất
em vô tư đâu có thấy anh nhìn
kỷ niệm anh chìm lấp dưới chân em

Em có bắt được thì cho anh xin
anh ngắm lại chứ không sao lấy lại
mảnh vụn thời gian chấp nối đời người

Thế nào em cũng lặp lại anh thôi
phấn xử buồn vui từng mẫu quá khứ
em thanh xuân như ngày xưa của anh ơi

(Tháng 7.1986 / Mẹ & Em - 1987)

Tuổi thơ

Tuổi thơ tôi bát ngát cánh đồng
cỏ và lúa và hoa hoang quả dại
vỏ ốc trắng những luống cày phơi ải
bờ ruộng bùn lấm tấm dấu chân cua

Tuổi thơ tôi trắng muốt cánh cò
con sáo mỏ vàng con chào mào đỏ đít
con chim trả bắn mũi tên xanh biếc
con chích chòe đánh thức buổi ban mai

Tuổi thơ tôi cứ ngỡ mất đi rồi
năm tháng trôi qua không bao giờ chảy lại
cái năm tháng mong manh mà vững chãi
con dấu đất đai tươi rói mãi đây này

Người miền rừng bóng suối dáng cây
người mạn bể ăn sóng nói gió
người thành thị nét đường nét phố
như tôi mang dấu ruộng dấu vườn

Con dấu chìm chạm trở tặn trong xương
thời thơ ấu không thể nào đánh đổi

trọn kiếp người ta chấp chờn nguồn cội
có một miền quê trong đi đứng nói cười

Tuổi thơ nào cũng sẽ hiện ra thôi
dù chúng ta cứ việc già nua tất
xin thương mến đến tận cùng chân thật
những miền quê gương mặt bạn bè

(1982 / Mẹ & Em - 1987)

Hơi ấm ổ rơm

Tôi gõ cửa ngôi nhà tranh nhỏ bé ven đồng chiêm
bà mẹ đón tôi trong gió đêm
nhà mẹ chật nhưng còn mê chỗ ngủ
mẹ chỉ phàn nàn chiếu chần chả đủ
rồi mẹ ôm rơm lót ổ tôi nằm

Rơm vàng bọc tôi như kén bọc tằm
tôi thao thức trong hương mật ong của ruộng
trong hơi ấm hơn nhiều chần đệm
của những cọng rơm xơ xác gày gò

Hạt gạo nuôi hết thầy chúng ta no
riêng cái ấm nồng nần như lửa
cái mộc mạc lên hương của lúa
đâu dễ chia cho tất cả mọi người

(Bình Lục, một đêm lỡ đường, 1970 / Cát trắng - 1973)

Xó bếp

Nơi ấy

mẹ ta nhẽ nhãi mồ hôi
đàn con lóc nhóc khóc cười
tuổi ta xanh như tàu rau tươi
buổi nhá nhem len lén mò cơm nguội
bảy sắc cầu vồng trong xó xinh lọ lem

Nơi ấy

ta nướng khoai lùi sắn
xoa xít hít hà thơm mùi cháy hòng
lấm tấm đầy đầu bụi bồ hóng
lếp bếp lửa tàu cau
rau tôm nấu với ruột bầu
khen ngon

Nơi ấy

vùng ta còn đun rạ đun rơm
cơm nếp cứ thơm canh cua cứ ngọt
con cá kho dưa quả cà kho tép
việc vặt giúp bà ta từng quen tay
gạo chiêm ghé ngô gạo mùa độn khoai
bà dạy ta cách chữa khế chữa nhão

ngon lửa giữ qua đêm dài trong trấu
âm ỉ lòng ta đến bao giờ

Nơi ấy

nhá nhem giữa quên và nhớ
đỉnh núi hiện lên bóng bà và mẹ
mây chiều hôm gánh gạo đưa ta
tất tuổi đường xa cầu vồng ráng đỏ

Mặt trận đời vào sâu
ngày mai ta dừng chân nơi nào
khoảng trống phía trước vẫn bỏ ngỏ
đâu biết những gì chờ ta đằng kia
chỉ biết đời ta khởi đầu từ nơi ấy

(Đường 9, Nam Lào, 1971 / Mẹ & Em - 1987)

Với cha

- Con những muốn đưa cha vô thành phố
tiếc mà chi vườn cũ với cây già?

- Bốn mươi tuổi con vẫn còn con nít
bảy mươi rồi con sẽ hiểu lòng cha!

(1987 / Quà tặng - 1990)

Với con

Rồi từng mớ bong bóng dầu hỏi
lần mãi mà không tới cùng

Có dầu hỏi giống que củi cong
đuối ra thì gãy mất

Có dầu hỏi lưỡi câu ngạnh sắc
ta lắng đi không dám chạm vào

Trẻ đang khôn muốn biết hết mọi điều
có lắm điều ta cũng chưa rõ
cứ như thế quả là điều đáng sợ

Giá mà con không hề hỏi gì cả
ta rùng mình - điều đó đáng sợ hơn!

(1983 / Quà tặng - 1990)

Với đồng bằng

- Cha cúi lom khom tìm gì trong đất kia?
- Cha đi tìm hạt gạo

- Mẹ cúi lom khom tìm gì trong đất kia?
- Mẹ đi tìm hạt gạo

- Bà cúi lom khom tìm gì trong đất kia?
- Bà đi tìm hạt gạo

- Em cúi lom khom tìm gì trong đất kia?
- Em đi tìm hạt gạo

Bông lúa uốn cong dáng lưng người cấy cúi
cong cong đồng bằng ơi!

(1980) / Quà tặng - 1990)

Muối trắng

Ném hạt muối trên đồng mặn té đầu lưỡi
tôi chạm tới phần nhỏ xiu của đại dương

li ti đại dương
trong đất
trong cây
trong sự sống muôn loài
trong miếng ăn ngày ngày dù bát canh suông hay
quả cà nén dậm
trong cái nhớ đêm đêm hờ dể mà quên lời dặn
thủy chung gừng cay muối mặn
trong nỗi xót đau như muối xát lòng

hôm nay tôi gặp muối trên đồng
từ vị mặn còn lặn trong ruộng cát
từ bàn tay sẵn chai xối dầm chang gát
từ gương mặt đỏ như như cua luộc
từ vạt áo ra đồng màu nâu non về thôn màu cát bạc
từ dáng người đi tất bật giữa trưa hè

hạt muối nào kia xoe trắng giữa ô nê
đi qua ba bảy lần lọc cát

dát mình ra phơi nắng kết tinh

muối nắng lung linh trắng lấp cái nhìn
nhắm mắt lại trong đầu còn trắng xóa
màu trắng ấy lại đi về trăm ngả
hòa tan trong sự sống muôn loài

ở lại đây với ô cát mặn mòi
vẫn những con người tất bật chịu đen da cho muối trắng
nấm muối chảy ròng ròng qua mặt
và nghe muối kết tinh trên thịt da mình

tới đây rồi hồ dễ mà quên
những hạt muối khai sinh ra cánh đồng muối trắng
những hạt muối
phơi

trên áo người

(Biên Sơn, Tĩnh Gia, 1974 / Ánh trăng - 1984)

Thơ tặng người ăn mày

*Ăn mày là ai? Ăn mày là ta
Đói cơm rách áo hóa ra ăn mày
(Ca dao)*

Sân ga Thanh Hóa chiều mưa đổ
một người mẹ dắt con
một em gái mắt tròn đen lay láy
một bàn tay chìa ra run rẩy...
một thều thào như với riêng tôi
“Ài làm ơn nuôi cháu nên người?”

Trả lời thế nào với cái nhìn đen láy
với bàn tay run run chìa ra đấy?
tôi nhận diện bàn tay vàng móng ấy
tay cấy cày làm nên gạo nuôi tôi

Bây giờ đồng trắng nước trôi
bàn tay xĩa mặt tôi gấp gáp?
hay là chính mẹ tôi từ dưới đất
dắt đất lên thử lòng tôi chăng?

Tôi giấu mặt vào giữa đám đông

đám đông cháy như một dòng nước xiết
tay lẫn mãi hầu bao rỗng lép
chả lẽ moi ra một nhúm ngôn từ đẹp
trả vào lòng tay trũng như đồng chiêm đang ngửa lên?

Nhận về nuôi giúp mẹ đứa em?
chữ nghĩa tôi không sàng thành gạo
trong túi chỉ còn lạo xạo vài bài thơ

Như đứa con bất hiếu tôi quay đi
xin nhận lấy tròn đen hai con mắt
con mắt trẻ thơ thành con ong đất
đào thịt chui vào ngực tôi

Hai con ong tôi xin tự nguyện nuôi
để cho mũi nọc ong độc địa
xăm lên vách tim tôi một dòng mai mĩ
“cảm ơn lòng nhân ái của nhà thơ”

(Quê nhà, vụ lụt năm Quý Sửu, 1973 / Quà tặng - 1990)

Dòng sông Mẹ

(Trích)

Từ dòng sông ấy
tôi đi
giọt nước lìa nguồn ra biển cả

mát suốt đời tôi gió nồm sông Mạ^(*)
mẹ và em sinh thành ở đó
quê nhà và tình yêu của tôi

diệp khúc sông uốn lượn trong lòng
bè mảng ào ào lao gành đá
trư nửa về xuôi mảng lại mọc xanh rừng

người đi ngậm ngải tìm trầm
hiện hồn trong tiếng cộp gầm
lạnh lừng

thời gian sông cuộn cuộn không ngừng

(*) Sông Mạ: tiếng Mường có nghĩa là sông Mẹ. Người Pháp lập bản đồ, phiên Ma thành Mạ; rồi ta lại phiên Ma thành Mã. Có người tan ra rằng nước sông ấy chảy như vó ngựa phi!

nhấn thín kiếp đá cuội
bàn chân Giao Chỉ miết mòn mỗi
gươm đao thuở nào khua rộn núi
gió hú quân reo thác dội
nhạc ngựa về bên suối còn rung

* * *

Điệp khúc sông uốn lượn trong lòng
đò dọc đò ngang lênh đênh côi nhớ
mùa vải đỏ tu hú về Châu Tử
lách cách mõ thuyền chài xua cá
cô gái chèo xuồng bằng hai chân như múa
đỉnh núi Chum Vàng trắng lu trắng tỏ
đò khoan đò huây nghiêng ngả cả sông đêm
nhịp đập chân dậm dật sạp thuyền

cầu ván ai nhún nhảy bến Lèn
mất thuyền gỗ thao láo nhìn lũ nhóc
người hóp đò say ngất ngưỡng áo vắt vai
dấu sào đúc bánh dày góc ngực

bà tôi lặn lội bên sông
lả lã chè xanh xuống đò lên chợ
mẹ tôi gồng gánh thay chồng
da bánh mật mài mòn tre bánh tẻ

cha tôi mãi mê lang bạt kỳ hồ
xây rồi bán nếp nhà không vắng tự
phủi tay về đầy xe thổ

ngán ngẩm những con đường mệt lử

chú tôi nướng nửa đời biệt xứ
nước mã hồi xin tí đất cắm dùi
cáo chết ba năm quay đầu về núi
khệnh khạng hát câu xin lỗi chân trời

* * *

Điệp khúc sông uốn lượn trong lòng
bảy tuổi tôi xúc tôm câu cá
mười tuổi bơi ngược dòng nước lũ
bêu nắng bờ này tắm mát bờ kia

mười bảy tuổi ngó trộm em rồi đó
lặn xuống dòm em tắm dưới vòm si
mười tám tuổi ra đi
bước thứ nhất đặt bàn chân vào lửa
đường đạn bom đâu biết chỗ nào dừng

nhàng nhịt ngách sông rồi rầm mạng đường mòn
lại xe thổ Thanh Hóa lại thuyền nan
lại thỉnh thỉnh bàn chân bè tõe ngón
lại dân công lại thanh niên xung phong
lại nghĩa trang con gái chưa chồng

đôi cực cuộc đời bồi lở đôi bờ sông
sống và chết
tình yêu và chiến tranh
tôi nhập cuộc giữa dòng nước xiết

Đò Lèn

Thuở nhỏ tôi ra cống Na câu cá
nú váy bà đi chợ Bình Lâm
bắt chim sẻ ở vành tai tượng Phật
và đôi khi ăn trộm nhãn chùa Trần

Thuở nhỏ tôi lên chơi đèn Cây Thị
chân đất đi đêm xem lễ đèn Sòng
mùi huệ trắng quện khói trầm thơm lắm
điệu hát văn lảo đảo bóng cô đồng

Tôi đâu biết bà tôi cơ cực thế
bà mò cua xúc tép ở đồng Quan
bà đi gánh chè xanh Ba Trại
Quán Cháo, Đồng Giao thập thững những đêm hàn

Tôi trong suốt giữa hai bờ hư thực
giữa bà tôi và tiên Phật Thánh Thần
cái năm đói củ dong riềng luộc sượng
cứ nghe thơm mùi huệ trắng hương trầm

Bom Mỹ giới nhà bà tôi bay mất
đèn Sòng bay bay tuốt cả chùa chiền

Thánh với Phật rủ nhau đi đâu hết
bà tôi đi bán trứng ở ga Lèn

Tôi đi lính lâu không về quê ngoại
dòng sông xưa vẫn bên lở bên bồi
khi tôi biết thương bà thì đã muộn
bà chỉ còn là nấm cỏ thôi

(Quê ngoại, tháng 9.1983 / Mẹ & Em - 1987)

Cầu Bó

Ai qua Thanh Hóa về Quảng Xá
men rượu là hương vị của làng tôi
nhắc Cầu Bó chắc nhiều người còn nhớ
đền nhà Lê rêu phủ đã bao đời

Nhà tôi đó không cổng và không cửa
ai ghé qua cứ việc hút thuốc lao
cha tôi trở rất nhiều cửa sổ
gió nồm nam thổi mái ra vào

Đường làng tôi tiếng xe thổ貉 xọc
chiếc xe thổ từng đẩy tới Điện Biên
ngược dòng sông Mã lên Tây Bắc
ai xuôi về cũng sót kinh niên

Những năm bom đạn như gieo mạ
lại chiếc xe thổ đi về Nam
cha tôi qua cầu Bùng cầu Ghép
tôi nhìn theo chớp lửa nhập nhoàng

Cỏ đã mọc ai còn thấy nữa
vết xe thổ vệt dính Trường Sơn

ai thấy nữa ông già đầu bạc xóa
đẩy xe thổ ngang dọc lũng Tà Cơn

Cha tôi đổ dân làng tôi vậy đó
xả hết mình khi nước gặp tai ương
rồi thanh thản trở về với ruộng
sống lặng yên như cây cỏ trong vườn

Ngày họp mặt cha già như trẻ lại
bếp rượu giữa nhà và bạn bè vây quanh
con đường chiến tranh còn ngoằn ngoèo trong ruột
càng thêm say hương rượu nếp thanh bình

(Quê nội, mùa thu, 1983 / Mẹ & Em - 1987)

Ngồi buồn nhớ mẹ ta xưa

Bản thân hương huệ thơm đêm
khói nhang vẽ nẻo đường lên niết bàn
chân nhang lấm láp tro tàn
xăm xăm bóng mẹ trần gian thuở nào

Mẹ ta không có yếm đào
nón mê thay nón quai thao đội đầu
rối ren tay bí tay bầu
váy nhuộm bùn áo nhuộm nâu bốn mùa

Cái cò... sung çat... đào chua...
câu ca mẹ hát gió đưa về trời
ta đi trọn kiếp con người
cũng không đi hết mấy lời mẹ ru

Bao giờ cho tới mùa thu
trái bòng trái bưởi đánh đu giữa rằm
bao giờ cho tới tháng Năm
mẹ ra trải chiếu ta nằm đếm sao

Ngân hà chảy ngược lên cao
quạt mo vỗ khúc nghêu ngao thằng Bờm

bờ ao đom đóm chập chờn
trong leo lẻo những vui buồn xa xôi

Mẹ ru cái lẽ ở đời
sữa nuôi phần xác hát nuôi phần hồn
bà ru mẹ mẹ ru con
liệu mai sau các con còn nhớ chăng

Nhìn về quê mẹ xa xăm
lòng ta chỗ ướt mẹ nằm đêm mưa
ngồi buồn nhớ mẹ ta xưa
*miệng nhai cơm bím lưỡi lừa cá xương***

(Sài Gòn, 1986 / Mẹ & Em - 1987)

(*) Ca dao

Lời ru mùa thu

Gió mùa thu đẹp thêm rằm
mẹ ru con gió ru trăng sáng ngời
ru con mẹ hát ầu ơ
ru trăng gió hát bằng lời cỏ cây

Bồng bồng cái ngủ trên tay
nghe trong gió có gì say lạ lòng
chừng như cây lúa đơm bông
chừng như trái bưởi vàng đung đưa cành

Thì ra dòng sữa ngực mình
qua môi con trẻ cất thành men say
hiu hiu cái ngủ trên tay
giấc mơ có cánh bay bay lên trời

Ru con mẹ hát... trăng ơ
con ru cho mẹ bằng hơi thở mình

(1973 / Ánh trăng - 1984)

Hầm chữ A

Đường Thanh Hóa đường Nghệ An
tới đâu cùng gặp những gian hầm kèo
húng bom dờ đạn đã nhiều
vẫn lặng thinh với cỏ rêu bên đường

Lặng thinh như một lễ thường
ai cần che máu che xương thì vào
để cấm nước mắt được sao
bao căn hầm ấy có bao cột kèo

Thương ai dỡ những mái nghèo
dựng căn hầm vẫn dựng theo dáng nhà
nhà dân che nắng mưa sa
chấn che cái chết cũng là nhà dân

Cần chi ở thán ở năm
trú thân một lát hay nằm một đêm
một đời không thể nào quên
lòng dân - chiếc mộc vững bền che ta

Ngả lưng trong hầm chữ A
nhìn lên lại thấy mái nhà lợp tranh

(*Quân khu IV, mùa hạ, 1968 / Mẹ & Em - 1987*)

Tre Việt Nam

Tre xanh
xanh tự bao giờ
chuyện ngày xưa đã có bờ tre xanh?

Thân gày guộc lá mong manh
mà sao nên lũy nên thành tre ơi?
ở đâu tre cũng xanh tươi
cho dù đất sỏi đất vôi bạc màu?

Có gì đâu có gì đâu
mỡ màu ít chất dồn lâu hóa nhiều
rễ siêng không ngại đất nghèo
tre bao nhiêu rễ bấy nhiêu cần cù

Vươn mình trong gió tre đu
cây kham khổ vẫn hát ru lá cành
yêu nhiều nắng nỏ trời xanh
tre xanh không đứng khuất mình bóng râm

Bão bùng thân bọc lấy thân
tay ôm tay níu tre gần nhau thêm
thương nhau tre không ở riêng

lũy thành từ đó mà nên hời người

Chẳng may thân gãy cành rơi
vẫn nguyên cái gốc truyền đời cho măng
nồi tre đầu chịu mọt cong
chưa lên đã nhọn như chông lạ thường

Lưng trần phơi nắng phơi sương
có manh áo cộc tre nhường cho con
măng non là búp măng non
đã mang dáng thẳng thân tròn của tre

Năm qua đi tháng qua đi
tre già măng mọc có gì lạ đâu
mai sau
mai sau
mai sau
đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh

(1970 - 1972 / Cát trắng - 1973)

Bài hát người làm gạch

Tặng em Hạng - thợ lò gạch

Đất im lặng dưới chân ta
lặng nghe có tiếng phố nhà vang ngân
xôn xao mái ngói tầng tầng
lặng nghe có tiếng hát thầm... đất thôi!

Hòn đất là hòn đất rời
thành viên gạch dẻo - tay người nhào nên
hòn đất là hòn đất mềm
qua nghìn độ lửa - chắc bền dài lâu
hòn đất là hòn đất nâu
ra lò - đất rực rỡ màu đỏ tươi

Nhanh tay nào bạn mình ơi
gạch đi trăm ngả trăm nơi đang chờ
bom rơi xuống phố xuống nhà
phố nhà rơi xuống đất ta những ngày

bàn tay vẫy gọi bàn tay
nhà cao lại dưới đất dày trời lên

Tay nâng hòn đất lặng yên
để nguyên là đất cất nên là nhà

(Quảng Ngọc, tháng 9.1972 / Cát trắng - 1973)

Ca dao vọng về

1

Chờ em từ bấy đến giờ
lại làm ra vẻ tình cờ qua đây
tình cờ gió thổi lá bay
hóa ra đã hẹn từ ngày chưa quen

2

Bảo rằng nói một lời đi
lại thôi... nào đã có gì với nhau
những nhằng những chuyện đầu đầu
gần xa như bạn như bầu... thế thôi

3

Chao... đêm đẹp biết chừng nào
vẫn xin em chớ làm sao giữa trời
sáng hoài mà chẳng có đôi
đẹp như trăng cũng lẻ loi khuyết tròn

4

Ngả bàn tay nhớ bàn tay
hương thơm buổi ấy thoảng bay trở về
nói nhiều cũng chỉ mình nghe
nhớ nhau mình lại vuốt ve tay mình

(1970 - 1973 / Mẹ & Em - 1987)

KÍNH THƯA LIỀN THỊ

Tặng “đười ươi” thi sĩ Bùi Giáng

Kính thưa liền thị

Kính thưa liền thị ngày xưa
lòng thông dải yếm đong đưa làm cầu

chấp tay khăn vái mai sau
tạ ơn khăn yếm trầu cau cũ càng

Kính thưa Thị Nở

Kính thưa Thị Nở tuyết trần
trắng ngồn ngộn trắng khỏa thân với người

nhớ không sông ộp oạp xuôi
gió oằn oại hỗn hển trời phù sa

Kính thưa Thị Mầu

Kính thưa thực nữ Thị Mầu
yêu siêu cỡ đó trước sau mấy người

mấy ai dám chịu dám chơi
dám ai vỗ cái mặt đời như em

Kính thưa Thị Đốp

Kính thưa Thị Đốp đoan trang
mòm mòm móm mỗ gõ khan như gì

thôi mà ngúng ngoảng nhau chi
già rồi đẩy lạy nhau đi là vừa

Kính thưa Thị Kính

Kính thưa Thị Kính lẳng giềng
ái ân thì ít oan khiên lại nhiều

dấu xưa khuất nẻo chuông chiều
nỗi đau còn lửng lẳng treo giữa trời

Kính thưa Tổ Nữ

Kính thưa Tổ Nữ thơ ngây
Xúy Vân giả dại biết ngày nào khôn

niềm vui mấp mé nỗi buồn
ban mai ngấp nghé chiều hôm kiếp người

(Tiết Thanh minh, 1992 / Về - 1994)

TÔI VÀ EM, VÀ THÁNH THẦN

Tặng cô đồng Thanh

Đi lễ

Phiêu bồng dạt ngã ba Bông
đền Hàn đền Thị đền Sòng đền quê

thần linh nướm nượp trở về
chấp tay lạy thánh tôi mê cô đồng

Lên đồng

Này em phận mỏng duyên dày
lừa thừa mộng mị mưa đầy hư không

đền đài tỉnh giấc rêu phong
nhong nhong thiên hạ lên đồng sương chưa

Cung vãn

Xanh xanh đỏ đỏ phùng phùng
từng từng từng từng từng từng đã đời

phím dây từng bực lên trời
rủ nhau quên tóc rối bởi cỏ rơm

Hàng mã

Người về sắm sửa cho ma
ngựa xe khăn áo lụa là kim ngân

lăm lăm cái thước phàm trần
làm sao đo được thánh thần em ơi

(Quê ngoại, tháng Giêng, 1993 / Về - 1994)

Áo trắng má hồng

Thướt tha áo trắng nói cười
để ta thương nhớ một thời áo nâu
tóc hoe hoe cháy trên đầu
ta và bạn gái cuối trâu học bài

Áo trắng là áo trắng ai
buồn phơ phất thuở ban mai tới trường
long lanh ngọn cỏ giọt sương
song song chân đất con đường xa xa

Áo trắng là áo trắng à
một hôm ta thấy bạn ta then thùng
vỡ che ngực nhú ngượng ngùng
ta ngơ ngẩn ngó má hồng liây hây

Áo trắng là áo trắng này
ngửa nga ngửa ngáy cồ may trong lòng
bỗng dung bạn ấy lấy chồng
bỏ ta lại giữa mùa đông xám trời

Áo trắng là áo trắng ơi
cho ta xin lại dáng người ngày xưa

cho ta tí tọc thần thờ
ước chi người đó bây giờ là đây

Áo trắng là áo trắng bay
thấp tha thấp thoáng tháng ngày mong manh
rừng xanh ai nhuộm mà xanh
*má hồng ai nhuộm mà quanh năm hồng**

(Đầu xuân, 1992 / Về - 1994)

(*) Ca dao.

THƠ TẾT

Đề tranh “Lý ngư vọng nguyệt”

Di chúc người xưa để lại đó thôi
con cá xòe đuôi giữa thời chài lưới
hòn nước rong rêu đắm chìm lặn lội
cứ lững lờ nhấp nháp một vầng trăng

(1974 / Mẹ & Em - 1987)

Nhớ Trường Sơn một chiều giáp Tết

Con vượn cuối đàn đang ngơ ngác đấy
nâng súng lên chờ hạ súng bốn chồn
thôi bạn nhé Tết này thà sương vậy
bắn không đành con vượn đang bông con

(1974 / Mẹ & Em - 1987)

Tết Nam nhớ Bắc

Nắng chang chang cũng thật mỡ dưa hành
cũng có một mùa đông trong tủ lạnh
quạt máy xua khói nhang bay đồng đánh
thiếu chút gì mà Tết cũng như chưa

(1976 / Mẹ & Em - 1987)

Tết ở vùng quê sau lụt

Lụt trắng đồng mà không trắng lòng
bạn đón ta hoa đào và xôi gấc
bè Tết không đầy nhưng không nhạt
uống rồi nghe có bão bên trong

(1974 / Mẹ & Em - 1987)

Dân ơi

Năm nay lại lụt trắng đồng
quê ta lại tồng tồng tong mùa màng
làng ta lại lớp ngóp làng
lòng ta lại ếch nhái hoang cả lòng

Bà con mất bữa nhiều không
những ai bị gậy phiêu bổng chân mây
bóng ai lóng khổng hình cây
cầm cầm gió bắc thế này làm sao?

Bạn ơi dù có thế nào
giữ cho nhau sắc hoa đào nghìn năm
tốt lành lời chúc sang xuân
nén nhang bái tổ khẩn thăm: *Dân ơi!*...

(*Gửi về quê nhà, vụ lụt năm Đinh Sửu, 1997 / Bụi - 1997*)

Thơ tặng người xa xứ

Xa hun hút một con đường
bạn bè lặn đạn tận phương trời nào
quê nhà ở phía ngôi sao
qua sông mượn khúc ca dao làm cầu

Một thời xa vắng chia nhau
nhớ thương vương lại đằng sau còn dài
một thời xa vắng chia hai
dấu chân mãi mãi chụm ngoài bờ đê

Cũng từ độ ấy xa quê
hương bồ kết cứ đi về đêm đêm
cũng từ độ ấy xa em
môi em thấm cứ tươi nguyên một đời

Có gì lạ quá đi thôi
khi gần thì mất xa xôi lại còn

(1986 / Mẹ & Em - 1987)

2

Đường nước

Khúc dân ca

1

Con cò bay lả bay la
theo câu quan họ bay ra chiến trường
nghe ai hát giữa núi non
mà hương đồng cứ dập dờn trong mây

2

Nghìn năm trên dải đất này
cũ sao được cánh cò bay la đà
cũ sao được sắc mây sa
cũ sao được khúc dân ca quê mình

3

Cò bay bằng cánh trắng tinh
lúa thơm bằng phần hương lành ai ơi
mây bay bằng gió của trời
là ta ta hát bằng lời của ta

(1971 / Cát trắng - 1973)

Chiều khâu đội

Có người nói oan cho chiều là buồn
tôi nghe chiều vui khi tôi vui chiều nhớ khi tôi nhớ

ai say chiều vàng ngõ nhỏ
tôi say sắc chiều ươm chín đỏ cánh đồng
chiều bồn chồn chảy tím dòng sông
chiều dạt bình minh theo đường viền đỉnh núi
ráng chiều nấu nung màu chờ đợi
ơi chiều khâu đội tôi say

Quê hương đây sau trận đánh lấp ngày
có thảm suối chiều mát xanh tôi tắm
khi đàn chim chiều sà vào kính ngắm
đầu súng cụng trời tung muôn giọt sao

(1970 / Cát trắng - 1973)

Bàn chân người lính

Các anh hành quân xuyên qua giấc ngủ
để lại trên đường dấu chân dẫm sương

* * *

Già trẻ hỏi nhau lòng rưng rưng
các anh đi nửa đêm hay gà gáy
chỉ thấy dấu chân như lời chào ở lại

* * *

Bàn chân chuyển lay đổ bột sập đồn
đi êm hơn giấc ngủ những người thương

(1970 / Cát trắng - 1973)

Tiếng chim bạn bè

Chưa thấy bóng chim đâu
mà thân thương nhau quá
không ngờ ngang rừng lạ
nhờ tiếng chim nghe quen

Dài rộng là tiếng chim
lấp đi nhiều khoảng cách
dù trong khoảng trời nào
tiếng chim đều trong sạch

Cánh màu vèo qua mắt
là con chim bay qua
tiếng hót rót vào ta
là con chim đậu lại

Một lời hay nhớ mãi
vang sâu xa trong lòng
có thể nhầm màu lông
không nhầm đâu tiếng hót

Tìm chim hoài không được
toàn rừng xanh rừng xanh

bóng chim càng xa hút
bên kia cầu âm thanh

Chim khôn khéo giấu mình
lẩn với rừng khó thấy
cành cây còn rung đấy
chim vừa bay rồi sao

Cái cành cây cao cao
rung như bàn tay vẫy
tiếng chim càng lộng lẫy
nghe lại càng ngẩn ngơ

Đường hành quân còn xa
bao nhiêu là gian khó
chim bay cùng ta đó
ơ tiếng chim bạn bè

(Đường 9, Nam Lào, 1971 / Cát trắng - 1973)

Lời ấm áp nói từ trong gió lạnh

Rét xuống làm cho nhiều người nhớ nhau
cái nhớ thấm sâu tôi chia cùng đồng đội
cánh vồng đêm nay lay trên đỉnh núi
gió trăm chiều giấc ngủ làm sao yên

Cơn gió từ thung lũng mang lên
tiếng bạc xóa cánh đồng lẫn nước giá
giọt sương muối co ro đầu nhảnh mạ
nhức nhói bàn chân phì phọp thở trong bùn

Gió cửa hang thổi nhớ ống luồng
chái nhà cọ thập thò con chim sẻ
lập cập cửa phen gió đêm khép mở
vài mái nghèo phờ phạc nép ven đê

Xào xạc nào kia thơm mọng khuya
gần thoang thoảng một chút gì xa lắc
hoa sữa rụng trong gió mùa đông bắc
giọt hương cuối cùng đọng giữa không trung

Gió thổi phồng lên cơn lạnh đêm rừng
củi nhiều lắm mà không đốt được

phía núi bên kia có giặc
thêm giá buốt từ bên đó tràn qua

Thì đốt nữa lên ngọn lửa của thịt da
da thịt sưởi nhau tàn đêm sương giá
hơi thở bạn ngai ngái mùi rom rạ
chỉ một lần ủ ấm suốt mai sau

Rét xuống làm cho ta càng thương nhau
thương nhau nhiều thành nhớ nhau lắm
bàn tay lạnh nắm chặt lâu nên ấm
ngọn gió hoang cũng chuyển choáng hơi người

(1971 / Đãi cát tìm vàng - 1987)

Nhớ

Nhớ em khi ta leo đèo
nghe em là gió vờn reo lá rừng

Nhớ em khi ta qua sông
nghe em là sóng bập bùng đưa chân

Nhớ em khi dựa vách hầm
nghe em là tiếng thì thầm đất rung

Nhớ là thế đây phải không
em theo trăm vạn ngả lòng cùng anh

(1970 / Cát trắng - 1973)

Bầu trời vuông

Thắng rồi trận đánh thọc sâu
lại về với mái tằng(*) - bầu trời vuông
sục sôi bom lửa chiến trường
tâm tư yên tĩnh vẫn vuông một vùng

Khoái nào bằng phút ngả lưng
mở trang thư dưới bóng rừng đung đưa
trời tròn còn lúc rơi mưa
trời vuông vuông suốt bốn mùa nắng xanh

Mặt trời là trái tim anh
mặt trăng vành vạnh là tình của em
thức là ngày ngủ là đêm
nghiêng nghiêng hai mái hai miền quê xa

Ở đây là tấm lòng ta
sông dài núi rộng cũng là ở đây
vuông vuông chỉ một chút này
mà che tròn vẹn ngàn ngày quân đi

(Ái Tử, 1971 / Cát trắng - 1973)

(*) Mái tằng: tấm vải nhựa vừa che mưa vừa che nắng cho lính Trường Sơn.

Võng trắng

1

Cong cong vòng bạt anh nằm
khuyên lên nền lá vành trăng lưỡi liềm
lao xao gió kể chuyện đêm
trăng non nghe nghe nhìn nghiêng xuống rừng

Lập lò sau lớp lá rung
thấy trăng mắc võng lưng chùng cành cây
tình cờ đó khéo giống đây
trăng kia cùng cánh vòng này soi nhau

2

Đêm nay em anh ở đâu
cứ nhìn trăng ấy nhìn lâu thấy người
rừng già xuyên một tiếng nai
cây ngái ngủ đánh rơi vài giọt sương

Khuya dần thêm thiếp trăng non
giữa rôm rả gió hây còn võng trắng
em ơi dù có mưa giăng
đêm Trường Sơn vẫn sáng trăng lưỡi liềm

(Đường 9, Nam Lào, 1971 / Cát trắng - 1973)

Một người cha

Ở đây có những con người
nửa đời Việt Bắc nửa đời Trường Sơn
đã từng măng củ thay cơm
báy giờ rau dớn rau môn lại từng

Đã quen sạp nửa lằn lưng
bây giờ hầm đất sốt rừng lại quen
nghe rừng nhớ tiếng khèn
năm góc khớp nhớ quả đen ép dầu

Mộng du trắng xóa mái đầu
làng quê vẫn ở đâu đâu mút mùa
nửa đời dãi nắng dầm mưa
bàn chân không nghỉ mà chưa tới nhà

Vợ con còn cách trời xa
cha già nghìn núi mẹ già trăm sông
đến đây gió cũng đi vòng
nguồn theo khoeo núi nghèo trong khuỷu rừng

(Ghi chép Trường Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Người con trai

Ở đây có những người con
mang theo cái nồn nồn non lên rừng
nhìn xanh xanh trập xanh trùng
càng xanh càng nhớ quá chừng màu xanh

Sóng xô lớp lớp lá cành
nhớ thăm thẳm biển long lanh cá về
nhớ trưa xanh như tiếng ve
dòng sông đun biếc cho tre gọi đầu

Nghe rừng í ới gọi nhau
nhớ ời buổi sáng xanh màu mạ non
nhật lưng cơm nhớ mảnh vườn
xanh lam rau muống xanh rờn mỏng tới

Tuổi thơ lơ lửng đã trôi
áo em phơn phớt xanh chồi tâm tiên
hương bồ kết nướng xanh đen
cánh hoa đủ dễ xanh huyền ảo xanh

(Ghi chép Trường Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Người con gái

Tuổi mười tám tuổi đôi mươi
ngực tròn căng sức lực thời thanh niên
tròn lay lẩy những mắt huyền
buổi đầu ngơ ngác lặng nhìn Trường Sơn

Suối trơn lông lốc cuội tròn
cành chen lá lốm đốm vòm trời mây
dây leo ngờ rần quẩn cây
bị bùng gai góc rào vây bốn bề

Vất nâu vất xám ngo ngoe
đêm buông lá mục lập lòe ma trời
lá vàng rơi lá vàng rơi
lộc non chột nẩy và chồi chột đâm

Vài ba năm...: bốn năm năm
em tôi bảy tám mùa xuân rừng già
sốt nhiều mai máu nước da
cái thời con gái đi qua cánh rừng

(Ghi chép Trường Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Người đang yêu

Oái oăm cơn sốt rừng già
trong lòng gió bắc ngoài da gió Lào
ruột gan gió xoắn cồn cào
mũi tiêm thuốc đắng chích vào quận đau

Trạm thương ẩn dưới khe sâu
áo blu cũng lam màu Trường Sơn
rừng chiều nghi ngút khói sương
răng chiều rạch một vết thương cuối trời

Gió chiều náo động trong tôi
long lanh ánh lá lộng rồi lại lay
nhùng nhằng dây võng vương cây
rối ren vạt suối rụng đầy tiếng chim

Khum lòng tay hứng giọt đêm
giọt đêm loang loãng rơi mềm xác hoa
bạn tôi kể chuyện quê nhà
chiều trong câu chuyện lan ra chín chiều

"Có người con gái tôi yêu
tiếc chưa kịp nói cái điều ấy thôi

biết là em cũng yêu tôi
cũng chưa kịp nói cái lời ấy ra..."

Sốt cơn ác tính chín da
chiều sau lẳng lặng bạn qua đời rồi
đùng đưa cánh vồng không người
treo trong không khí một lời dở dang

Gió đi giạt cục bàng hoàng
mây đỉnh núi chít khăn tang ngang trời
bao người yêu đã chết rồi
còn đau chưa nói được lời yêu nhau

(Ghi chép Trường Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Con vắt

Cũng liền thịt cũng liền da
tự nhiên con vắt thành ra bạn đường

Ta mê mãi vượt núi non
còn anh bạn vắt căng tròn no say

Vắt xanh lẫn với xanh cây
lẫn nâu màu đất có bầy vắt nâu

Máu êm êm chảy rất lâu
vết thương không cảm đòn đau chút nào

(Ghi chép Trường Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Mưa

Mùa mưa gõ trống mái tầng
lưới trời trắng xóa vây giăng cõi người

Giọt thương nhớ nhỏ nhỏ rơi
giọt mong rả rích nhào lời tha hương

Giọt vui lấp bớp ồ tuôn
sau mưa bộp một giọt buồn vĩ thanh

(Ghi chép Trường Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Nắng

Nắng se thành sợi dệt mảnh
đuôi uoi ngựa mặt nắng xanh xuống đầu

Hiệu kèn mùa hạ dồn mau
vang sang sáng giọng ve sầu rền om

Khói ngòm suốt dải Trường Sơn
thép tuôn xuống đất đất tuôn lên trời

Đất vụn tới đá vụn tới
vực sâu dần cạn ngọn đồi thấp đi

Tắc dòng suối nghẹn lòng khe
vẫn cuộn cuộn khúc nhạc ve luân hồi

(Ghi chép Trường Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Trăng

Ban ngày chiếc lá màu xanh
bóng đêm nhuộm chiếc lá thành màu đen
ô kìa đột ngột trăng lên
trắng, trời, trăng láng bạc trên lá rừng

Tiếng gì lãnh lót ngân rung
suối vàng suối bạc móng lung rót về
càng khuya khoắt càng tràn trề
bốn bề những gió bốn bề những trăng

Lá mang mảnh vỡ trăng rằm
dịu lòng lính tráng những năm xa nhà
đâu nào chú cuội gốc đa
nhìn nhau bất ngát lính ta và rừng

Trăng đầy ăm ắp lòng thung
cành cong tí tách rơi từng giọt trăng
thôi đừng che nữa mái tăng
đêm nay ngủ với ánh trăng đầm đìa

(Ghi chép Trường Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Sao

Hết trăng rừng tối om om
vòm sao cao khuất sau vòm lá cây
thình lình một trận gió lay
cây quờ quạng những cánh tay lòng không

Bom rơi toác hoác một vùng
mặt xanh khoảng trống của rừng hiện ra
nở bung hoa cải hoa cà
trời sao như chiếc bánh đa dất vùng

Gối đầu lên tảng đất nung
bồng như bay bồng tận cùng xa xôi
sao già sao cũng đổi ngôi
sáng lên sáng hết mình rồi đó sao

Chót va chót vót khoảng cao
sao nào của bạn sao nào của tôi
một câu hỏi nháy không nguôi
có nơi đâu sống con người như ta?

(Ghi chép Trường Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Đàn bầu

*Đàn bầu ai gảy thì nghe
Làm thân con gái chớ nghe đàn bầu*
(Ca dao)

Đêm nằm ngoảnh mặt về Nam
nghe rơi thắm một tiếng đàn trong khuya
Tiếng Thơ^(*) ai mở rồi kìa
đàn bầu ai gảy tôi nghe đàn bầu

Vòng chành như chiếc thuyền câu
đưa tôi trôi giữa nông sâu tiếng đàn
bồng bênh mạn nhạt mạn khoan
thời gian có phím không gian có hình

Đàn xưa ai tính ai tình
một mình ai gảy một mình ai nghe
ai người con gái vùng quê
mê ai quá đổi mà ghê tiếng đàn

(*) Khúc đàn bầu dạo đầu chương trình "Tiếng thơ" của Đài Phát thanh Tiếng nói Việt Nam đã trở thành nỗi nhớ của người lính Trường Sơn năm nào.

Bây giờ cũng nhật cũng khoan
ngang trời ta bắc cầu sang với mình
ai buông lỏng một cái tình
để ngân nga đến rung rinh lòng người

Tôi mê người lắm người ơi
cái tai thì cạn cuộc đời thì sâu
lấy lên đi hỏi đàn bầu
những tâm tình ở đằng sau tâm tình

(Ghi chép Trường Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Lời ru trong bão

Tặng con trai đầu lòng

Mòn đêm văng bặt Trường Sơn
nhớ em đưa văng ru con ở nhà
dữ dằn giống tổ càn qua
giữa cơn bão lớn con ra với đời

Ai trong gió xoáy mưa trời
có nghe tiếng một con người cất lên
oa oa chớp giật sấm rền
gào đời âm hưởng thiêng liêng vô cùng

Lời ru cứ nhẹ nhàng không
nhịp ru có bão táp trong dịu dàng
ru rằng cái ngủ con ngoan
trời tuôn toàn nước mắt tràn đồng chiêm

Lúa chìm xuống cỏ dềnh lên
rác bùn gạch ngất ngang nhiên trên tường
bèo đi ngang ngược giữa đường
lụt ẩn theo bão lẽ thường xưa nay

Ru rằng chồi vá lành cây
phù sa trả nợ hoa sây trái nhiều
bèo lui về chỗ cù bèo
tường treo tranh cánh đồng treo lúa vàng

Ngủ ngon con nhé con ngoan
con thuyền vỗ trấu đang sang giữa dòng
tay trắng vục nước mưa trong
soi trong nước thấy nổi lòng con thơ

Nghe mơ hồ tiếng bi bô
hình như con hỏi cha giờ ở đâu
ở nơi trời cao vực sâu
cha leo qua những cây cầu rủi may

Cái trò làm xiếc trên dây
rồi con sẽ hiểu một ngày không xa
lá cành lão đảo ru cha
cha vêu vào hát câu à ơi ru

Khúc khe suối khúc sương mù
khúc trầm vách núi khúc ù thác mây

Ta hát bài hát của cây
nảy xanh cho đất nước này tốt tươi

Ta hát bài hát của trời
một vầng lửa nắng muôn đời sáng trong

Ta hát bài hát của sông
gom từ cát bụi thành dòng phù sa

Ta hát bài hát của ta
yêu thiên nhiên với thiết tha yêu người

(Ghi chép Trương Sơn, 1975 / Sáu & Tám - 1994)

Đất đỏ - nước xanh

Bom đào đất đỏ đỏ au
chói chang trưa nắng một màu lửa nung

Phễu bom sâu hóa giếng hồng
đất tuôn lạnh lẽ một dòng nước xanh

Quê mình đó phải không anh
đau thương mấy vẫn ngọt lành bên trong

(Tây Quảng Bình, 1971 / Cát trắng - 1973)

Bát nước ngô

- Cửa nhà bom giội trắng tay
chỉ còn mấy bắp ngô này con ơi
con về giữa buổi nắng nôi
quà đồng chỉ có thế thôi, gọi là...

Nghẹn ngào mẹ nói chẳng ra
nghẹn ngào chiến sĩ nhận quà ngô non

Ít ngô mà lại nhiều con
mẹ cười móm mém hãy còn nước đây!

Bát sành lần lượt chuyển tay
nước ngô mẹ lại rót đầy cho con
ai chưa uống nước ngô non
là chưa được thấm cái ngon của đồng

Cây ngô đứng nắng vẹo hông
cho con bát nước mát lòng mẹ ơi!

(Cam Lộ, 4.1972 / Cát trắng - 1973)

Hương cau trong đất

Đêm rằm ngủ dưới gốc cau
gió mang hương xuống hầm sâu với người
ơ hay trong đất có trời
thơm man mát ánh trăng soi ngách hầm.

*(Rằm tháng Năm, ngủ ở thôn Nhạn Biều, Quảng Trị,
1972 / Cát trắng - 1973)*

Đứng lại

- Đứng lại!...

hắn vẫn chạy trước tôi vài bước
cái thằng biệt động quân non choét
chính cái thằng bắn sượt thái dương tôi

Ngón tay tôi căng thẳng trên nấc cò
băng đạn AK va vào tôi tấp tể
chỉ cần nửa tích tắc
không, một phần mười tích tắc thôi
ngón tay tôi khê nhích nửa li
thì hắn không được làm người nữa

- Đứng lại!...

hắn vẫn cắm cổ chạy
tôi vẫn lăm lăm khẩu súng rượt theo
đuổi bắt
thật vất vả hơn nhiều
so với ấn nấc cò một phần mười tích tắc

(ừ, thì tôi rất biết
nếu chẳng may có sự đảo ngược
tôi tay không phía trước

hắn lăm lăm khẩu M16 sau tôi
có thể tôi đã hết làm người
chỉ cần một phần mười tích tắc...)

Băng đạn đập vào tôi tấm tức
đập mạnh hơn là ý nghĩ trong tôi
giết chết hắn dễ thôi
cứu hắn sống đời người mới khó...
ý nghĩ đó nâng tôi vượt lên
vượt lên
vượt lên
với tất cả sức mình
bắt được hắn
đứng lại.

(Mặt trận Quảng Trị, 1972 / Đài cát tìm vàng - 1987)

Cát trắng

Bên tê Cửa Tùng mênh mông cát trắng
bên nì Cửa Tùng cũng cát trắng mênh mông

Sao cát trắng bên nì trắng lạnh trắng lùng
trắng đất, trắng tay, trắng một vùng đai trắng
ấp chiến lược như nắm mồ câm lặng
cát tím bầm - lở loét vết giày đinh
mồ hôi chảy thấm vào trong cát
nước mắt chảy thấm vào trong cát
máu người chảy thấm vào trong cát

Chiều nay tôi về biển Gio Linh
vốc nắm cát soi
cát trắng ánh lên màu đỏ

(Quảng Trị, 1972 / Cát trắng - 1973)

Giọt nước mắt và nụ cười

Chính ủy của tôi xa quê hương hai mươi sáu năm trời
nay trở lại làng mình đuổi giặc
bộ đội hạ đồn nhân dân phá ấp
vợ chồng chính ủy gặp nhau
cả hai đều đã bạc đầu

Họ trao cho nhau
giọt nước mắt và nụ cười hai mươi sáu năm xa
dành dùm lại
giọt nước mắt cũng đã già như tuổi
riêng nụ cười là vẫn trẻ trung

(Đông Hà, 1972 / Cát trắng - 1973)

Âm ảnh cát

Bom đạn đổ một mùa hè Quảng Trị
cát trắng xèo từng giọt máu rơi
dây dưa ếch bò toài qua lửa
quả mát thấm dầu lá cháy quăn rồi

Một người mẹ bồng trái dưa trọc lóc
tóc xỏa xô cát bạc dọn trên đầu
con hy sinh xác dạt bến nước
dân táng thờ linh miếu nhỏ bên cầu

Mười năm sau... mẹ vẫn dưa ếch
cát vẫn rang dây lá vẫn bò toài
mẹ đi chợ nửa đường đứt gánh
trái dưa lăn tròn lông lóc lăn hoài

Mười lăm năm... kiệt khô lá héo
chợ bờ sông mụ hành khát điên cười

con chết trẻ làm thần liệt sĩ
mẹ sống già làm ma giữa đời

Gió rờn rợn một mùa hè ám ảnh
cát trắng xèo từng giọt đỏ tươi...

(Gặp lại Gio Linh, mùa hạ, 1991 / Về - 1994)

Giấc mộng trắng

1

Rừng xanh chết trắng một thời
cây giong xương trắng lên trời mà ghê

Ve kêu trắng xác ngày hè
lau Khe Sanh trắng xuống khe Đầu Mầu

2

Đi từ trắng rợn cờ lau
xuôi miền cát trắng vẫn màu trắng thoi

Tuổi hai mươi trắng răng cười
trắng con đường Chín... bạn tôi không về

3

Nghe trắng trắng khúc nhạc ve
cơn mơ trắng xóa hốt bể hoa lau

Cồn Tiên áo trắng qua cầu
bạn tôi nằm dưới trắng phau Đông Hà

(Đông Hà, mùa hạ 1991 / Về - 1994)

Tìm thân nhân

*"Con - Mai Thị Tì
quê Bùi Chu
di cư năm 1954
nay ở đâu tin cho cha biết..."*

*"Cha - Huỳnh Đình Thà
ở Phú Thọ Hòa
năm 1954 tập kết
nay ở đâu cho con được biết..."*

Và
anh tìm em
và
vợ tìm chồng
những dòng tin như vết cứa của lòng
bao nhiêu vết cứa của lòng
đang liền lại cùng đất đai liền lại

Hai mươi một năm dài
máu chảy
hai mươi một năm dài
thương đau
đủ cho qua đi một thời con trai
đủ cho qua đi hai thời con gái

nhưng mà không qua cây cầu chờ đợi

Hai mươi mốt năm dài
không có ai ngồi chờ đợi ai
không có ai ngồi nhớ mong hoài
Nam đi tìm Bắc
Bắc đi tìm Nam
tìm nhau dưới bể
tìm nhau trên ngàn
tìm nhau trong đạn trong lửa
tìm nhau trong việc mình làm

Tôi không có mẹ đi Nam
tôi không có cha đi tập kết
nhưng tôi có một thời sung sức nhất
góp với mọi người
cùng mọi người
đi tìm thân nhân

Tôi đi tìm thân nhân
không phải trên trang báo
tôi đi tìm thân nhân
suốt những năm giông bão

Tôi đi tìm thân nhân
qua rừng già nguyên thủy
tôi đi tìm thân nhân
qua rừng kẽm gai Mỹ

Tìm thân nhân
tôi đi từ Hà Nội

lặn lội mười năm mới tới Sài Gòn
bằng con đường số Một:
Trường Sơn

Ngày đầu tôi ở với Sài Gòn
bà má gọi tôi Con
tự nhiên tôi gọi Má!
xa cách thế mà không xa lạ
mẹ đây rồi ơi mẹ của tôi
tôi gặp thân nhân cùng với mọi người

Có người chưa gặp thân nhân
có người không gặp thân nhân
vợ lạc chồng
anh lạc em
và cha lạc con
ai còn?
ai mất?

Ơi ai không gặp thân nhân
xin tới cùng tôi chung mái nhà ấm áp
cùng tôi hát lên lời ca này
cái lớn lao còn lại hôm nay
là nguyên vẹn
nhân dân
Tổ quốc

Ta hành hương trên đất đai sum họp
nơi nào cũng có thân nhân

(Sài Gòn, tháng 12/1975 / Ánh trăng - 1984)

Nghe tắc kè kêu trong thành phố

Tắc kè
tắc kè...
tôi giật mình
nghe
trên cành me
góc đường Công Lý cũ
cái âm thanh của rừng lạc về thành phố
con tắc kè
sao mà ở đây?

Sáng ra nhìn soi mói mỗi cành cây
chả thấy con tắc kè đâu cả
khi chùm đèn thủy ngân xanh lên trong vòm lá
tắc kè kêu như tiếng vọng về

Chợt hiện về thăm thẳm núi non kia
dưới lá là hầm là tầng là vồng
là cơn sốt rét rừng vàng bùng
là muỗi vắt, bom, mìn, vực sâu, đèo trơn...

Những đoàn quân đi xuyên Trường Sơn
ngủ ôm súng suốt một thời trai trẻ

đêm trần trở đổ nhau bao giờ về thành phố?
con tắc kè nhau nhẫu nói sắp về!

Sắp về
sắp về...

Người bạn tôi rung võng cười khoái trá
ấy là lúc những cánh rừng trút lá
mùa khô năm một nghìn chín trăm bảy tư

Tết rừng xong
từ già chú tắc kè
chúng tôi xuôi ào ào cơn lũ đổ
các binh đoàn tràn vào thành phố
đang mùa thay lá những hàng me

Lá me vàng lẫn tăn trải thảm phố hè
chồi xanh lẫn tăn nơi đầu cành run rẩy
cơn gió thoảng chút hương rừng đầu đày
hạt mưa đầu mùa trong suốt giữa lòng tay

Người bạn tôi không về tới nơi này
anh gục ngã bên kia cầu xa lộ
anh nằm lại trước cửa vào thành phố
giây phút lạnh lùng chấm dứt cuộc chiến tranh

Đồng đội, bao người không về tới như anh
nằm lại Cầu Bông... Đồng Dù... và xa nữa
tất cả họ suốt một thời máu lửa
đều ước ao thật giản dị

Sắp về!

Qua hai mùa thay lá những hàng me
cái Tết hòa bình thứ ba đã tới
chao ôi nhớ Tết rừng không hương khói
đốt nhang lên
chợt hiện tiếng tắc kè

Tôi giật mình
nghe
có ai nói ở cạnh me
sắp về!...

(Sài Gòn, Tết Mậu Ngọ, 1978 / Ánh trăng - 1984)

Ánh trăng

Hồi nhỏ sống với đồng
với sông rồi với bể
hồi chiến tranh ở rừng
vầng trăng thành tri kỷ

Trần trụi với thiên nhiên
hồn nhiên như cây cỏ
ngỡ không bao giờ quên
cái vầng trăng tình nghĩa

Từ hồi về thành phố
quen ánh điện cửa gương
vầng trăng đi qua ngõ
như người dưng qua đường

Thình lình đèn điện tắt
phòng buynđinh tối om
vội bật tung cửa sổ
đột ngột vầng trăng tròn

Ngửa mặt lên nhìn mặt
có cái gì rưng rưng

như là đồng là bể
như là sông là rừng

Trăng cứ tròn vành vạnh
kể chi người vô tình
ánh trăng im phăng phắc
đủ cho ta giật mình

(Sài Gòn, 1978 / Ánh trăng - 1984)

Nhớ thiên nhiên

Ở đây

đường phố bàn cờ
tòa nhà cao tầng chia ngăn chia ô
tủ thuốc bác

Ở đây

tương tư dòng sông
tương tư cánh đồng
tương tư núi và tương tư bể
tương tư cả chú đế mèn nhỏ bé
ngọn cỏ may duyên nợ vu vơ

Đôi khi một mình ngồi thẩn thờ
nhớ thăm thẳm một cái gì vớ vẩn
như là mùi rơm ải chẳng hạn

Ở đây

những bức tường trắng toát vuông vắn
ngăn kéo tủ thuốc bác vuông vắn
ấy là không gian nhà vũ trụ nhà
may mà
thiên nhiên còn sót trong bụng ta

Đôi khi băng khuâng cho mình hạnh phúc
nghe tiếng gà cục tác trong tóc
con hổ vẫn hiện lên trên tường
và sau gáy đổ một dòng thác

(Chợ Lớn, 12/1981 / Mẹ & Em - 1987)

Cô bé nhà bên

Con chim nào chao qua cửa sổ
ban mai ngái ngủ
hình như cô bé nhà bên
cô bé lớn lúc nào thế nhỉ...

Nhạc những nhằng hư thực sương giăng
hư thực cặp chân và đôi cánh tay trần
aerobic chẳng
ngọn lửa trắng bập bùng khung cửa sổ

Ta thường tảng qua cửa sổ nhà bên
những cọng dây thun buộc tóc
những cuốn truyện cổ tích
cô bé bảo rằng chú giống chàng Trương Chi
còn cháu thì... chán ghê!...
cô bé lớn lúc nào không biết nữa

Sao mà ta không nhận ra sớm hơn
những cuốn sách cũ rích
cô bé không còn mê cổ tích
không còn bím tóc buộc dây thun

tóc xoa bờ vai
ngấn cổ tròn...

Sao mà ta không nhận ra sớm hơn
cô bé mượn ta cuốn "Con người trở thành khổng lồ"
bằng quơ
anh như người Cờ-rô-ma-nhôn
còn em thì... như lửa!
cô bé lớn lúc nào không biết nữa

Ta quàu quàu học đòi triết gia táo bôn
những câu thơ nhẩn nhó nhọc nhằn
quên rằng sự sống rất hồn nhiên
quên rằng cô bé nhà bên
tiềm lực sống chẳng cần ai đánh thức

Sao mà ta không nhận ra sớm hơn...

Sự sống quả nhiên là hồn nhiên
ta bắt gặp quả tang ta nhìn trộm
như bắt gặp một phát kiến lớn
nhà địa chất gặp thuyết cấu tạo mảng
hiểu biết thêm đôi điều gì chẳng
cô bé lớn lúc nào...

Bất chợt vang lên tiếng huýt sáo gió
một chàng trai ghếch xe đạp ngoài ngõ
ngọn lửa trắng tắt trong khung cửa sổ
vòi nước nhà bên rào rào suối khe

Và lát sau cô bé ra đi
nhún nhảy từng từng làn tóc xoắn
tình yêu đến với em rồi đó
ta nhận ra đôi má em hồng

Đôi cánh trắng vù qua ta rồi đó
bỏ lại ta và khung cửa sổ
trống không

(1987 / Quà tặng - 1990)

Bất chợt

Người con gái chợt qua đường
áo em mong mỏng màn sương núi đồi

Chợt rơi lại một nụ cười
và sương rười rượi một trời phía sau

Đem nhan sắc tặng cho nhau
em giăng cái đẹp ngang cầu ban mai

Chả riêng ta chả riêng ai
để heo hút gió thổi dài trên cây

Sớm nay ra ngõ gặp may
ước chi mai lại người này đi qua...

(Mùa xuân, 1987 / Mẹ & Em - 1987)

Được yêu như thể ca dao

Bao giờ cho tới ngày xưa
yêu như các cụ cho vừa lòng ta
cái thời chưa nhiễm SIDA
yêu lán yêu lóc la đã đã chưa

Được yêu như các cụ xưa
cũng trắng gió cũng mây mưa ào ào
được yêu như thể ca dao
đủ phờ phạc đất đủ lao đao trời

Tây Tàu cũng thế thì thôi
y chang cay đắng ngọt bùi khổ đau
không trâu mà cũng chẳng cau
làm sao cho thắm môi nhau thì làm()*

(22.12.1993 / Về - 1994)

(*) Ca dao.

Nét và hình

Tặng Trịnh Công Sơn

Nét và hình chẳng riêng ai
em - thần nhan sắc trời sai giáng trần
đừng hà tiện dáng thanh xuân
em chia cái đẹp nhớ phần cho tôi

Chia dư đẹp vẫn không với
chia không hết đẹp ông trời lấy đi
hình và nét cũng có thì
cất làm chi giấu làm chi của trời

Không em đời cứ đẹp thôi
có thêm em nữa nên đời đẹp thêm
thêm chút sang bớt chút hèn
nhìn em thôi đủ yêu em rất nhiều

Yêu bằng mắt cũng là yêu
cõi đời đẹp đủ liêu xiêu cõi mình
tim tôi quen đập thùng thành
một kho sưu tập nét hình thoáng qua

(Tháng Chạp năm Mậu Thìn, 1988 / Quà tặng - 1990)

Màu và sắc

Tặng Nguyễn Trung

Màu vô tri chẳng
câm điếc chẳng
vâng - nếu là màu chết

Màu xanh lá trên cây
màu đen tóc bay

màu lơ mơ lông tơ má phấn
màu hồng tươi môi dậy thì
màu ghi sáng thân thể...

Màu chết chẳng
có thể

Họa sĩ
vẽ
bằng cái bóng màu đằng sau các màu

Màu họa sĩ - hợp chất bất tử
không là màu nào
không phụ thuộc màu nào

Màu có sắc
có từ trường sinh học
và thanh âm
thân nhiệt
tâm tình...

(Tháng Chạp năm Mậu Thìn, 1988 / Quà tặng - 1990)

Mãng và khối

Tặng Nguyễn Hải

Mãng và khối
vô hình trong đá âm u

Búa và đục
hùng hục
hục

Mãng và khối
sinh thành từ đầu đầu
trong đầu
trong bắp cơ rã rời mỏi

Búa và đục
hùng hục
hục

Mãng và khối
cuộc tình nặng nề nhẽ nhại bụi
người với đá quện lại nhập lại

Búa và đục
hùng hục
ục

Mảng và khối
hôn phối phù thủy
cái bào thai ngàn cân
để tóe lửa

Búa và đục
hùng hục
ục

Mảng và khối
nhọc nhằn thay nổi mẹ tròn con vuông
toát cả mồ hôi
đá có hồn

Trong tảng đá có pho tượng đẹp
chỉ cần bàn tay biết lấy ra

(Tháng Chạp năm Mậu Thìn, 1988 / Quà tặng - 1994)

Viếng họa sĩ Nguyễn Sáng

Vũ trụ^(*)
mông mênh quá anh ạ

Người ta là cái gì đâu
hạt cát
viên đá
chiếc lá
cọng cỏ...

Dấu sao thì vết sơn nét cọ
tự thân một vũ trụ riêng

Anh đi
thiên
vũ trụ chính mình
mặc kệ chín tầng hồn mang mông mênh

(Tháng Giêng, 1989 / Quà tặng - 1990)

(*) Vũ trụ: tên một tác phẩm cuối đời của họa sĩ Nguyễn Sáng

Từng trải

Anh nhét tấm huân chương vào hộc tủ
dừng dừng dừng với mọi vui mừng
con đời từng qua tử thần từng giáp mặt
mọi đau buồn anh cũng dừng dừng dừng

Hừ... *kiến ngài bất vi vô đồng giả*
cái tốt ngày xưa han gỉ tít trong lòng
giữ thân nhiệt cầm chừng băm bảy độ
chờ ấm đầu trước mọi bất công

Mỗi ngày qua tiết trời dần đổi khác
không hại người là cái tốt hôm nay
này chú em nổi gạo còn hay hết?
còn xì nào thứ thiệt để cùng say?

Thưa liền anh... hơi men cay từng trải
đủ cho em ớn lạnh tựa sốt rừng
khổ và khó có đáng gì sợ hãi
chỉ sợ lòng trống trải dừng dừng dừng...

(1986 / Quà tặng - 1990)

Pháo Tết

*Cả trần gian tí tởm
đón xuân sang từng bừng
có một thằng dờ dẩn
ngồi làm thơ rưng rưng...*

Cả thành phố như nổ
tiếng pháo rền vang xa
có một lão bị gậy
khóc khàn trên sân ga

Cả thành phố như cháy
lập lòe ánh hỏa châu
có một bà bối rác
nằm co ro gầm cầu

Cả thành phố như khói
khét lẹt mịt mờ mây
có một em điếm ế
đón giao thừa gốc cây

Cả thành phố như toác
xác pháo dày vĩa hè

có chú bé đi bụi
khoeo mé hiên lắng nghe

Toác khói cháy nổ tởn
trận mạc nào đang qua
có một người nạng gỗ
ngồi bên sông nhớ nhà...

(Đêm giao thừa năm Nhâm Thân, 1992 / Về - 1994)

Hoa hậu vườn nhà ta

1

Ta dán mắt vào lối lờn mỹ học
nét đẹp sinh thành từ đường cong

Nhan sắc phô phang cái lý luận của nó
tài năng dừng hòng mà chen ngang

Vô thức ý thức đều bị loại
cuộc thi dành cho những gì trời cho

Người thi người
còn ta thì thi nhìn...

2

Trực giác có triệu chứng mất chuẩn
tri giác hồi này cũng uốn éo hình sin

Thiên hạ buông lời cái nhìn thành thực
ban giám khảo có vẻ nhìn nghiêm túc

Nhà khoa học ra dáng nhìn chừng mực
nhà đạo đức nhìn he hé mắt

Nhà chức sắc nhìn nghiêng
nhà phê bình nhìn xiên

Nhà thơ lơ mơ nhìn cuộc hóa gà
nhà nhiếp ảnh nhìn vắn vắn vào veo

Nhà báo nhìn lắt la lắt léo
nhà buôn nhìn lươn lươn lẹo lẹo...

3

Nhà quê nhìn em bằng con mắt lí
mắt vui vui khúc ruột buồn buồn

Ta dán làm sao hết lỗ thủng định mệnh
em thoát làm sao khỏi cơ chế thị trường

Hậu hoa hậu còn gặp ghênh lắm
thua cũng thương mà thắng cũng thương

Hồng nhan ại giá ta làm chủ khảo
để em thi với cô nội hoa vườn...

(Nhấn một cuộc thi hoa hậu, tháng 9.1992 / Về - 1994)

Liên anh đi chợ

Liên anh đi chợ đã lắm chứ
xứ phần thực vừa quen thuộc vừa mới mẻ

Mùi bao quát mùi điền thổ sơn thủy mùi gia vị thập cẩm
mùi quý phái đan díu mùi lam lũ ô nhiễm

Tai hăng hái thắm định giọng tứ chiếng
bài ca gà hợp xướng vịt giao hưởng nổi chào

Mắt phán khởi giãn nở hết cỡ
chụp sống bắt tươi cái sông phẳng sự đời

Hoa quả liên em rau dưa liên chị
bình đẳng cò kè ngắm và nghĩa miễn phí

Núng nính băng quơ mắng khối đường nét
rung rinh nồn nà phát phơ tóc tơ

Tôm ngo ngoe cá ngáp ngáp kêu gọi
đùi bê hồng hừng hực run rẩy khoái

Đại hạ giá món mũi lưỡi ế
mệt lòng thiêu tặng thum thum cho ruồi

Lon chai xị hũ đủ nồng độ cảm xúc
đủ hòa tan bát ngát thiên đường

Gương lược phấn son dậy thì trần tục
trầu cau xưa còn tha thiết xanh

Hàng mã siêu nhiên tiền âm ty tín phiếu siêu ngoại tệ
siêu dẫn siêu bền sợi khói nhang mong manh

Lũng lẳng pháo đao gươm súng ống đồ chơi
sồn gai ốc mặc niệm thời máu lửa

Giường bụi văng lai chợ dài thọ Chí Phèo yêu Thị Nở
phản hàng thịt tênh hênh nhằng nhịt vết dao
nhờn nhờn mỡ

Sinh linh đầu đường sinh linh cuối chợ
Tết đến đừng đừng ai đi đâu về đâu

(1993 / Về - 1994)

Khiêu vũ

Em ạ vũ trường mặt đất thùng thình nhộn
không độc quyền ai không loại trừ ai

Veo véo từ trường nhiều sinh học
khoan nhặt vô thường riu rít títt mù loảng xoảng

Chachacha - tuyết - tảng gồ - vanxơ - lotomơ
khớp ngựa ô sànnhảy lên giường xuống đường ra chợ

Lambada đời thường em nhảy kiểu vắt cẳng lên cổ
rụng gối rồi ruột tuột linh hồn

Nhong nhong giai điệu lý con cóc
mềm mại con cò lặn lội bờ sông

Nào chân giày chân dép chân không
nhảy chân gổnhảy không chân siêu nhảy

Học hành mà làm gì cứ tung từng theo nhịp mình
em ạ
tự ti mà làm gì khi có quyền có bốn phạn nhảy nhót

Thắc mắc mà làm gì nhảy triết học cao học thất học
vũ khúc nào cũng bừa ngải riêng

Người làm toán khiêu vũ con số
người buôn khiêu vũ tiền

Đi biển khiêu vũ sóng đi cày khiêu vũ thần tiên
mùa xuân khiêu vũ hoa cánh diều khiêu vũ gió

Quyền lực khiêu vũ mưu lược
bao tử lép kẹp khiêu vũ đủ thứ

Em ạ người thơ chịu án khổ sai thơ
nhạc hư ảo khiêu vũ từ ngữ

Vũ trường giấy trắng cô đơn anh khiêu vũ giấc mơ
không bắt đầu từ đâu không kết thúc nơi nào

(Cuối năm con Gà, 1993 / Về - 1994)

Mười năm bấm đốt ngón tay

Tặng bạn bè

Mười năm tôi ở đây
lầu ba nhà một trăm chín mươi Nam Kỳ Khởi Nghĩa
tiếng tắc kè nhỏ giọt trong đêm
tiếng mưa rừng nhỏ giọt trong trí nhớ

Mười năm tôi ở đây
vết đạn trên tường dù trát lại vẫn có màu vôi khác
con mắt chột của quá khứ
dò xét tôi từng ngày

Mười năm tôi ở đây
lắm lúc đứt hơi vì những cầu thang dài và dốc
chưa dốc và dài bằng thang biểu giá sinh hoạt
thế mà đã đi qua mười năm

Mười năm tôi ở đây
không dưới mười lần nhâm lẫn Dở và Hay
những ngón tay lười câu bữa chạp chờn bốn mặt
bùn những cạnh tranh Giã và Thật
Tốt và Xấu đo gươm ở mọi xó nhà

ngọn gió lạnh tiềm thức ào qua

Mười năm tôi ở đây

xích lô máy xả súng vào tứ thơ vừa chọt tới
khối xe lam na ná khối bom xua đuổi chút mơ màng
dầu vẩy vằn nhỏ giọt dòng thơ không dễ dãi

Mười năm tôi ở đây

nhà tập thể xảy ra mấy trận cãi vã
va chạm lòng người còn chấn động hơn bom đạn nổ
phút tĩnh tâm mới quý giá làm sao

Mười năm tôi ở đây

trẻ con chung cư tăng theo cấp số nhân
tôi cũng góp vào đó ba đứa
chớp mắt
con tôi lớn lên và nghịch như quỷ sứ
tôi già đi
và sỏi ruột thay chưa làm được gì

Mười năm tôi ở đây

ào ạt sóng gió thời quá độ
đánh tư sản - đổi tiền - điều chỉnh lương - tăng giá
ba lợi ích bung ra rồi lại thít vào
rồi đổi mới cơ chế quản lý kinh tế...
công việc còn ngổn ngang dở dang
chính vì thế mà có hy vọng

Mười năm tôi ở đây

thành phố giãn dân tạo dựng các nông trường

mía thành đường đồng nước mặn nhiều tôm
nốt ghẻ bớt đi trên da thịt phố phường
nhìn trước nhìn sau cũng có điều an ủi

Mười năm tôi ở đây
nắng và gió và trăng sao khá đầy đủ
lí me phủ màu xanh vào cửa sổ
thiên nhiên cũng biết cách đền bù cho nhiều nỗi
lo toan

Mười năm tôi ở đây
chiều xuống lá rơi đầy
sáng choàng dậy con đường sạch sẽ
người quét rác chuyên cần trắng đêm lạnh lẽ

Mười năm tôi ở đây
các tụ điểm giải sấu lên cơn sốt chạy xô
tiếng hát hợp vào tai người nghe
ca sĩ và mồ hôi như võ sĩ
sách vụ án đất hàng còn thơ thì rất ế
có nhà văn ư ử ca cải lương
cây bút vẫn đêm đêm thao thức như cây chổi
quét đường

Mười năm tôi ở đây
bạn bè thường rủ nhau nhậu nhẹt
nghĩ lại tiếc thương cho những mảnh thời gian tươi rói
bị giết oan
và những mảnh thời gian tâm thần phân liệt
vốt-ca-thuốc-rầy, cô-nhắc-mía, ụyt-ki-cồn-công-nghiệp

nhắm nháp vị đời muối ớt với ổi xanh
uống rượu suông là tự nhắm thịt mình

Mười năm tôi ở đây
thêm bạn mới và gặp nhiều bạn cũ
màu áo lính đi về cùng bụi đất mười phương
thằng còn sống chớ phụ lòng thằng chết
kỷ niệm chiến tranh như vết đạn trên tường

Mười năm tôi ở đây
nhìn cây mà nhớ đến cây
nhìn xe mà nhớ đến bầy hươu nai
mười năm bấm nốt ngón tay
mười cái Tết khói nhang bay lên trời
trên bàn thờ tổ tiên tôi
có hương hồn của những người vô danh

(Tp. Hồ Chí Minh, Tết Ất Sửu, 1985 / Quà tặng - 1990)

Đi ngang Thành Nội

Gió đi ù ù ngang hòng súng thần công
tiếng chuông chùa đi thũng thính trong không
áo em trắng đi từ xa vắng lại
thời gian đi xám mặt đỉnh đồng

(Huế, 1976 / Ảnh trắng - 1984)

Nhớ bạn

Tôi về xứ Huế mưa sa
em ơi Đồng Khánh^(*) đã là ngày xưa
tôi về xứ Huế chiều mưa
em ơi áo trắng bây giờ ở đâu

Bến Tuần loáng thoáng hàng dâu
em xa vườn lựu từ lâu lắm rồi
lối mòn đá cuội rong chơi
lơ thơ trắng dưới chân đồi hoa mơ

Lan báo hỉ^(**) nở tình cờ
bông ngô đồng rụng xuống bờ Hương Giang
chợ chiều Bến Ngự chưa tan
ai đi ngược dốc Phủ Cam một mình.

(Huế, 1976 / Ánh trăng - 1984)

(*) Đồng Khánh: tên một trường nữ học nổi tiếng.

(**) Lan báo hỉ và ngô đồng là những loại cây hiếm, còn thấy ở cố đô Huế.

Hỏi thăm

Vừa xa mà đã nghe lâu
hỏi thăm áo tím qua cầu gió bay
ớt Đông Ba có còn cay
gạo de An Cựu độ này còn thơm?

Hỏi thăm hoa phượng bên đường
sông Hương mấy bữa mưa nguồn còn trong
quán cơm Âm Phủ còn không
cô gì hôm ấy lấy chồng hay chưa?...

(Huế, 1976 / Ánh trăng - 1984)

Sông Duyên

Trong leo lẻo nước và thơ
cỏ liêu trai lún phún bờ sông duyên

Trên sông đậm nhạt mạn thuyền
trên thuyền he hé một miền lặn tẩn

(Huế, 1986 / Lịch thơ 2002)

Thơ tặng Ròng

Ròng vàng đỏ mắt nhớ vua
hồn mang đen trắng te tua cữu trùng

Đời trôi như nước xuôi dòng
người qua như gió trống không cả chiều

(Huế, 1986 / Lịch thơ 2002)

Tưởng niệm

*Được tin lễ cải táng di hài vua Duy Tân ở Huế
mà có thơ rằng...*

Ước chi tới bến sông Hương
đốt nhang mà lạy nắm xương lưu đầy
thế là đã trở về đây
một con người tận chân mây cuối trời

Tấm thân phiêu dạt quê người
linh hồn vẫn ở lại nơi quê nhà
ngai vàng vừa cũ vừa xa
ánh vàng vương miện cũng là hư không

Mặt trời vẫn mọc đằng Đông
lăng mình quân vẫn dựng trong lòng người
bao triều vua phế đi rồi
người yêu nước chẳng mất ngôi bao giờ...

(Thang Tư năm Đinh Mão, 1987/ Mẹ & Em - 1987)

Giấc Huế

Mây xưa lờm khờm thiên đường
cõi mê xưa loạng quạng chuông luân hồi

Bóng xưa xiêm áo về trời
hình hài xưa mốc meo thời vàng son

Dấu xưa đâu mất đâu còn
mất xưa mưa móc mài mòn con người

Sông xưa sáng sặc tiếng cười
giấc xưa loạng xoạng hồn người đêm nay

(Huế, 1996 / Lịch thơ 2002)

Một góc chiều Hà Nội

Hồ Gươm xanh màu xanh cổ tích
con rùa vàng gửi bóng ở trên mây
cây si mọc chúc cành xuống nước
Thê Húc cong cong một nét lòng mây

Tóc em dài cho ta nhìn thấy gió
áo em bay cho mờ tỏ thân hình
em sâu sắc như kinh thành cổ kính
gốc si già da mốc ngói rêu xanh

Em nhẹ nhõm đi về trong phố cũ
tường nhà lở vôi cửa gỗ bức bàn
ta lặn lội như một thằng ăn trộm
nơm nớp lo mình bị bắt quả tang

Lần nữa mãi thế là ta lỡ đại
để dành thành mất cắp cả tình yêu
thế là ta mồ côi em mãi
cái vu vơ chết đuối dưới sương chiều

Cửa gỗ cài then... bóng em mất hút
xe *cúp* đã thay cho ngựa tía vòng điều
ta trở lại gốc si già... và làm lại
làm thơ tình tặng những lứa đang yêu...

(Mùa hạ, 1986 / Mẹ & Em - 1987)

Âm thanh bàn tay

Khi chưa hiểu người con gái ấy
Tôi chưa biết tiếng đàn em hay như thế đâu

Đôi bàn tay tài hoa biết làm âm thanh quyến rũ
từ một cây vĩ cầm với tay tôi chỉ là cái hộp gỗ
từ nốt trắng nốt đen trên khuông kẻ
với mắt tôi là luống đồ nẩy mầm

Tôi lớn lên với ruộng với đồng
nghe giao hưởng khác nào nghe xay thóc
em dạy nhạc cho tôi khác nào đi vỡ đất

Em cấy vào tôi luống nhạc đầu tiên
tôi ngỡ ngàng hiểu ra bàn tay em
từng giúp mẹ những đêm đông quét rác
tiếng chổi vô tư dạo nhạc trên đường khuya

Ngày lụt to cả Hà Nội lên đê
tay mềm mại vẫn từng xe đá học
rồi con cá mớ rau bếp núc
chăm chút một gia đình vẫn bàn tay tài hoa

Tôi thường gặp em trên đại lộ
lĩnh kính đạp xe khi túi gạo khi thùng dầu
đất nước mình những năm nhiều gian khổ
bàn tay mang nhiều vết đẹp khác nhau

Không thể nào quên một buổi chiều nao
tôi chợt biết tay em nhiều vết xước
ấy là lúc trong tay tôi rung lên ấm áp
bản nhạc không lời mười ngón tay em đàn

Em vá cho tôi cái áo lính cũ càng
bàn tay láy trên vai tôi đường khâu rất đẹp
như đã lầy vào lòng tôi da diết
tiếng đàn xe chỉ luồn kim
tiếng đàn lặn sâu như con cá ăn chìm

Chưa sâu bằng đêm nay tôi nghe em
tiếng đàn êm như tóc
tiếng lặn đàn mây trôi bèo dạt
tiếng bàn tay mang vết xước thường ngày

Cây đàn đột nhiên biến đi
chỉ còn thấy đôi bàn tay trước ngực
và tất cả tan ra thành âm thanh trong vắt
lắc lư tôi như sóng lắc lư thuyền

Ấy là lúc hai tiếng đàn chập lại
một tiếng đàn bàn tay em đẩy
với một tiếng đàn bật dậy trong tôi

(Hà Nội, 1974 / Ánh trăng - 1984)

Tặng anh chàng quét vôi

Tặng Tạ Vũ

Bao nhiêu cây chổi đã mòn
rêu tường cứ mọc
bao nhiêu nhà cứ dần dà mốc

Lại phải cần đến anh
một chút hồng
một chút xanh
vôi loảng...

Thế là đủ rồi
mới toanh một lớp màu tươi rói
nhờ cây chổi
không quét đi mà chỉ quét lên

Bàn tay quen cầm cây chổi quen
miệt mài đến cảm động
anh treo mình trên cao
anh phơi mình dưới nắng
vết chổi đều và thẳng

Thăng và đều
anh điểm tô bao bức tường phai pha
trẻ hóa những ngôi nhà cũ già
chả cần biết bên trong đó có gì thay đổi

Ngày lại ngày
cặm cùi
với cây chổi đã mòn cũ ấy
anh cứ đi làm mới những ngôi nhà...

(Hà Nội, 1973 / Quà tặng - 1990)

Đồ chơi

Chưa gặp nhau đã vĩnh biệt nhau rồi
ta thần thờ nhìn lữ đồ chơi

Con ngựa gỗ con hổ vằn đều gỗ
cồng trên lưng các thiên thần bé nhỏ
nào lên đường... bé em của tôi!
phóng lao đi qua dặm đường dài
ngựa chửa cần phi hổ không cần phải nhảy
đã có chiếc bàn xoay và động cơ điện
cầu giao rồi... lập tức tít mù quay

Loang loáng vù vù hổ hay ngựa bay
nhắm mắt lại còn chóng cả mặt
các thiên thần ngồi đâu cứ ngồi yên cười ngất
quay vòng...

Đồ chơi quay vòng
đèn cù quay vòng
quay vòng kỷ niệm xa vắng

Thương tuổi thơ ta đắm đờ sông mờ còi
thương bàn tay vấy đất làm vui

xoạc căng giữa trời chơi trò nặn nổi
góc vườn xoan thành phiên chợ làng
sa sầm mẹt hàng lá mít lá bưởi
đồng tiền hén nông sâu đồng tiếng cười dễ dãi
cái đầu trọc gặt gù tính nước ô ăn quan

Con mắt trẻ nghèo như miếng trăng non
vành dấu móng tay bấm vào quả ổi
ổi xanh cứng dấu tay vàng mỏng lại
ta đứng nghênh đầu

nuốt dài

ngắn

nhìn trắng

Tuổi thơ hú về một tiếng vang
xưa quá thể như xa hàng thế kỷ
vĩnh biệt các đồ chơi con trẻ
bao nhiêu người lại hóa kiếp đồ chơi?

(Hà Nội, 1974 / Quà tặng - 1990)

Ứng tác đón đưa

(hay là bài thơ mới có tên là cũ)

*Tại tòa soạn Tuần báo Văn nghệ, nhân tiệc rượu
đưa Tổng biên tập GIANG NAM đi và đón cựu Tổng
biên tập NGUYỄN VĂN BỔNG về nhậm chức lại,
ngẫu hứng mà có thơ rằng.*

Ta đưa người cũ
đón người cũ

Cái mặt ta thì đã cũ mềm rồi
còn cái nụ cười tươi như thế kia sao mà cũng cũ thế?

Ngôi nhà cũ kỹ đến mốc meo
cái bàn cũ
cái ghế cũ
cái mâm cũ
cái chén đựng rượu cũng cũ nốt

Chỉ có giọt rượu là mới thôi
giọt rượu uống rồi không uống lại được nữa

Xin mời!...

(17 Trần Quốc Toản, Hà Nội ngày... tháng... năm 1981 /
Quà tặng - 1990)

Mừng anh Văn Cao 65 tuổi

Giọt rượu
lửa
trong lòng
xăng
trong động cơ đốt trong

Anh tự nén mình
chiếc lò xo
co hết cỡ
chiếc lò xo bị nén từ nhiều phía

Bi kịch chăng?
Không hẳn thế!

Lửa
âm thầm
từng ngày
thép
gồng mình
từng ngày

Bùng lên
bật lên

sắc màu
giai điệu
thơ...

Hiện thân sức bền nghệ sĩ nguyên chất

(Hà Nội, cuối thu 1988 / Quà tặng - 1990)

Xiếc trên dây

Cùng một lửa bên trời lặn dần

(Tỳ bà hành - Bach Cự Dị)

Ánh đèn màu nhiều sự
sợi dây căng chia đôi không gian
nửa phần em - tài năng
nửa phần ta - ngưỡng mộ

Bay bay một khúc thoát y vũ
cái đẹp thăng hoa từ nỗi sợ
khoảng không gian chia đôi
trò chơi
nghệ thuật

Thân thể em lửa bốc hừng hực
khốn nạn thân ta rồn rợn da gà
khoảng không gian chia đôi
thần tiên
trần tục

Bước nhảy xuất thần loảng ngoảng tia chớp
chớp lờ mờ tích tắc thôi

khoảng không gian chia đôi
một khoảnh khắc
một đời khổ luyện

Tia chớp tắt
bước nhảy còn tiếp diễn
sợi thần kinh ta căng ngang trời
khoảng không gian chia đôi
biến
bất biến

Còn lại sợi vô hình ẩn hiện
song song số phận chúng mình
khoảng không gian chia đôi
quang vinh
nguy hiểm

Và không gian hai lần chia đôi
hai nửa chênh vênh độ cao chóng mặt
nửa phần em - mảnh lưới an toàn
nửa phần ta - trống không mặt đất

Ký nhận trước rồi
bay
hoặc
rơi...

(1987 / Quà tặng - 1990)

Mưa trong nắng Nắng trong mưa

Bộn bề công việc bấy lâu
hẹn nhau dành dụm cho nhau một chiều
đường nào cũng lắm thương yêu
lối nào cũng đẹp rất nhiều lứa đôi
trong veo là nắng với trời
ngồn ngồn thân mến là người với nhau

Chiều đang sâu thắm một màu
tự đứng lớp đớp ngang đầu - ồ mưa!
mưa rào giữa nắng hay chưa
hạt mưa ném thẳng có chừa ai đâu

Vội vàng ta nấp vào nhau
mái đầu che lấy mái đầu thoảng hương

- Em đừng trách nhé, em thương
nào ai biết được giữa đường gặp mưa!

Tiếng em như tiếng gió lửa:
- Thôi đừng nói giọng người xưa, buồn cười...

Từ môi mưa giọt xuống môi
nhắm chung một hạt mưa rơi mặn mà

Áo em ướt lấm vào da
tóc lấm vào gió - gió là sợi tơ
mắt em trong đến ngây thơ
trong như nắng giữa mịt mờ mưa giăng...

(Hà Nội, 1974 / Ánh trăng - 1984)

Đám mây dừng lại trên trời...

... Để cho dưới đất đám người chạy mưa

Để cho có lúc nương nhờ
mái hiên ai cứ như thừa vậy thôi

Trắng trong từng hạt rơi rơi
để cho em nép vào tôi thế này

Trắng trong từng hạt bay bay
để cho tay chạm vào tay giặt mình

Sấm chi sấm động thành thành
để cho xa lạ mà thành nhớ thương

Người dừng nước lã qua đường
giá không ướt áo để thường biết nhau

Bao nhiêu là giọt mưa rào
để cho một giọt rơi vào mắt em

Bao nhiêu người ướt kẻ bên
để cho mình thấy bình yên quanh mình

Cơn mưa như thể vô tình
sẽ còn mưa bất thành linh trong tôi

Sẽ còn âm ỉ mãi thôi
áo em bốc khói dưới trời mưa tuôn

Giá không có những con đường
để cho những cuộc đời thường đi qua

Giá không có mái hiên nhà
chùa ra như thế thừa ra bên đường...

(Mùa hạ, 1979 / Mẹ & Em - 1987)

Buổi sáng sau chiến tranh

Mịn làm sao mát làm sao
bụi sương thôi cũng ngọt ngào trên môi

Sương giăng lạt cả đất trời
giữa bông bênh trắng tôi hơi tôi trườn

Con đường chìm nổi trong sương
thực hư như thế con đường trong mơ

Chờ em... lẳng lặng... tôi chờ
lập lờ hoa gạo lờ mờ bóng cây

Hố bom sâu hoắm nơi này
sương mong mỏng lấp đã dày từ đêm

Leo khoeo cột điện cột đèn
lô nhô huyền ảo đẹp lên lạ kỳ

Dịu dàng từng bước em đi
nhẹ nhàng như chữ có gì lớn lao...

(Hà Nội, tháng 5.1975 / Quà tặng - 1990)

Hồ Tây

Vòng vèo qua quán bánh tôm
trót quen hơi ngọn gió nồm Cổ Ngự

Mặt hồ xanh bỗng đỏ lừ
áo em trắng bỗng hồng như ráng chiều

Ngọn cây ngậy đại cánh diều
chân đê lắng vắng ít nhiều khói sương

Bánh xe xào xạo trên đường
nghe tiếng tiếc một ngày thường đang qua

Hình như em sợ mình già
ước chi son trẻ đôi ra mấy lần

Hình như sóng vỗ phân vân
cổ gà bồi rồi bần chân vội vàng

Gió rung cành ổi Nghi Tâm
kệ cho tan tác lo toan một ngày

Cũng liêu nắm lấy bàn tay
đôi sầm cầm lướt thướt bay trên hồ

(Mùa hạ, 1986 / Mẹ & Em - 1987)

Cơm bụi ca

Xa nhau cực nhớ cực thèm
ai về Hà Nội gửi em đôi nhời
cô đầu thời các cụ chơi
ta đây cơm bụi bia hơi lè phè...(*)

Cực kỳ gốc sáu bóng me
cực ngon cực nhẹ cực nhòe em ơi
đừng chê anh khoái bụi đời
bụi dân sinh ấy bụi người đấy em

Xin nghe anh nói cực nghiêm
linh hồn cát bụi ở miền trong veo
rủ nhau cơm bụi giá bèo
yêu nhau theo một nhà nghèo... vô tư!

(Mỗi ngày giáp Tết con Tuất, 1994 / Về - 1994)

(*) Nguyên văn in trên báo Người Hà Nội, số Xuân Giáp Tuất (1994) còn những câu sau.

(Ta đây cơm bụi bia hơi ta tà)

Lò mò Cẩm Chải, Bắc Qua / Mà coi giai gái vật quà như diên / Tiết canh Hàng Bút, Hàng Phèn / Bún xuôi Tô Tích phở lên Hàng Đồng / Cháo lòng Chợ Đuối, Hàng Bông / Nhật Tân, Ẩm Phủ mệnh mỏng thịt cầy / Bánh tôm hồ Hồ Tây / Cơm đầu ghé bát ngát ngay vỉa hè
(Cực kỳ gốc sáu bóng me...)

Vô tư

Người đâu ngày đó vô tư
em bây giờ có còn như bấy giờ

Ngon lành gió lững mưa lơ
vô tư như thực như mơ như gì

Mình vô tư với ta đi
vô tư nhau chẳng cần chi nhiều lời

Vô tư thế chấp đời người
trắng tay còn chút coi trời bằng vung

Luật chơi cấm kỵ nửa chừng
vô tư đặt cọc tận cùng chiều manh

Liền em vô tư liền anh
không ngây không dại không đành phải không

(Lại một chiều giáp Tết con Tuất, 1994 / Về - 1994))

Rượu cuối

Quán ven đời chuyện tào lao
gốc cây trà chén thuốc Lào mớ tiên

Chợ trắng rượu cuối ngầu men
coi chừng ta cuộc lủi em bỏ hờn

(Một chút thu Hà Nội, 1995 / Bụi - 1997)

Người trắng

Người gì người trắng như trăng
trắng gì trắng nói lằng nhằng như người

Trăng đau trăng bạc như vôi
người đau người khuyết người vôi người mờ

(Một chút thu Hà Nội, 1995 / Bụi - 1997)

Tây Hồ phủ

Quyết tâm đi lễ cầu an
đồng cô bún ốc khói nhang Tây Hồ

Mắt xanh mở đỏ lượn lơ
miếng hôn ngoáo ộp ngẩn ngơ thánh thần

(Một chút thu Hà Nội, 1995 / Bụi - 1997)

Tìm lại dấu xưa

Chìm xanh dấu cũ chân dê
tìm đâu lối cỏ đi về ngõ em

Thình lình đất lở Long Biên
nước sông xưa chảy huyền thuyên đảo dòng

(Một chút thu Hà Nội, 1995 / Bụi - 1997)

Xẩm ngọng

Nghêu ngao hát ngọng ngheo chơi
người cười nói xúc phạm người ngậm tằm

Siêng làm xúc phạm phạm ăn
kẻ đi xúc phạm kẻ nằm dài lưng

Đàn kêu từng từng từng từng
con trâu xúc phạm sợi thừng cột trâu

Bông hoa xúc phạm con sâu
con cá xúc phạm lưới câu ao nhà

Ông bụt xúc phạm con ma
lão say khướt xúc phạm bà tỉnh queo

Cái sang xúc phạm cái nghèo
cái ngay xúc phạm cái khoèo bẩm sinh

Đàn kêu tình tình tình tình
cái tâm xúc phạm cái hình vô tâm

Cối dương xúc phạm cối âm
cối thiêng xúc phạm cối trần tục gian

Đàn kêu tang tảng tang tang
nàng chơi đẹp xúc phạm chàng xấu chơi

Ngựa nghề hát ngọng nghèo thôi
người yêu nhau xúc phạm người ghét nhau...

(Cuối năm 1991 / Về - 1994)

CHÙM THƠ HOA

(Đài cát tìm vàng - 1987)

Hoa lau ()*

Lạc giữa mùa đông một mùa hoa
hững hờ bóng lau hên đường xa
xin giữ lấy bạc phơ phát ấy
còn để tặng nhau buổi về già

(Đường số 9 - 1971)

(*) Chuyển thể:

HƯƠNG LAU

Đông tàn lạc một loài hoa
cờ lau trắng xóa nẻo xa bờ thơ
cái mũi lau lách hư vô
thơm hiu hắt đến bạc phơ mái đầu

(Sáu & Tám - 1994)

Hoa chấт chiu

Đôi cần hoa cũng chấт chiu
chấт chiu hoa muốn nói điều chi đây
dạ thừa một chút hương này
mồ hôi hoa đấу thánɡ ngày chấт chiu

(1973)

Hoa lúa

Em có nhiều hoa người ta tặng
hoa lúa đồng xưa giờ thế nào
thứ hoa quý nhất trên đời ấy
thì chẳng ai đem mà tặng nhau

(1974)

Hoa mùa

Hai đứa một chiều đi
mùa trở cờ gió bắc
em bảo loài hoa buồn
báo tin cây giãn mặt

(1974)

Hoa gạo

Mùa xuân trôi giữa dòng người
mỗi màu áo một khoảng trời lướt qua
tương tự hoa gạo quê nhà
tự nhiên áo đỏ làm ta giật mình

(1975)

Hoa đào

Đào bạch đào phai đào đỏ thắm
mùa xa chấm phá ở trong lòng
hoa đào cũng đẹp như đời vậy
nhờ dáng cành cây vấp vểnh cong

(1975)

Hoa mai

Một đốm mai vàng như giọt nắng
bao năm xa cách ước mong hoài
bây giờ em đây và hoa đây
hai vai anh nặng một nhành mai

(1976)

Hoa phong lan

Ngõ như bông xuống từ trời
từng chùm nhan sắc thắm tươi lạ thường
ăn gì nên sắc nên hương
thưa rằng ăn gió ăn sương thôi mà

(1977)

Hoa giấy

Giàn hoa giấy nhà ai
tím chen hồng rực rỡ
hoa thật là như giả
để lòng nhau bắn khoăn

(1978)

Hoa dại

Nhớ gì như thể nhớ em
nhớ im lặng trắng không tên giữa rừng
mùi hương hoang dại thơm lừng
từ thẳm thẳm núi bỗng đứng thơm về

(1979)

TẢO MỘ

(*Mẹ & Em* - 1987)

Lam Sơn

Hình người khuất bóng người còn ở lại
bia Vĩnh Lãng mưa gió có mòn đi
giáo với giáp đã hóa thành liềm hái
ngựa đá ngẩn ngơ không ăn cỏ bồ đề

Côn Sơn

Ráng chiều nhuộm máu Úc Trai
thêm rêu leo lét dấu hài hoàng hôn
mất nhìn bia đá Côn Sơn
ruột gan thì để tận vườn Lệ Chi

Tiên Điền

Thương Kiều tìm gặp Nguyễn Du
có gì đâu... một nắm mồ cỏ xanh
lẫn trong thập loại chúng sinh
người như thế mới tài tình làm sao

Lăng vua

Lá đồ rêu phong đâu cũng Vạn Niên mà
thăm lăng vua đổi mặt triều Nguyễn mặt
thấp nén nhang vái cô hồn lang bạt
máu xương xưa thành thắng cảnh bây giờ

Lăng Ông (*)

Tiền bạc xỉa, mua xấp và bán quẻ
nơi tôn nghiêm sao hóa chốn lọc lừa?
Ông có linh thiêng thì xin vật chết
những kẻ nào buôn bán cả người xưa!

(1978)

(*) Lăng Lê Văn Duyệt thuộc đất Gia Định cũ, nổi tiếng là thiêng, cũng nổi tiếng về tệ nạn dị đoan, bói toán

Lời ru đồng đội

Ngủ đi bạn, ngủ đi anh
cánh tay mình ngả ra thành gối êm
ngủ đi bạn, ngủ đi em
ngủ ngon giấc ngủ gối lên tay mình

Hiếm hoi cái giấc yên lành
hành quân xa lại tiếp hành quân xa
bao anh lính trẻ đã già
chưa sang hết tuổi chưa qua hết rừng

Ngủ hằm, ngủ võng, ngủ bưng
gối đầu tay ngủ cầm chừng mỗi đêm
có người ngủ thế thành quen
đã nghe sợi tóc bạc trên tay mình

Trong hầm biên giới Tây Ninh
lặng yên mình ngắm lính mình ngủ yên
bụi đường trắng tóc thanh niên
má này thì lại áp lên tay này

Trái tim đập ở cổ tay
tim ta ru giấc ngủ đầy cho ta

cánh tay cặp khẩu AK
ngày là bệ súng đêm là gối êm

Ngủ đi anh, ngủ đi em
ngủ ngon giấc ngủ gối lên tay mình

(Mặt trận biên giới phía Nam, 1978 / Ánh trăng - 1984)

Lên mặt trận Lạng Sơn

Lên xứ Lạng
chưa thấy thành Tiên Xây
đâu chùa Tam Thanh
đâu nàng Tô Thị...

Quân địch tràn qua đèo Hữu Nghị
Đồng Đăng thất thủ rồi
pháo Bằng Tường giới sang xối xả
dòng đặc dòng người sơ tán đổ về xuôi

Lấn lộn người Kinh, người Tày, người Dao
nào gánh, nào xe, nào gùi, nào vác
hiển hiện những ngày xưa loạn lạc
biên ải xưa giặc giã mới tràn vào
những gương mặt nghìn năm đánh sắt lại
máu lửa ngờ cũ rồi mà vẫn mới
vẫn mới cả nón mê cả áo vá chân trần...

Miếng cơm ăn cát bụi bên đường
giác ngủ ngồi che hờ tàu lá chuối
ngôi nhà không bỏ trống sau lưng
đàn trâu lang thang lũ gà con xao xác

lũ trẻ con mắt tròn ngơ ngác
chân trẻ con lùn cùn chạy như đùa

Trẻ con trên ô tô, trên xe trâu, xe thồ
trẻ con trên lưng trẻ con trên tay
trẻ con lon ton nín váy nín áo
đòn gánh nửa kia kéo kẹt nghiêng trên vai
một đầu gánh là trẻ con còn đầu kia là nôi là gạo
mất trẻ con cứ tròn thao láo
như hòn sỏi ném theo đoàn quân đi...

Bao lứa trẻ từng lớn lên như thế
gặp lũ trẻ con nay bất gặp tuổi thơ mình
tuổi thơ của em
tuổi thơ của anh
gặp lại cả mấy thời chạy loạn
thời là tản cư thời là sơ tán
gian nan xưa cứ tưởng đã cũ rồi!

Quân đi, quân đi
ngược lên biên giới
có cái nhìn như sỏi ném sau tôi...

(Lạng Sơn, 18.2.1979 / Đãi cát tìm vàng - 1987)

Đêm ở chót 417

Thâm lũng, Tam lung... chìm ngấm trong đen
bất chợt lại xanh lè đạn nổ
lửa đốt lòng ta những đêm không ngủ
là ánh đèn đã tắt dưới làng dân

(22.2.1979 / Ánh trăng - 1984)

Dạ hương

Sẽ rất nhớ dáng người vừa thoáng gặp
chiều Lạng Sơn súng nổ rụng hoa đào
những giọt máu của vườn cây vung vãi

trường sơ tán rồi, cô giáo còn chốt lại
khẩu súng thép chéo lưng con gái
ôi tấm lưng kia ngỡ sinh ra để mà mềm mại

đáng điệu ấy chốt lại lòng ta mãi
như dạ hương thoáng gặp một đêm nào

(Lạng Sơn, 22.2.1979 - Ánh trăng - 1984)

Âi Chi Lăng

Âi Chi Lăng! Âi Chi Lăng!
lưỡi gươm đâm máu Liễu Thăng thuở nào
gập ghềnh lưng thấp đồi cao
vũng lầy thành ruộng đã bao nhiêu mùa

Chập chờn trận mạc xa xưa
quân reo ngựa hí gươm khua dậy trời
thịt xương xưa hóa đất rồi
nợ xưa còn để nặng đời sau ư?

Gió trên vách đá ù ù
nghe
tù và gọi xuống từ cao xanh...

(Mặt trận Lạng Sơn, tháng 2/1979 / Đãi cát tìm vàng - 1987)

Lạng Sơn, 1989

Tặng một người đương

Ta về thăm chiến trường xưa
em - hoa đào muôn Kỳ Lừa mùa xuân
gió đi để lạnh mưa dầm
người đi để buốt dấu chân trên đường

Đồng Đăng... Ái Khẩu... Bằng Tường...
chợ trời bán bán buôn buôn títt mù
ta đây một bị ưu tư
giá như cũng bán được như bán hàng

Trở trâu nổi Hữu Nghị Quan
giá như máu chẳng luênh loang mặt đèo
A.Q túm tóc Chí Phèo
để hai bác lính nhà nghèo cùng thua

Nổi Tô Thị xót xa chưa
giá như đừng biết ngày xưa làm gì
giá như đá chẳng vô tri
để ta hồi lối trở về thiên nhiên

Giá như ta chớ gặp em
để không mắc nợ cái duyên Kỳ Cùng
giá như em đã có chồng
để bồng bong khỏi rối lòng người đứng

*(Kỷ niệm mười năm mặt trận biên giới tháng 2.1979
- tháng 2.1989 / Quà tặng - 1990)*

Vọng Tô Thị

Nàng Tô Thị xứ Lạng Sơn bị hạ sát tại quê nhà đêm rằm, rằm ngày 16 tháng Sáu (âm lịch) năm Tân Mùi, 1991. Có thơ vọng rằng...

Leo lên xứ Lạng quờ tay
người xưa dứt bóng người nay đâu rồi

Vành sa trắng chít ngang trời
một vùng biên ải mấy thời binh đao

Tình tang tan tự thuở nào
hồn ai rỏ máu hoa đào đỏ ư

Siêu nhiên góa bụa nhân từ
đá mồ côi đá vọng phu với người

Người hóa đá đá hóa vôi
vôi ma quái hạc mái đời phù vân

Nàng Tô Thị của ngàn năm
hai lần hóa kiếp hai lần vọng ai

Chân ai thậm thịch dậm dài
lòng ai nuốt mảnh tượng đài nàng đây

Vọng chi ở phía chân mây
người xưa hóa đá người nay hóa gì

(Tháng 8.1991 / Về - 1994)

Sông Cấm

Vênh kênh nửa nước nửa trời
bàn chân kim loại quậy sỏi bến tàu
sỏi mình úp mặt nông sâu
long bong ngũ sắc văng dầu hoang mang

(Hải Phòng, 1994 / Sáu & Tám - 1994)

Biết thân biết phận

Thơ đề trên ảnh tặng chó vàng

Ngẫm rằng sau sẽ khác xưa
nằm nghe trời đất nắng mưa đổi màu

Chán đời oảng oảng gâu gâu
biết thân biết phận gối đầu lên chán

(Xã Thi Sơn, Kim Bảng, Hà Nam - tháng 9/1994)

GHI CHÉP CHÙA HƯƠNG

(*Quà tặng* - 1990)

Đi chùa

Từng đôi anh trước chị sau
từng bầy xe *cúp* lùa nhau trên đường
cũng là đi hội chùa Hương
nón mé chân đất thập phương gập ghềnh

Cõi Phật

Rêu trơn tam cấp Thiên Trù
ngón chân bấm đá gặt gù lên tiên
ní cô má lúm đồng tiền
bát canh rau sắng ngọt quên đường về

Nguyện cầu

Dưới trần bến Đục bến Trong
trên trời Hương Tích, Hình Bồng trắng mây
cô em cầu cạnh gì đây
cầu cho giá gạo hằng ngày đừng lên

Đoán mộng

Dấn thân vào tận cõi thiên
còn mơ Đụn Gạo, Đụn Tiền cho ai
hạc vàng về với Như Lai
nỗi lo trần thế theo ngoài chân mây

Bói Kiều

Người đâu thử một quẻ Kiều
nghe vô thức có tiếng gieo đá vàng
thò tay bốc phước một trang
mong Kim Trọng lại vớ chàng Sở Khanh

Bói tay

Chỉ tay ngang dọc rối bời
những toan nhắng cuội mấy lời không đâu
thôi đừng bỡn mặt buồn đau
bàn tay cao số cầm lâu ngại ngừng

Ném mơ

Cây mơ đứng lẻ bên đồi
hạt mưa muôn thuở nói lời dửng dưng
đắng cay chua chát đã từng
mơ chùa Hương cũng chua chùng ấy thôi

Giã từ

Biết là chả có Phật đâu
vẫn lòng thanh sạch lại sau lễ chùa
người về khăn áo gió đưa
phất phơ hồn vía ngày xưa vẫn còn

(Cuối xuân Bình Dân, 1986 / Quà tặng - 1990)

Sông Thao

Sông Thao thêm một lần tôi tắm
thêm một lần tôi đến để rồi đi
gió cứ thổi trống không ngoài bài văng
tôi nhìn em để không nói năng gì

tôi gửi lại đây cái buồn vô cớ
để mang về cái nhớ bằng quơ
xin chờ hỏi tại làm sao như vậy
tôi vốn không rành mạch bao giờ

em đưa tiễn bước chân gìn giữ lắm
hạt mưa dùng dằng ngọn cỏ ven đê
yêu mến ă xin đừng buồn em nhé
dòng nước trôi đi giọt nước lại rơi về

(Sông Thao, 1979 / Ánh trắng - 1984)

Đà Lạt một lần trắng

Trăng ảo ảnh lập lờ trong sương trắng
ngọn gió nhà ai thấp thoáng bên đồi
tiếng móng ngựa gõ giòn dốc vắng
nghe mơ hồ một chiếc lá thông rơi

em nhóm bếp bằng củi ngo chẻ nhỏ
ngọn lửa lấp đi khoảng vắng giữa hai người
tôi lơ đãng nhìn em nhìn lơ đãng
siêu nước pha trà vừa ấp úng sôi

em biết chứ chả ai lơ đãng cả
hòn than kia đang đỏ đến hết lòng
mà ngọn lửa cứ giả vờ le lói
mùi nhựa thông theo sợi khói đi vòng

(Đà Lạt, 1981 / Ánh trăng - 1984)

Làm quen

Ta với nhau gần quá hóa xa xăm
quen nếp việc ngày ngày tất bật
quen đến chai lì cả nỗi lo toan

Vẫn là em... cộng thêm chút mơ màng
âm ẩm dấu cỏ nhàu trên đồi gió
xanh ngở ngang chùm lá thông non

Vẫn là em... cộng thêm chút dịu hiu
trắng trắng bước co ro cỏ trắng
lặn lội sương mù thung lũng Tĩnh Yên

Vẫn là em... cộng thêm chút xôn xao
đăm đăm thác Pren rơi vào mắt
trời nghiêng nghiêng nước đổ ào ào

Vẫn là em... cộng thêm chút xa vắng
cảm thương dòng suối đẹp Đátăngla
cô độc chảy muôn đời không chán nản

Vẫn là em... cộng thêm chút bồn chồn
ngực áo đỏ đốt lửa chiều đỉnh núi

mây dất vàng lũng lơ hoàng hôn

Vẫn là em... cộng thêm chút hững hờ
xác cổ dính đầy lưng không buồn phủi
tóc bay dài ngang phố chợ tỉnh bơ

Lẳng lẳng làm quen cái cầm tay lỏng lẻo
vẫn là em... cứ chầm chậm mà thân
vẫn là ta... cứ là lạ mà gần...

(Đà Lạt, đầu xuân, 1987 / Mẹ & Em - 1987)

Đèo Cả

*Chiều chiều mây phủ đá bia
đá bia mây phủ chị kia mất chồng*
(Ca dao Phú Yên)

Xa
từ xa
sừng sững giữa trời bia đá

Xưa
từ xưa
dấu người đi khai phá
giữa trời

Đèo Cả
vòng vèo phía sóng phía đá
núi với biển giao nhau
chân người chen vào giữa

Đèo Cả
ngón ngang đỏ vỡ
khổng lồ đá chẻ ra nứt ra

từng viên vung vẩn nhỏ
thợ đá chai tay chẻ núi xây nhà

Đèo Cả

phơ phơ lau lách
gió lạo xạo tiếng nhám ráp cọ xát
chiếc xe reo ì ạch thở dốc
Hòn Chông lồm chồm đá nhọn hoắt
Vũng Rô thăm sâu mắt người xa nhà

Lấm chấm thuyền sương mờ
chim núi bay vội về đâu đó

Đèo Cả

đột ngột khói bếp ai lên xanh
đột ngột tiếng cười tiếng suối đổ
thợ vá đường nhóm lửa thổi cơm chiều

Xa

dần xa

Hòn Nhạn thấp rêu
Chóp Chài đất lở
tênh hênh sông Ba nước ít cát nhiều
cầu Đà Rằng khảng khiêu rung rinh xe lửa chạy
lúa Phú Yên con gái đương thì

Tuy Hòa huyện và Tuy Hòa thị
câu ca xưa em vừa đọc tôi nghe
để tôi tơ tưởng đá bia chiều chiều

Đèo Cả

một buổi chiều như một buổi chiều
thêm câu ca chẻ nửa
biển hoang thêm lập lòe đèn ngư phủ
đỉnh núi thêm bia đá trông theo
thêm mùi hoa dại đi ngang gió
người đi hút bóng qua đèo...

(Tháng 8.1986 / Quà tặng - 1990)

Nha Trang có một mối tình

Mộc mạc đá Hòn Chồng lửa thề
đành để cho Hòn Vợ then thò
em e ấp nấp mình sau đá
để cái nhìn đành vòng vèo quanh co

Thiên nhiên tạc một mối tình hóa thạch
đâu phải cho sóng gió giỡn ơ hồ
ai đầu tiên thấy người trong đá đó
để ta thờ làm cụ tổ lắng lơ

Triệu năm đá chông chênh mà tồn tại
trăm năm mình thắm thắp nỗi gì đâu
dù khắp khếnh éo le xưa lặp lại
thì cũng đành mượn đá để yêu nhau...

(Mùa hạ, 1986 / Mẹ & Em - 1987)

Rằm nguyệt thực

Tiệc trời vàng một mâm trăng
oái oăm chưa - bóng tối ăn trước mình

Biển sôi cái nổi vô tình
bàn tay em cứ lặng thính mà mềm
ừ lên cầu Bóng thì lên
coi quăng hư ảo xô nghiêng Tháp Bà

Gió đưa hơi biển mặn mà
lời thôi miên tựa như xa như gần
lo gì cái bóng ăn trăng
lát thôi rồi lại đêm rằm mới nguyên...

(Nha Trang, rằm tháng Ba Bình Dân, 1986 /
Mẹ & Em 1987)

Tháp Chàm

Ông già Chàm gù lưng
im lìm nhìn tháp cổ
một pho tượng đất nung
trước ngã ba nắng gió

Ông già Chàm gù lưng
im lìm nhìn tháp cổ
râu tóc mờ bụi đỏ
mắt đăm đăm xuất thần

Ông già Chàm gù lưng
im lìm nhìn tháp cổ
thân xác trần trụi đỏ
linh hồn về nơi nào

Ông già Chàm gù lưng
im lìm nhìn tháp cổ
thêm một tháp Chàm nhỏ
bằng thịt xương...

bên đường

(Ga Tháp Chàm, 1980 / Quà tặng - 1990)

Gửi từ vùng gió Phan Rang

Gió vô hình gió không là gì cả
ai mách giùm tôi hình dáng gió thế nào

Có lúc gió giống chiếc móng chiếc vuốt
rất mặt người và nhàu nát chồi cây
đó chưa phải là hình dáng ngọn gió

Trái đất sẽ ra sao khi một ngày nào kia không còn
gió nữa
lá cây bỗng hết xạc xào
mây dừng lại và sao thôi nhấp nháy
mùi hương hoa rụng xuống gốc cây hoa
hạt phấn chết im lìm trong vỏ lép

Ai mách giùm tôi hình dáng gió thế nào?

Đây Phan Rang gió tím mọng chùm nho
gió xanh biếc cọng hành trên cát đỏ
đường Vĩnh Hảo gió vàng ươm thuốc lá
và trắng xóa muối đồng Cà Ná
và thơm lừng bóng mát ngọc lan
gió lẫn tằm xua đuổi nổi nhọc nhằn

Mắc mớ chi mà gió bỗng đa tình
tà áo phất phơ bay và chiếc nón chòng chành
tôi tới em qua nhịp cầu sợi tóc
gió làm đường đưa phấn tới nhụy hoa

Gió chải tóc em dài ra tận biển
em thon thả ngã lưng trên cát mịn
tôi nhìn ra hình dáng gió đây rồi...

(Phan Rang, 1980 / Ánh trăng - 1984)

Trên đồng bông Phước Sơn

Quê em miền nắng cháy
giọt mưa thì hiếm hoi
mây qua không dừng lại
cát bụi bay mù trời

Con đường em bước đi
gai xương rồng nhọn quá
gió như đàn ngựa hoang
trên đồng khô trắng xóa

Em là nước cho cây
em là sương cho cỏ
em là sợi cho bông
và cho anh - nỗi nhớ

Vì em nên lá xanh
vì em bông trắng nở
bài hát anh đặt lời
cũng vì em mà có

(Phan Rang, 1980 / Ánh trăng - 1984)

Sự tích một loài cây...

Tặng Th. và D.

Em - cây ghita trong rừng
giọng Huế hát xương rồng trên cát...

Đêm thâm trầm Xuyên Mộc, cỏ và cây
đất ẩm ướt ngai ngái mùi lá ải
mây lêu lổng hình hài ma quái
trắng trắng toát đôi tranh mạn đại
gió thô sơ tung bụi mờ như khói

Làng định cư thung lũng Tình Thương
một mái tranh khép nép bên đường
giọt rượu mía đốt cồn trong cổ
giọt sương muối ứa cong ngọn cỏ
giọt cà phê ứa ra mùi hương

Ghita ứa ra khúc nhạc Trịnh Công Sơn
cỏ xót xa đưa một thời áo trắng
đền đài rêu trôi xuôi sông Hương

Lịch sử ứa ra giọt máu chiến trường

biển cả ứa ra con tàu di tản
màu áo trắng lặn vào mái quán
ngày tháng thùng thảng qua bình thản

Thì em bảo rằng em hay mộng mị
nổi xa quê ám ảnh bóng ma rừng
thì em bảo rằng em thường lo sợ
giọng hát bỏ em như em bỏ dòng sông
người ra đi như gió bỏ cánh đồng

Đã một ngày em lìa bỏ dòng sông
rồi một ngày kia em đi lấy chồng
cây đàn trao tay gã đàn ông nào đó
cây đàn gỗ treo lên cây cột gỗ
sắt cũng già đi sợi đứt sợi chùng
lẽ nào bỏ mặc mây mặc trắng mặc gió
lẽ nào em đánh mất linh hồn

Linh hồn em - ghita
có một người đi qua
đã lấy cắp và mang theo mãi mãi

(Vùng kinh tế mới Xuyên Mộc, 5.1978 /

Đất cát tìm vàng - 1987)

Ông già sông Hậu

Ông già giống cha tôi quá thể
đi làm đồng có xị để giắt lưng
đang mùa cày không ngày nào bỏ buổi
khách tới thăm tìm chủ ở ngoài đồng

Khoanh rần hồ nướng vàng trên lửa rạ
thịt rần xé trắng ngần mâm lá sen xanh non
rượu trong veo muối tiêu và ớt đỏ
chủ khách cụng ly nơi bờ cỏ chân cồn

Trôi dạt theo sông về đây cày cấy muốn
sống giang hồ trên đồng ruộng bao la
hỏi gia sản một đời người đâu cả
người chỉ tay vào cái bụng cười khà

"Qua ngẫm chán, sống nghĩa là xả lảng
ăn hết nhiều ở hết bao nhiêu
nhà cửa tà tà che lá dừa lá mía
nón áo khỏi lo nhưng nhậu phải đều đều"

"Ai nghèo thiếu qua chia cơm sẻ áo
bụng người sôi cũng sôi giống bụng ta

ky cóp một thân làm chi cho cực
giàu ở lòng còn đẹp ở thị da..."

Chủ giục khách nhậu đi đừng hỏi nữa
việc bán lúa dư đăng báo chi cho phiền
dư ít nuôi làng dư nhiều nuôi nước
thành tích đéo gì mà phải nêu tên

Dốc chai đế người cười vang tiễn khách
lại tự nhiên cầm tay lái máy cày
máy cũ kỹ mua từ thời cũ kỹ
gió chướng nồng nàn râu tóc phất phơ bay

Tôi ngoảnh lại ngắm ông già sông Hậu
buổi trưa nay đủ nhớ một đời không
lòng người thên thang gối ngang như ruộng
tình người chứa chan cơn gió chướng trên đồng

Tôi ngoảnh lại ngắm ông già Nam Bộ
buổi trưa này đủ nhớ một đời không!

(Thối Nối, Hậu Giang, tháng 10/1977 / Ánh trắng - 1984)

Giữ lại Long Hưng

Xã Long Hưng (tỉnh Đồng Tháp)

có hai vạn dân mà có tới năm trăm liệt sĩ...

Tôi đưa em về Thủ Ô, Nước Xoáy
chiếc xuồng chao trên sóng chông chênh
cây hần ngơ ngẩn bên bờ rạch
ngất ngấu vài ba đề lục bình

Có gì cháy giữa hai hàng điên điển
lập lờ hoa hay đốm nắng cuối ngày
khóm bằng lăng tím hay chiều tím
áo trắng chập chờn hay bướm bay?

Có gì cháy dưới lòng kênh đỏ rực
mái chèo bung từng vệt hoàng hôn
phù sa mới cồn cào mùa nước đỏ
hay máu ngày xưa còn ánh trong bùn?

Có gì cháy trong bóng vườn xanh tốt
túp nhà ai khô xác dưới lùm cây
mỗi xóm ấp một nghĩa trang liệt sĩ
mái trường sao xiêu vẹo thế này?

Có gì cháy lòng bàn chân trẻ nhỏ
bàn chân trần gót đỏ đất đường thôn
nhắm mắt lại thấy nhiều bàn chân quá
nhấp nháy như đom đóm trong vườn

Có gì cháy trong âm thanh êm ả
câu ca buồn góa phụ hát ru con
dù lửa đạn chẳng bao giờ cháy nữa
cuộc chiến tranh lạnh lẽo vẫn đang còn

Tôi vốn sợ những gì nguội lạnh
nào biết em có nghĩ giống tôi không
thì đứng giữa Long Hưng mà tự vấn
hỏi mình xem có gì cháy trong lòng?...

(Sa Đéc, mùa hạ 1984 / Đãi cát tìm vàng - 1987)

Lời ru con cò biển (*)

Con cò bay lả bay la
bay từ châu thổ bay qua thủy triều

Con sò con ốc con nghêu
ngửa trên bãi biển như trêu con cò

Đò ai như ngấn như ngơ
cò bay trắng cả một bờ đại dương

Mênh mông không một cánh buồm
toàn ghe gấn máy với xuống đuôi tôm

Đáy giếng, lưới quét, sóng chồm
lấy ai làm bạn sớm hôm với cò

Xa khơi hơi nước phủ mờ
con trâu ở tít tận bờ tre xanh

(*) Ở vùng rừng đước Cà Mau có rất nhiều cò trắng. Những con cò già chết đi, sóng đánh dạt vào bãi biển, có tên là bãi Xác Cò.

Bắt con tép giữa bãi sình
cái chân đen đũi cái mình trắng phau

Cũng là phiêu dạt theo nhau
về đây chót mũi Cà Mau gặp cò!

Mai rồi lại hát à ơ
con cò lặn lội bên bờ đại dương...

(Mũi Cà Mau, 1977 / Ảnh trắng - 1984)

Nghĩa trang trong rừng đước

Đắp cho anh nắm đất mặn nơi này
nơi anh ngã muối ngấm vào vết đạn
xót thịt xót xương xót người nằm xuống
thủy triều lên nắm mộ cũng ngập chìm

Rừng đước này chưa bao giờ lặng im
lấn ra biển suốt nghìn năm bão táp
người đất này chưa một ngày bình yên
sống lau lách cả trăm năm giữ đất

Người còn sống đi đón người đã khuất
xuống ghe đưa các anh về nghĩa trang
từ hoang vắng mọi ngã rừng góc rạch
các anh về đây ở thành xóm thành làng

Mút mắt biển khơi và rừng đước đại ngàn
cồn cào gió và cồn cào sóng vỗ
gốc đước già tạc mộ chí cho anh
có đá của lòng người trong thờ gỗ

Hàng con chữ đọng sơn như mắt người ứa lệ
như mắt người nhìn nhau
như lời ai rơm rớm trên hàng hàng bia mộ
- *có những người không quê ở Cà Mau!...*

(Viễn An, 13.2.1977)

Nằm vống đi ra bể

Đò chạt người nêo nóng hằm hập
nhà đò treo vống ở trong khoang
nằm vống như cá mắc trên lưới
chùm người cong cong nằm sắp hàng

Sóng đung đưa dò dò đưa vống
vống đưa người nọ cọ người này
đằng ấy lúc lắc tứ lúc lắc
tóc tứ gù vương cả sang đây

Tự dưng tứ hứng hát ồm sòm
cùng mắc vống trên rừng Trường Sơn
nằm vống đi từ nguồn ra bể
kể cũng hay hay đằng ấy nhỉ

Tự dưng tứ hứng tứ lại im
tứ muốn kêu đằng ấy bằng em
mai sau đằng ấy có còn nhớ
một gã hát rong chẳng xin tiền

(Cà Mau, tháng 8/1983 / Đãi cát tìm vàng - 1987)

Quà tặng

Giải Th. Th.

Thưa liền chị
em đưa chị về thăm mũi Cà Mau
đãi đất tận cùng của nước
bởi vì có rất nhiều dải đất
xếp liền nhau mà chưa tới tận cùng

Chút quà mọn ngày về em tặng chị
bài thơ chúng mình làm chung
bởi vì nếu chỉ riêng em
thì bài thơ này không bao giờ có

Như dòng sông như luồng gió
bài thơ làm chung của đất và trời

Như gợn sóng như giọt mưa
bài thơ làm chung của mây và nước

Như cây mắm như cây đước
bài thơ làm chung của biển và rừng

Như chúng mình
bài thơ làm chung của ngọt bùi và cay đắng...

Bài thơ này - chiếc xuồng độc mộc
chờ một chút mộng mơ
đâu là bến đâu là bờ
thì cứ xếp liền nhau từng chút mộng mơ
xếp cho tới tận cùng đi chị ạ

Một chiếc xuồng nho nhỏ
với bát ngát đầu sóng ngọn gió

Một chiếc xuồng nho nhỏ
không tự nó mà có
cũng không tự nó mà chìm

Mà thôi
xin chị hãy nhìn
cây được xanh màu xanh vô tư lự
cây được lờ làng cuối mũi Cà Mau
đứng nhón chân vũ nữ

(Mũi Cà Mau, tháng 8/1983 / Quà tặng - 1990)

Lời ru từ mũi Cà Mau

Xin cho em giấc bình yên
giữa đước
và giữa muối

Xin cho em giấc bình yên
bên cá khô
và bên đồng lúa

Xin cho em giấc bình yên
bên bé con da bóng như sừng
bên người già nắng gió lặn trên lưng

Xin cho em giấc bình yên
bên tôi
và bên biển

Đêm đặc quánh và đen tuyền
tôi vẫn thấy
ở đằng sau hàng mi nhắm nghiền
con mắt ướt chờ trông như mắt lưới

Muối thổi sáo từng bùng vũ hội

tôi vẫn nghe
ở đằng sau áo mỏng lạnh lùng kia
sóng cồn cào trong da thịt ấm áp

Em về đây từ xa lơ xa lác
không ngẫu nhiên
và không đại đột
có lẽ nào chỉ để ngủ bình yên
một đêm
rồi tay trắng trở lại nơi xuất phát

Còn một chút gì thiêng liêng trang trọng lắm
ở đằng sau sự chấp nhận nhọc nhằn
chấp nhận mọi tai ương bất chợt
bùn đất tiếp tục đời chất phác
người vô danh lấp trong ngàn được
tiếp tục đời vô danh
và chiếc xuống con tiếp tục dập dềnh

Còn một chút gì thiêng liêng trang trọng lắm
ở đằng sau cây sào lưới khăng khiu
con rạch mạn đục ngầu phù sa bể
cây cầu khỉ tiếp tục đời cầu khỉ
thân được nhấn lì vết chân nhiều thế hệ
em chông chênh em run rẩy lần qua

Còn một chút gì thiêng liêng trang trọng lắm
ở đằng sau mái dứa nước đơn sơ
sàn gỗ được sạch bong và mát rượi
kẻ hành hương rối tóc với rừng già

nỗi day dứt đẩy mình như vết muỗi
máu em hồng lấm tấm ứa trên da

Còn một chút gì thiêng liêng trang trọng lắm
ở đằng sau tiếng em thở không đều
tiếng sột soạt trở mình đêm khó ngủ
tiếng gió bể ào ào đi trên lá
tiếng sóng ngoài xa hào sáng đỏ ăm ăm
thiên nhiên tiếng bống tiếng trâm
còn tôi chỉ biết âm thầm ru em

Xin cho em giấc bình yên...

(Mũi Cà Mau, 6.8.1983 / Ánh trăng - 1984)

Xuống đày

*Con ơi mẹ dặn câu này
Sông sâu chớ lội đò đầy chớ đi...
(Ca dao)*

Người dưng người ở đâu về
đi cùng ta một chuyến đi xuống đày

Hớ hênh nghiêng chút bên này
sông sâu chớ với bàn tay chia lìa
hớ hênh nghiêng chút bên kia
giọt đau thương sẽ đắm đĩa mắt ai

Biết rồi!... Vai cứ kê vai
kệ cho mấp mé cả hai mạn xuống...

Bưởi nhà ai chín sau vườn
gió băng quơ thả làn hương giữa trời
cu cườm thông thả bay đôi
về đâu hơi lục bình trôi lững lờ

Lau già râu tóc lơ phơ
khói sương biêng biếc mấy bờ sông xa

chiều xanh như nỗi nhớ nhà
mây hàng bạc sóng bao la bốn bề

Không vì thương một miền quê
tự dưng người ở đâu về lénh đênh
người đang ước ngọt mơ lành
sầu riêng đang chín trên cành phải không

Cũ xưa đến vậy là cùng
sao sông nước cứ trẻ trung thế này
ai xui người trở về đây
mẹ răn vẫn nhớ xuống đây vẫn đi...

(Sa Đéc, 8.1983 / Ánh trăng - 1984)

Mùa nước nổi

1

Em đi vớt vát lúa trời
áo hình nhân dán thân người mỏng mai

Gió làm cho nón đứt quai
cho xuống ba lá xoay hoài lưới mưa

2

Nước như chưa nước bao giờ
lụt như lụt tự ngày xưa lụt về

Làng như làng mạc thủy tề
em như em giữa bốn bề thủy tinh

3

Một cơn lũ động âm binh
để em trắng toát một mình loay hoay

Rắn bấy góc cổ ngọn cây
để con cò rã cánh bay mút mùa

Lội tìm bóng cũ đồng xưa
lúa vừa bén rễ em vừa đi xa

Đêm sông rộng tuếch trắng tà
xuống ba lá với em ta đâu rồi?...

(Đồng Tháp Mười, sau lụt, 1991 / Về - 1994)

Hàng Châu

Thất Sơn là cửa thần linh
thôn sơn là cửa tội mình em ơi

Ta về hạ giới rong chơi
lìm dìm con mắt mặt trời trắng sao

Lũ Mêkông đổ hồng hào
chạc ba nào biết khúc nào nông sâu

Rượu phèn cho mắt đưa nhau
đêm nay chết ở Hàng Châu cũng đành

(Châu Đốc, mùa thu, 1991 / Về - 1994)

Cổ đại

Dang tay ngang mặt thảo nguyên
dang chân ta ngã mình bên côn trùng
ngỡ bay lên khoảng vô cùng
lại đắm xuống cỏ giữa vùng hoang vu

Địa cầu mãi miết suy tư
cho râu tóc cỏ rối bù trong đêm
tóc người chạm tóc cỏ êm
chợt nghe đất tối dâng lên tiếng kèn

Kèn đồng giun đất thân quen
giọng chàng ca sĩ đế mèn du dương
sao long lanh như giọt sương
nhìn ta và cỏ thềm thuồng không sao?

Giá sao xuống được đây nào
mà xem sự sống biết bao diệu kỳ
mà cùng ta sống mê si
yêu thương hết cả còn gì nữa đâu

Chia mình cho mọi buồn đau
tan mình trong mỗi sắc màu vui tươi

những mong có ích cho người
dầu làm thân cỏ dập vùi sá chi

Bò bê ới gặm ta đi
thịt da ta lại xanh rì bao la
bàn chân ới đạp lên ta
mà sang cuối đất mà qua cùng trời

Rồi khi ta rũ xuống rồi
hóa thân bùn mục đắp bồi mai sau
trái tim ta rất mỡ màu
bao nhiêu là cỏ theo nhau bật mầm

Bao nhiêu là bóng siêu nhân
khuất trong bóng cỏ giữa trần gian thôi...

(Tây Nguyên, 1975 / Mẹ & Em - 1987)

Đánh thức tiềm lực

Tiền đưa anh S.D đi làm kinh tế

Hãy thức dậy đất đai!
cho áo em tôi không còn vá vai
cho phần gạo mỗi nhà không còn thay bằng ngô,
khoai, sắn...
xin bắt đầu từ cơm no áo ấm
rồi hãy đi xa hơn - đẹp và giàu, và sung sướng hơn

Khoáng sản tiềm tàng trong ruột núi non
châu báu vô biên dưới thềm lục địa
rừng đại ngàn bạc vàng là thế
phù sa muốn đời sữa mẹ
sông giàu đẳng sông và bể giàu đẳng bể
còn mặt đất hôm nay em nghĩ thế nào?
lòng đất rất giàu, mặt đất cứ nghèo sao?

* * *

Lúc này ta làm thơ cho nhau
đưa đẩy mà chỉ mấy lời ngọt lạt
ta ca hát quá nhiều về tiềm lực

tiềm lực còn ngủ yên...

* * *

Tôi lớn lên trên bờ bãi sông Hồng
trong màu mỡ phù sa máu loãng
giặc giã từ con châu chấu con cào cào
mương máng đê điều ngổn ngang chiến hao
trang sử đất nghèo nàn trận mạc
giọt mồ hôi nào có gì to tát
bao nhiêu đời mặn chát các dòng sông

Bao nhiêu thời vờ đê trắng đất mất đồng
thuyền vỏ trâu mỏng manh ba chìm bảy nổi
khúc dân ca cũng bèo dạt mây trôi
hột gạo nòn nà hao gầy đi vì thiên tai
đói
đói thâm niên
đói truyền đời
điệu múa cổ cũng chậm buồn như đói...

* * *

Tôi đã qua những chặng đường miền Trung bỏng rát
và dai dẳng
một bên Trường-sơn-cây-xanh
bên còn lại Trường-sơn-cát-trắng
đồng bằng hình lá lúa gầy nhảnh
cơn bão chưa qua, hạn hán đổ tới rồi
ngọn cỏ nhọn thành gai trốn không khỏi úa

đất nứt nẻ ngổ da người nứt nẻ
cơn gió Lào rất ruột lắm em ơi

Hạt giống ở đây chết đi sống lại
hạt gạo kết tinh như hạt muối
cây lúa đứng lên cũng đạp đất đội trời

* * *

Tôi về quê em - châu thổ mới bồi
sông Cửu Long giãn mình ra biển
đất cuốn cuộn sinh sôi và dịch chuyển
cây mắm cây tràm lặn lội mở đường đi

Đất tân sinh ngổ ngọt ngào trên mặt
lòng còn chát chua nào mặn nào phèn
má sung sức và ba cường tráng thế
man mác âu sầu câu hát ru em

Đã qua đi những huyền thoại cũ mèm
những đồng lúa ma không trồng mà gặt
những ruộng cá không nuôi mà sẵn bắt
những ghềnh cảng, vuốt rêu mà làm chơi ăn thật
miếng ăn nào không nước mắt mỡ hôi!

Ruộng bát ngát đó thôi, và gạo đất đó thôi
đất ghiền phân vô cơ như người ghiền á phiện
con rầy nâu khoét rỗng cả mùa màng
thóc bỏ mục ngoài mưa thiếu xăng dầu vận chuyển
phà Cần Thơ lê lết người ăn xin

cây đàn hát rong nào nề câu vọng cổ
quán nhậu lai rai - nơi thừa thiếu trốn tìm

* * *

Này, đất nước của ba miền cày ruộng
chưa đủ no cho đều khắp ba miền
ta ca hát quá nhiều về tiềm lực
tiềm lực còn ngủ yên

* * *

Lúc này, tôi làm thơ tặng em
em có nghĩ tôi là đồ vô dụng?
vô dụng lấy đi của cuộc sống những gì?
và trả lại được gì cho cuộc sống?

Em có nghĩ tôi là con chích chòe
ăn và gại mỏ?

Em có nghĩ tôi là tay chuyên sản xuất hàng giả?

Em có nghĩ tôi là kẻ thợ chữ đục đẽo nát cả giấy
múa võ bán cáo trên trang viết mong manh?
tình nghĩa nhập nhằng với cái hư danh?...
tờ giấy chép văn thành tờ giấy bạc?

Em có nghĩ...
mà thôi!

* * *

Xin em nhìn kia - người cuốc đất
(tôi cũng từng chai tay cuốc đất)
cái cuốc theo ta đời này, đời khác
lưỡi cuốc nhỏ nhoi liếm sạch cánh đồng rồi
dướn mình cao
chia cuốc lên trời
bỏ xuống đánh phập
đẹp lắm chứ cái tạo hình cuốc đất!

Xin em nhìn kia - người gánh phân, gánh thóc
(tôi cũng từng mòn vai gánh phân, gánh thóc)
kèo kẹt hai vai một nhịp cầu vồng
đẹp lắm chứ cái tạo hình gồng gánh

Những cái đẹp kia... em có chạnh lòng không?
cái đẹp gợi về thuở ngày xưa ngày xưa
nhịp theo tiết tấu chậm buồn
cái đẹp ấy lù ra không nên tồn tại nữa!

Em có chạnh lòng chăng
giữa thành phố huy hoàng năm một chín tám mốt
bỗng hiện lù lù xe hơi chạy than
vệt than rơi tóc lửa mặt đường

Em có chạnh lòng chăng
xích lô đạp càng ngày càng nghênh ngang
xích lô máy và xe lam chạy dẫu vừa nã đại liên vừa
phun khói dộc

người đi bộ vừa đi vừa nghĩ về tiềm lực
tiềm lực còn ngủ yên...

* * *

Tôi trót sinh ra nơi làng quê nghèo
quen thói hay nói về gian khổ
dễ chạnh lòng trước cảnh thương tâm

Làng tôi xưa toàn nhà tranh vách đất
bãi tha ma không một cái má xây
mùa gặt hái rơm nhiều thóc ít
lũ trẻ chúng tôi vẫy đất tối ngày

Thuở tôi trường cũng đầu trần chân đất
chữ viết loằng ngoằng củ sắn ngọn khoai
thầy giáo giảng rằng
nước ta giàu lắm!...
lớp lớp trẻ con cứ thế học thuộc bài

* * *

Lúc này
tôi và em không còn là lũ trẻ con nữa
ta biết buồn để biết lạc quan
để nhấn lại sau ta cho lớp lớp trẻ con
(dù sau này dầu mỡ đã phun lên
quặng bôxít cao nguyên đã thành nổi thành xoong
thành tàu bay hay tàu vũ trụ
dù sau này có như thế... như thế... đi nữa

chúng ta vẫn cứ nên nhấn lại)
đừng quên đất nước mình nghèo!

Lúc này
tôi và em không còn là lũ trẻ con nữa
tuổi thanh xuân trọn vẹn cuộc chiến tranh
sau lưng ta là kỷ niệm bi tráng
trước mặt ta vẫn con đường gập ghềnh
vẫn trang trọng tấm lòng trung thực
dù có thể lỗi lầm - làm thế nào mà biết trước
dù có sao thì cũng phải chân thành

Xưa mẹ ru ta ngủ yên lành
để khôn lớn ta hát bài đánh thức
có lẽ nào người lớn cứ ru nhau
ru tiềm lực ngủ vui trong thớ thịt

* * *

Tiềm lực còn ngủ yên
trong quả tim mắc bệnh đập cầm chừng

Tiềm lực còn ngủ yên
trong bộ óc mang khối u tự mãn

Tiềm lực còn ngủ yên
trong con mắt lơ dờ đục thủy tinh thể

Tiềm lực còn ngủ yên
trong lỗ tai viêm chai màng nhĩ

Tiềm lực còn ngủ yên
trong ống mũi khò khè không nhận biết mùi thơm

Tiềm lực còn ngủ yên
trong lớp da biếng lười cảm giác

Nâng động lên nào
từ mỗi tế bào từ mỗi giác quan
cố nhiên cần lưu ý tính năng động của cái lưỡi

* * *

Cần lưu ý
lời nói thật thà có thể bị buộc tội
lời nịnh hót dối lừa có thể được tuyên dương
đạo đức giả có thể thành dịch tả
lòng tốt lơ lơ có thể lạc đường

Cần lưu ý
có cái miệng làm chức năng cái bẫy
sau nụ cười là lờm chớm răng cưa
có cái môi mỏng hơn lá mía
hôn má bên này bạt máu má bên kia
có trận đánh úp nhau bằng chữ nghĩa
khái niệm bắn ra không biết lối thu về

Cần lưu ý
có lắm sự nhân danh lạ lắm
mượn áo thánh thần che lốt ma ranh

nhân danh thiện tâm làm điều ác đức
rao vị nhân sinh để bán món vị mình

Cần lưu ý
có lắm nghề lạ lắm
nghề mảnh mung cửa cổ bóp hầu nhau
nghề chửi đồng, nghề ngồi lê, nghề vu cáo
nghề ăn cắp lòng tin và chẹt họng đồng bào
có cả nghề siêu nghề gọi là nghề không làm gì cả
thọc gậy bánh xe cũng một thứ nghề...

Bộ sưu tập những điều ngang trái ấy
phù chú ma tà ru tiềm lực ngủ mê

* * *

Tôi muốn được làm tiếng hát của em
tiếng trong sáng của nắng và gió
tiếng chát chúa của máy và búa
tiếng dẻo dai đòn gánh nghiêng trên vai
tiếng trầm trụi của lưỡi cuốc
lung thang
khắp đất nước
hát bài hát
ĐÁNH THỨC TIỀM LỰC...

(Tp. Hồ Chí Minh, 1980 - 1982 / Mẹ & Em - 1987)

3

Đường xa

Đá ơ...

Ta mặc niệm trước Ăngko đồ nát
đá cũng tàn hoang hưởng gì kiếp người

Đá ơ
xin tạc lại đây lời cầu chúc hòa bình

Nghĩ cho cùng mọi cuộc chiến tranh
phe nào thắng thì nhân dân đều bại...

(Cămpuchia, 29.8.1989 / Quà tặng - 1990)

Ápxara - người múa và điệu múa

*Kính tặng các nữ nữ Hoàng gia Campuchia
còn sống sót qua thời diệt chủng*

Ápxara - nữ thần hóa thân thành tượng đá
lại trở về người - mềm mại cánh tay trần

Sự trầm buồn chuyển động trên thân thể
ngón tay cong thực-ảo, ngón tay cong
da thịt mà sao gợn sóng gợn gió
vũ điệu linh thiêng chấp chờn trong nhạc gõ
bao nhiêu triều đại chết đi rồi
bao lớp người vũ nữ chết đi rồi
vũ điệu tuyệt vời đời đời sống mãi

Bà vũ sư già lưng còng xuống mặt sạm buồn màu đá
đã một thời người là Ápxara
một thời sắc nước hương trời
lộng lẫy Hoàng cung ngực hoàng kim con gái
vũ điệu khắt khe không chấp nhận sự già
thời vũ nữ đi qua không thể nào cưỡng lại

Bà vũ sư như tạc bằng sa thạch

cái đẹp ngoài da thu lại về lòng
điệu múa cứ bập bùng trong mắt ướt

Lại tiếp nối những thời hoàng kim con gái
múa nữa đi em và đẹp nữa đi em
người múa trở về từ cõi chết
điệu múa trở về từ trong thịt da

Thân thể làm nền cho sắc đẹp em
sắc đẹp em làm nền cho vũ điệu
em như gạo điệu múa kia là rượu
rượu rót tràn trong âm nhạc linh thiêng

Múa nữa đi em và đẹp nữa đi em
cái đẹp giương cao ngọn cờ bất diệt
dẫu cho dòng thời cuộc cứ trôi đi
dẫu em sẽ già như bà vũ sư kia
dẫu bà vũ sư rồi sẽ không còn nữa
thì còn lại muôn đời là điệu múa

(*Nam Vang, tháng 7.1979 / Ánh trăng - 1984*)

THƠ NGẮN ĐƯỜNG DÀI

(*Đường xa* - 1989)

Với hoàng hôn Tasken

Nghe đồn xứ bạn vừa cai rượu
trời chiều càng mông lung hơi men
một cốc không gian tràn vang đỏ
chuyển choáng hoàng hôn Tasken

(*Tasken*, 25.8.1985)

Với sông Nêva

Sông lung linh đèn đài và cung điện
thời hoang sơ hiu quạnh trôi qua rồi
thử phân chất giọt nước sông lưu niệm
muối một phần. Phần còn lại: mồ hôi!

(Leningrat, 9.1985)

Với Lép Tônxtôi

Già đời đau nỗi thế gian
chọc trời khuấy nước rùng rưng không già

Có một người ở Tu La
ngôi mộ cỏ cánh đồng hoa cúc vàng

(Tuła, tháng Tư, 1988)

Với Xiôncốpski

Người mơ mộng với thiên hà
lại nhằm Mátxcơva trở về

trời sao là cõi đam mê
để thêm yêu mặt đất quê hương mình

(Mátxcơva, 9.1985)

Rừng và phố

Trước khi có người trái đất đã có cây
thân thể người lấy cây ra mà ví
lá và cành
hoa rồi quả
sự bền vững so cùng gốc rễ
tuổi trẻ em thì ứng với màu xanh

Tôi đã qua những cánh rừng chiến tranh
mùi cây cháy xốt xa như thịt cháy
tôi đã ở những vùng đồi trọc trụi
nhớ cỏ cây như nhớ vợ con mình

Mátxcova của em
thành phố trong rừng
rừng trong thành phố
đại lộ sáng trưng từng chùm táo đỏ
người ta hái nấm đầu dây
vườn lá nhọn kêu ồn tiếng quạ

Cây sát bên nhà
nhà sát bên cây
người con trai sát bên người con gái

Đôi mắt em cười
quê tôi gọi là mắt lá răm đấy...

(Mátxcơva, tháng 9.1985 / Đường xa - 1980)

Gặp một người lính trẻ

Chiều Về Đê En Kha^(*)

ngấn ngơ người lính Nga

à, chú mày còn non hơn thằng em út ta

Chú mày đẹp như một dáng cây cảnh

cây xương rồng nhú gai

lúc cần có thể làm bờ rào

Để ta nhớ lại xem nào

trang sách cũ mùi thuốc súng khét lẹt

hình như ta đã gặp

ông nội chú mày trong đại chiến thứ nhất

ông già chú mày trong đại chiến thứ hai

Bây giờ

chú mày đẹp như cây xương rồng nhú gai

Ta từ phương Nam lên thăm phương Bắc

chú mày tân binh ta cựu binh

để ta kể vài câu chuyện trận mạc

(*) V.D.N.K: khu triển lãm Kinh tế lớn nhất của Liên Xô

Mà thôi
ta kể về miệt vườn nhiệt đới
ổi rất thơm và xoài chín rất vàng
lá dừa xòe xanh nắng chói chang

Mỗi phút thanh bình thật đắt giá
làng quê ta vừa qua thời tàn hoang
những giọt máu nặng như chùm quả

Thanh bình thay chiều Mátxcơva
ta muốn nói to một lời chúc thật thà
chúc chú mày cứ đẹp như cây cảnh
và, lạy trời
không bao giờ phải ra trận...

(Mátxcơva, 18.8.1985 / Đường xa - 1989)

Gặp một ông vua xưa

Những bức tranh quý giá hơn vàng
những căn phòng vàng bảo vật vàng
những tượng vàng lóng lánh ánh nến cháy...
tất cả nói
siêu bảo tàng Hécmitagior
cung điện Mùa Đông siêu lộng lẫy
núi vàng rờn bên sông Nêva

Giữa chói lọi huy hoàng lọt thỏm góc đơn sơ
phòng gỗ sồi không sơn phết không chạm trổ
lĩnh khỉnh đồ nghề của một ông... vua Nga

Lắng nghe
từng vật nhỏ nhoi nói giọng khàn rề

Cái bảo nói
ngày xưa...
nước Nga nghèo xác xơ
người ấy vừa làm vua vừa làm thợ

Cái cửa nói
ngày xưa

ta cùng người ấy ngá gỗ dựng thành phố

Cái compa nói

ngày xưa

ta cùng người ấy lang thang đi học nghề

Cái búa nói

ngày xưa

ta cùng người ấy đóng tàu viễn dương

Cái thước nói

ngày xưa

ta cùng người ấy làm nên các cỗ máy

Cái đục nói

ta tạc vào gỗ sỏi già

tên người ấy là Piốt Thứ Nhất

Gỗ sỏi già nói

ta ngấm suốt từ ba trăm năm qua

làm vua hết mình cũng vất vả thật!

(Leningrat, 11.9.1985 / Đường xa - 1989)

Thăm nghĩa trang Talin ()*

Lẳng lẳng cúi đầu trước cánh rừng thông
mỗi cây xanh có một người dưới gốc

Những luống rừng tươi tốt cỏ và hoa
mộ đầy ư... bằng phẳng như mặt đất

Chủ tịch nước đầu tiên nằm cạnh bác đánh cờ
người thợ dệt kê bên nhà nghệ sĩ...

Tìm gốc cây làm giắc ngả lưng thôi
cõi siêu thoát thanh thoi và giản dị

Nén quả thông vàng hàng bia đá nhỏ
bình đẳng và bác ái nhẹ nhàng không

Điêu diêu gió hát bài ca êm ái
sống yên vui và nằm xuống yên lòng...

(Talin, tháng 9.1985 / Đường xa - 1989)

(*) Talin, thủ đô nước Estônia; ở đó có một khu nghĩa trang trong rừng thông tuyệt đẹp.

Tiếng gõ

Tặng chị Lê Giang

Cốc... cốc... cốc...

bình minh Bantích đánh thức mình chẳng
ồ không

chú hải âu to dùng mỏ vào kính cửa sổ
và lúu rúu lũ cu cườm, chim sẻ

Thực tình mình không có gì cho chim cả
mẩu bánh mì khô vỡ vụn từ đêm qua
con chim biển gật gù
được... được... được...

Cứ thế, những ban mai Talin
bầy chim trời đánh thức tôi từ tầng nhà thứ hai mươi
vui vẻ chia nhau vụn bánh mì rồi bay đi
dừng dừng như chả có chuyện gì

Quê tôi, nơi chiến tranh kéo dài
chim trời tới nhà là điểm lạ
ở đây chả có gì lạ cả

nhìn lên nhà Ôlempia
mọi cửa sổ của người đều có chim tới gõ

Thế là tôi có thêm một thứ gì đó
nhét vào cái tay nải quả mướp của đời mình
tiếng chim trời nhặt được ở Talin
tiếng thiên nhiên
cốc... cốc... cốc...

(Talin, 19.1985 / Đường xa - 1989)

Trong đất

Ta bay lên trời
và hình dung một lần chui xuống đất
mười thước... ngàn thước... mười ngàn thước...
còn có thể bay lên cao hơn
liệu có thể xuống sâu với chiều cao đảo ngược?

Cung điện ngầm ga mêtrô...
các anh hùng và các nhà thơ
Puskin... Maiakốpski...
Cutudốp... Kirốp...

Những tên người sâu trong lòng đất
thành tên đất sâu trong lòng người

Dòng người âm vang - dòng nước ngầm
chảy xuyên qua những bến bờ ngầm ấy
bờ hoa cương tên vàng vĩnh hằng

Ngửa mặt hình dung trần gian tựa quay
bàn chân ai thờ ơ như kiến ngửa mặt mình
bàn chân nào trầm tư bàn chân nào dồn dập
bàn chân mất rồi bỗng động đập hồi sinh

Dấu chân ứa giọt gì không phải nước
từng giọt rơi xuống khoảnh khắc rừng mình

Mặt đất trên mặt ta rung rinh
thành phố sống mấy khoảng đời dữ dội
mấy lần xây lên đổ sập xuống mấy lần
lửa đạn tan đi màu cây xanh tồn tại
vương triều mất đi nhân dân còn lại
còn lại anh hùng và còn lại nhà thơ...

Bay lên trời từ già mùa thu Nga
tâm tưởng ta mộng du lòng đất
Mátxcova ngấm trong Mátxcova...

(Tháng 9/1985 / Đường xa - 1989)

Ta chờ mùa hạ sang

Tặng Linh và Long

Miếng băng mỏng trôi đi chút lạnh lẽo cuối cùng
tia nắng mỏng ấm khoảng trời năm ngoái
hy vọng vốn mỏng manh
le lói

Đừng vội
trơn con đường tuyết tan
tuồn tuột trôi dấu chân thuyền giấy
gót giày khua lớp cộp mô luân hồi

Đừng vội
mặc ai thụ tinh nhân tạo cho thơ
rặn ra mà làm gì bài thánh ca giả dối
số phận vinh quang mỏng mảnh đến không ngờ

Đừng vội
ta tự nhủ và ta lững thững
đôi Lenin dốc dựng
sông Mátxcova mong mỏng vầng phù điêu
chiều như sương

thương nhớ mỏng như chiều

Đừng vội

ta lững thững và ta chờ đợi

mùa hạ về trên lá biếc từng bùng

thiếu nữ ấm như màu hồng trên má

áo mỏng bập bùng

Vệ nữ đi ngược nắng

ngược gió...

Ta chờ...

(Mátxcơva, tháng 3.1988/ Đường xa - 1989)

Mátxcova, mùa phơi

Thế là qua băng giá âm đạm dài
nắng ngàn xưa về giặt giũ vòm trời
lênh láng cái sự đời phơi phồng

Trước nắng
vạn vật đều bình đẳng
cành cây phơi cơn run rẩy sinh chồi
con chim phơi giọng hát
con đường phơi bóng người

Và người già ngồi phơi trầm ngâm
trẻ con phơi bước chân tung tăng
các chàng trai phơi trần sức vóc
các em công khai phơi cái đẹp vĩnh hằng

Và tường cao phơi khẩu hiệu tươi rói
tờ báo phơi cụm từ *pê-rét-xtrôi-ka*^(*)
trang thơ phơi khúc ca *đổi mới*
tôi ngồi phơi một nỗi nhớ nhà

(*) Perestroika: tiếng Nga, nghĩa là kiến tạo lại; ở ta dịch là cải tổ.

Rồi nỗi nhớ nào cũng sẽ sẵn chai
rồi sẽ cũ những khúc ca mới hát
rồi cụm từ trên báo sẽ phai
rồi câu khẩu hiệu một mai đổi đời...

Tôi muốn đem phơi
vài câu thơ còn ướt

Câu thứ nhất:
nắng cải tổ trần gian rất tuyệt!

Câu thứ hai:
mãi mãi phơi tươi cái đẹp muôn đời!

Câu thứ ba...

Mà thôi!

(Mátxcova, tháng Tư, 1988 / Đường xa - 1989)

Trước tượng đài Kiếp

Nắng vàng đón thiên nga về phương bắc
váy áo phong phanh nhan sắc thắm lạ lùng
cành lá mới ngả ngón trời lụa bạch
rối cả chiều cơn gió mông lung

Cỏ xanh mướt bên bờ Đonhiếp
ai ngả lưng ai lặng lẽ cúi đầu
thương cảm lẫn lẫn mặt sông vẫy cá
ta với người có xa lạ gì đâu

Như tỉnh giấc con thuyền vàng Kiếp^(*)
thấp vàng xưa buông thông một lần chuông
xác ướp vương hầu lạnh cổ mộ^(**)
quất queo bao kỷ niệm u huồn

Sao Người mẹ phải cần khiên và kiếm?^(***)
một Pôntava mấy cõi chiến trường?

(*) Con thuyền vàng: biểu tượng của kinh thành Kiếp cổ.

(**) Khu nhà mồ nổi tiếng của Kiếp, còn lưu giữ nhiều xác ướp thuộc giới quý tộc và giáo hội xưa.

(***) Tượng khổng lồ Người mẹ, tay cầm khiên, tay cầm kiếm đứng trên ngọn đồi khu lưu niệm "Cuộc Chiến tranh Giữ nước vĩ đại" ở Kiếp.

quần quai những con đường dĩ vãng
lót chân người dẫm đặc máu xương

Lịch sử giấu tro tàn trong cảm thạch
giấu cơn mưa nước mắt thấm trên đồng
người chết trần chết oan chết đói
hồn hiện về làm hoa dại bên sông

Ơi bà mẹ tìm gì quanh bia đá?
hiu quạnh hoàng hôn đổ dốc lưng già
đi mỗi gổ kiếp người đâu cũng vậy
kỳ quan nào không hắt bóng xót xa

Vô tư quá nụ môi hoa cảm chướng
quệt qua ta một vết âu sầu
cỏ xanh mượt bên bờ Đơnhiệp
ta với người có xa lạ gì đâu...

(Kiếp, tháng Tư, 1988 / Đường xa - 1989)

Giã từ Arêkhôvơ... (*)

Tặng Minh - Long

Thôi em về...
tôi đi
đưa nhau mà làm gì

Bạch dương ga xép buồn hun hút
buồn song song chạy suốt mấy hàng ray
gió thổi nghe như tiếng người thở dài

Ai đưa em lìa đất nước?
có chúc nhau đi chân cứng đá mềm?

Chân trời lạ trống vắng đến rờn rợn
quê người - cây cầu vượt chênh vênh
em đứng đưa tay ngược chiều gió buốt
áo em phồng thành lá buồm xanh

(*) Arêkhôvơ: thành phố vệ tinh của Mátxcôva, nơi có hàng nghìn nữ công nhân Việt Nam làm việc trong một Liên hiệp Xí nghiệp Dệt theo chương trình hợp tác lao động.

Chạnh nhớ cánh bướm xưa côi cút
tìm gì ở chốn xa xôi
*bỏ gì lại ở chính nơi quê nhà...(**)*

* * *

Thời em về...
mặt tôi tê vì môi em tái
lòng có nguội cồn cào cho ấm lại
mưa song song ướt má em rồi

Tôi đi
lỡ một chuyến tàu

Thế là xa một người không gần gũi
không dám hẹn có khi nào trở lại
không định trước điều gì trong câu nói
những con đường không đưa tới đâu

* * *

Thời em về
tôi đi

Úp mặt vào kính cửa tàu chợ
nhìn nhau qua hơi thở

(**) Một ý trong bài thơ "Cánh bướm" của thi hào Nga Lermontov.

Bóng em nhòe ngoài kia
hình nét trong trí nhớ
kiếp song song còn gặp phía chân trời

Lắm lắm mãi lời già từ vô nghĩa
Arêkhôv ơi...

(Mátxcôva, tháng 5.1988 / Đường xa - 1989)

Trước tượng Puskin

Kim loại xuất thân
từ trường thơ run rẩy hoa vô danh

Chiếc bóng linh hồn phảng phất đá trầm tư
phảng phất tình yêu - đau khổ - hận thù...

Tiếng tim người thành thị đâu đây?
lớn vồn đâu đây viên đạn chì Đăgtex? (*)

(Mátxcova, tháng 5.1988 / Đường xa - 1989)

(*) Đăgtex: kẻ đã bắn chết Puskin tháng Hai năm 1837.

Chuông chiều

Giống giả chuông chiều đổ
các Thánh lên trời họp hành với Chúa
chính sự triều đình hình như đang khó khăn

Những ngọn tháp Varzsava trầm ngâm
ngọn cỏ ngoại ô cứ nô đùa gió
và giống giả chuông chiều cứ đổ

Ta lắng nghe gì
chả nghe gì cả

Ta tìm hình dáng ai
chả tìm gì cả
gió đồng chiều thu gom bóng người

Lấm tẩm hoa cải dại tươi vàng
cặp trai gái chênh ềnh giữa cỏ
chàng bò khoang người dật nằng bò khoang
và giống giả chuông chiều cứ đổ

Thân thuộc nhĩ hoàng hôn xứ lạ
vài bức tường gạch trần nâu hồng

vài mái nhà xa mờ sậm buồn
vài trắng xác lô xô đốm rạ
và gióng giả chuông chiều cứ đổ

Linh thiêng thay ngày thường an lành
các Thánh cứ họp hành với Chúa
cỏ ngoại ô cứ nô đùa gió
trai gái cứ chềnh ềnh giữa cỏ
chàng bò khoang cứ ngửi nàng bò khoang
và gióng giả chuông chiều cứ đổ

(Ngoại ô Warszawa, tháng 6.1990/ Về - 1994)

Danuýp đỏ

Mặt Danuýp đỏ như say khướt
sóng nhồm nhoàm nhai ngấu cả hoàng hôn
mây ngùn ngụt đùn lên từ thành Pét
một thời ai hát *Danuýp xanh*...

Đêm thủy ngân đèn thủy tể xanh lè
trời không trắng sao đáy nước trắng
khối lân tinh bỗng bênh chợt hiện
hay khuôn mặt kẻ trầm mình oan nghiệt

Ta vừa nghe một cô gái thất tình
mượn dòng sông để hóa thành cổ tích
lớn vồn bóng ma buồn
các em điểm lượn trong vườn Moghít

Ta nhập bóng ta vào hình hài nước xiết
thả xuống mộng lung một lời chia biệt
chào nhé khúc sông có người vừa chết
Danuýp xanh à
Danuýp xanh đâu...

(*Budapest, tháng 7.1990 / Về - 1994*)

Giữ lại trường Lômonôxốp

Bốn vạn căn phòng - bọng ong bằng đá
lạnh lạnh quanh hiu hang động học đường
ở đó có một xó buồn để nhớ
có một người em nhỏ để ta thương

Và ở đó có một chiều *Hạ trắng*
có rau dền rau muối của quê nhà
cuống lá ứt mách ngón tay vừa hái
đất ứt mách răng em ta vừa đi qua

Em nhònh nhảnh đi qua thời ảo ảnh
ta uể oải đi qua vườn địa đàng
và mây trắng đi qua vòm lá biếc
để lại trên trời dấu chân trần gian...

(Mátxcova, tháng 8.1990 / Về - 1994)

Rau muối

Tặng bé Hải Anh

Đi đâu rồi cũng gặp nhau
nhìn đâu rồi cũng thấy rau tập tàng

Nắng. Hoa đồng nội chói chang
mùi hoang dại cổ gọi hoang vu người

Rau muối là rau muối ời
không dung cuối đất cùng trời theo nhau

(Dresden, mùa hè, 1990 / Về - 1994)

Trắng... và trắng...

*Lần đầu gặp tuyết trắng
bạc tóc người xa nhà...*

Ồi giời ơi... nồn nà chưa
bột trình bạch đấy - trời vừa rây xong
hình như gò trắng phập phồng
bao nhiêu con gái ngủ trong tuyết dày

Ồi giời ơi... nồn nà thay
bình tâm bốc trắng lên tay mà cười
đã quen lem luốc bụi đời
tìm trong tuyết có bụi trời li ti

Ồi giời ơi... nồn nà ghê
màu trong sạch đến khả nghi là thường
cô đơn tiếng quạ nhều buồn
đàn chim di trú tha hương phương nào

Ồi giời ơi... nồn nà sao
hàn chân lóng ngóng đặt vào nơi dàu
trắng tinh - trắng toát - trắng phau
ngó qua thấy đẹp ngắm lâu rợn người

Buột mồm kêu ối giời ơi...
tiếng kêu chìm giữa tuyết rơi im lìm
trắng chang chang nhức mắt nhìn
người đâu để vết chân in nhập nhòa

Nhập nhòa xương xẩu bao la
mùa đông tuốt hết thịt da rừng dày
mùa xuân biết xứ lâu ngày
để hàng cây bạc lòng mảy chờ mong

Lạnh lung nhớ trũng cánh đồng
gió mùa đông bắc thổi trong xương người...

(Mátxcova, tháng 2/1988/ Đường xa - 1989)

Chút thu vàng

Gửi Ira Davidova

Se se một chút lạnh lòng
mình sang với bạn, sang cùng thu sang

Bạn đi như sợ lẽ làng
mùa thu đi trước lá vàng theo sau

Buồn vui đâu cũng giống nhau
lẽ loi kim tước chân cầu ngủ mơ

Vàng long lanh chớp nhà thờ
cánh chim ngoan đạo lững lơ ngang trời

Rừng phong đã chớm thu rồi
vàng rơi trên mái tóc người đi qua

Ruột gan hoang vắng miền xa
hiu hiu ngọn gió nhớ nhà lạnh tê

Mãi ham hố chén u mê
hư vô chặn mất lối về như chơi...

(Mátxcova, 9.1985 / Đường xa - 1989)

Đường xa

Tặng vợ và con

Đường ta xa lắc xa lơ
đường người ảnh ảo bên bờ mờ xa

Bể dâu từ độ bằng hà
nỗi buồn cũ kỹ rợn qua chân trời

Mấy đời xương trắng hóa vôi
tro tàn âm ỉ mấy thời chiến tranh

Mấy ai yên giấc ngon lành
hồn ma dã thú loanh quanh cõi người

Thôi ta về với mình thôi
chân trời đành để chim trời nó bay

Trông người xưa ngẫm người nay
đường xa nghĩ nỗi sau này... cũng kinh

(Pơxốp, tháng 5.1988 / Đường xa - 1989)

Tí tợ Bắc Âu

Hình như đất dư thừa mọi thứ
hình như em chỉ thiếu thốn mặt trời

Đất bày biện phơi
cỏ xanh
hoa thắm
cành chồi

Em bày biện phơi
tóc bạch kim
da trứng bóc
và linh kính vài ba thứ khác

Thảm bìa rừng mượt biếc
mùa xuân nằm nghiêng tượng khỏa thân trắng

Ta phù phép hóa thân nắng ấm
phủ làn da run rẩy đối mặt trời

(Uppsala, tháng 5.1994 / Bụi - 1997)

Nhớ nhà

Thanh thần thấm màu sắc đường nét
cái đẹp thơm tho sạch đến vô trùng
ta từng ước sống thử đời người khác
cuộc đời thần tiên nào

Ta đang thử mẫu đời người khác
nhồi nhét đại hồn ta vào xác lạ
tội nghiệp thân ta hóa mất hồn

Đâu những lối mòn lầy lội quen chân
mùi ô nhiễm quen thường trực mũi
te tua cái nhìn vá vúi quen mắt

Vợ ta cầu nhau con ta nhắc học
nước mắm gắt góc bếp ám khói
chó vàng ngoáy đuôi chào mừng ta về nhà

Quán bia hơi Tân Mập ta giặt giũ phiên muộn
nghêu ngao Cương râu Hùng râu Phước râu
thợ giặt ruột lạnh nghề bạn nhậu chung thủy
đốt lòng ta ly rượu mía thuở nào

Ta nhớ ta còn cảm những món nợ lớn
nơi đồi núi trọc lở xơ xác
nơi thửa ruộng bạc phếch nứt nẻ
nơi dòng nước cạn kiệt tôm cá
nơi đám mây chưa kịp mọng thành mưa

Ta nhớ người ta yêu người yêu ta
nhớ kẻ ghét ta kẻ hành hạ ta khổ
nhớ đừng đừng ai không giận không thương

Không thể sống nổi đời người khác
ta nhớ cuộc đời ta
ta nhớ ta
bụi bặm quê nhà

(Stockholm, tháng 5.1994 / Bụi - 1997)

Bắn

*Tặng Kevin Bowen và các nhà thơ cựu chiến binh
Mỹ đã cùng tôi đọc thơ trên đất Mỹ*

Những nhà thơ một thời đối thủ
may mắn thay không bao giờ là kẻ thù

Đại Bác Thơ
nã lòng nhau giai điệu nhân ái
nã đêm đen muôn màu pháo hoa

* * *

Tại sao một thời các anh bắn giết thơ
những vùng trời tàn sát
những vùng người máu me
những vùng đời hận thù
những vùng chết nhiệt đới

Tại sao?
Tại sao?

Có những thời con trai bị đánh cắp

có những thời con gái bị cướp đoạt
có những thời thơ ngây bị nướng khét xèo

Tại sao?

tại sao?

Những câu thơ nghèo nghèo dòng thương phế binh
những con chữ cụt đầu cụt tay cụt chân ngộ nguy
kiến lửa

bao giờ lành vết thương chiến tranh

* * *

Lỗ thùng hồn thơ không thể vá lành
vết thịt rách cứ tươi rói như mới
tươi rói giọt đau nhều xuống trang thơ
nhắc một thời ngu
nhắc nhân loại nghỉ chơi trò máu đổ

Cuồng nhiệt nữa
Nhà Thơ Pháo Thủ

Đại Bác Thơ
nã đêm đen muôn màu pháo hoa

Bắn!

(Boston, tháng 5.1995 / Bụi - 1997)

Mirage

1

Thiên đường không em gió toác hoác động tiên
hoang mạc

canh bạc đen ngòm chôn sống trí siêu khôn

Thời vận đêm càng thử càng đêm thêm
ảo ảnh đổ lòm hào quang mê muội

Mềm mại mảnh mung mưu mẹo mập mờ
con bài bịp tàng hình nuôi dưỡng mơ mộng

Loe loét đèn màu không nhuộm thắm số phận
con thiêu thân hư vô dấy đổ cả loài người

Ta tuyệt vọng vẩn tù mù hy vọng
chợt khát mưa em chưa khát thế bao giờ

2

Thử rướn mình bay sục tìm Thượng Đế
cánh tay phàm nhân giả bộ cánh thiên thần

Đếch tiên nga đâu đếch Thượng Đế đâu
quỷ đầu trâu xâu xé nhau mặt ngựa ngai vàng

Tự vắt xác ứa muối nước mắt
cấp cứu linh hồn đang khói hóa khô quẩn

Ta hú gọi hồn ta khăn giọng tù và
sấp ngựa thu tâm rút khỏi bãi quỷ thần đú đờn

Lạy cả nón đỏ đen chào thua thiên đường rờm
xin tụt về trần thế với em thôi

(Mirage Hotel, Las Vegas, 15.6.1995/ Bụi - 1997)

LỤC BÁT XA XỨ

(Bụi - 1997)

Saint Louis, 14.6.1995

Với một mình

Bụi mây bụi gió bụi sao
bụi linh hồn lạc lao đao rồi trời

Bụi thần thánh nhấp nhánh rơi
bình tâm làm hạt bụi người mà bay

Texas, 16.6.1995

Với Thường, Vạn, và...

Nhong nhong ngựa ông lên trời
đánh đu mấy gã cao bồi chân mây

Vợ trời trắng nõn múa may
Cúi trông miền hạ thương bấy bờ hoang

Boston, 21.6.1995

*Với Nguyễn Bá Chung, Nguyễn Mạnh Hùng,
Nguyễn Trọng Khôi, và...*

Bia lon thốn thẹn người lon
ẽnh ềnh ệch hỏn hòn hơn thù lủi

Trắng vàng đen lảng coóng dùi
ngo ngoe ngựa nổi buồn vui không màu

New York, 7.7.1995

Với Nguyễn An Trung, Trần Quốc Thịnh, và...

Người xe nghe suốt tuôn xè
nhà khe nghe núi đá khe tầng tầng

Vĩa hè viễn xứ chôn chân
leo lên vỗ vỗ vai Thần Tự Do

Washington, 12.7.1995

Với Văn Lê, Cao Tiến Lê, Đinh Cường, và...

Mãi lâu lồng bông nhiên rằm
một ta chơi một tròn trăng xứ người

Gió chi chợt lạnh toát trời
chợt khàn khạc khóc chợt cười hu hu...

Hollywood, 21.7.1995

Với H.O. Hoàng, Thiện Giao, Thanh Nghĩa, và...

Vinh quang thoát tử thoát mờ
người thoăn thoắt lá lơ thơ rụng dần

Bụi ngùi lả tả tiền nhân
ngôi sao hóa kiếp dấu chân ven đường

San Diego, 28.7.1995

Với Nguyễn Mộng Giác, Nghiêu Đề, và...

Vay nhau khóc mượn nhau cười
người xa quê lén phéng người xa quê

Xâm rong hè phố thủy tề
ướm nhau còn nhớ lối về bến xưa

Bonsa, 30.7.1995

Với Vũ Huy Quang, Khánh Trường, và...

Khối buồn đâu dễ người ngoài
hào khí bên ngoài yếm khí bên trong

Tĩnh say một búi bông bong
nào ai chia nửa cõi lòng Bonsa...

San Jose, 3.8.1995

*Với Nguyễn Bá Trạc, Trần Quảng Nam,
Nguyễn Hữu Liêm, Nguyễn Thành Út, và ..*

Một li Đắc Phúc làm vui
một nông sâu chảo cát người khô cong

Một bể dầu ngọn cỏ bông
một ai thấy bóng sao không thấy hình

San Francisco, 5.8.1995

Với Thùy Yên, Thùy Linh, Quốc Anh, và...

Dùng dăng gió dập dềnh sương
từng từng xe điện giật chuông cà tàng

Mộng bầm đêm hận chưa tan
năm mơ đuổi nhịp cầu vàng sang nhau

Quận Cam, 9.8.1995

Với Phạm Duy, Mai Thảo, Du Tử Lê, và...

Câu thơ sáu nổi tám chìm
đụng thời siêu lộ thông tin kẹt đường

Vương thì tội bỏ thì thương
đành lê thê nốt đoạn trường mộng du

Hội đấu bò

(NIMES, 24.5.1996)

Với Tuấn, Sơn, Hải, Phước, và...

Người đi trẩy hội đấu bò
mình đi đoán mộng thăm dò tỉnh say

Chấp gì đen đỏ rủi may
nằm nghe chim lả lơi cây tiêu huyền

Địa Trung Hải

(Grande Motte, 27.5.1996)

Với Nam Tiến, và...

Tường đầu thủy trận qua rồi
quảng gươm vút giáo tả tới chiến thuyền

Thình linh hải tặc hiện lên
lửa hùng hực bốc một em ngực trần

Nửa đêm

(Paris, 2.6.1996)

Với Phan Huy Đường, Trần Vũ, và...

Cối phàm sắp ngủ quanh ta
thánh hiền thụt lưỡi triết gia gãi đầu

Anh hùng ngáp vặt từ lâu
thì nhân nhả ngọc phun châu phì phì

Sông Loa

(St. Florent le Vieil, 20.6.1996)

Dặm về xa quá trời xa
bóng cây thông theo màu hoa ỡm ờ

Mỗi lòng giăng căng phơi mớ
chợt rơi tiếng quạ vang bờ sông Loa

Chỉ khác nhau cái nhìn, em ạ...

(Strasbourg, 17.6.1996)

Trời đâu cũng rộng như nhau
mưa đâu cũng ướt nắng đâu cũng vàng

Gió đâu cũng gió lang thang
người đâu yêu cũng nồng nàn như yêu

LỤC BÁT ĐI SỬ

(Bùi - 1997)

Washington, mùa phơi

Mắt trời rách đá lườn ra
nắng đen trắng nhỡn răng ma miệng người

Ngọn cây treo giọt máu tươi
bức tường Than Khóc(*) rợn phơi oan hồn

Xám tro gió ứa xuống vườn
hồn mang một thuở âm dương đục ngầu

Nỗi đời nay ngấm mai đau
cuộc phơi xương trắng trên đầu dân đen

Đối diện **Bức Tường Đen**, 11.7.1995.

(*) Ngót 60.000 quân nhân Mỹ chết trong Chiến tranh Việt Nam được khắc tên tại đây. Bức tường đá đen này còn gọi là Bức Tường Than Khóc.

Paris, mùa phơi

Nắng rồ sắc máu bê tông
giá mà làm tượng tồng ngồng đứng chơi

Vịt phơi cái phơi cái phơi
giá mà rũ ruột ra phơi cái buồn

Người chui lỗ Khải Hoàn Môn
gió lượn toác lỗ Càn Khôn. Giá mà...

(Av. Champs Élysées, 8.6.1996)

London, mùa phơi

Sương mù vén áo Hoàng Gia
ánh vàng hội chợ phù hoa lập lòe

Bóng mây dần vật mặt hè
vài tia nắng gầy loe ngoe góc vườn

Nhàn cư hong nồm hong nường
ta hong ké khúc đoạn trường mồi meo

(Green Park, 16.6.1996)

Amsterdam, mùa phơi

Với Vũ Hòa, và...

Phơi hồn cảm chướng liêu phiêu
bóng Van Gogh đổ lệch chiều cô đơn

Cong cong cầu đá soi gương
giọt mưa phố cổ gieo buồn lòng ta

Các em hơn hớn mặt hoa
hớ hênh thân phận phơi ra chật đời

(Canal Crown Hotel, 4.7.1996)

Cái nhìn từ Bảo tàng Louvre

Mona Lisa ướp xác màu dầu tù tử kính ngự trị
thế giới đẹp

Vệ Nữ đá cụt tay đoạt vương miện nữ hoàng
giang sơn đá

Vệ Nữ thịt da trơ thổ địa gốc cây đờ đẫn phố
em muốn đổi cuộc đời sương gió của em không?

Làm mỹ nhân hóa thạch?
ngồi tù kính tù thay La Joconde?

Người đời nhìn em bằng nửa con mắt
Picasso nhìn em bằng rất nhiều con mắt

(Paris. 8.6.1996 / Bụi - 1997)

Giác đấu

Arène rừng mình nghìn năm tuổi đá
con bò mộng phát khùng giữa rừng người lên cơn
thần kinh
nỗi cô đơn đợi chờ cuộc hành hình bất ngờ

Nỗi cô đơn không có gì che chở
vềnh tai ngơ ngác đấu trường cát
gió mơ hồ rì rào đồng mùa xuân
nghếch mũi ngửi mùi cỏ xưa xa vắng

Nỗi cô đơn sùi bọt mép cắn hờn
nhận diện kẻ đối diện thay mặt nhân loại
mũi kiếm sắc giấu sau màu huyết tẩm vải

Nỗi cô đơn cất tiếngร้อง tuyệt vọng
lao vào cuộc giác đấu không sòng phẳng
gục ngã cuối màn vờn diễn của chính kẻ soạn kịch bản
và ra đi... để lại vết máu dài

Thêm một anh hùng xẻo tai bò lên ngôi
thêm một ma bò nhập vào lối người
và cứ thế... thêm từng đàn bò cười

Không thể hiểu tại sao nhiều sướng vui đến thế
khi người ta chiến thắng một con bò

Không thể hiểu tại sao nhiều điên cuồng đến thế
khi đàn bò giết chết nỗi cô đơn...

(Feria de Nimes, 25.5.1996 / Bụi - 1997)

Đường hầm qua biển Manche

Lỗ đen thẳm sâu dưới đáy của đáy đêm
xa cách đáy nước vài trăm thước gì đó
xa cách mặt nước dăm trăm thước gì đó
xa cách đời thường khoảng từ đài danh vọng tới
âm phủ
xa cách em yêu khoảng giấc mơ dài
cộng thêm cơn ác mộng ngắn ngắn

Ta đang qua con đường không bình thường
không tầm thường
ý nghĩ tản mạn dưới đáy của đáy biển
không thể đo lường những khoảng cách tâm tưởng

Hè nhau đi guốc vào bụng vũ trụ
tọc mạch cõi khác

Người trái đất loay xoay tít mù ngoài trái đất
nào ai xuyên tim đen hành tinh
hội chứng mù lòng tối chính mình

(London, 10.6.1996 / Bụi - 1997)

Nhìn từ xa... Tổ quốc!

Đối diện ngọn đèn
trang giấy trắng như xeo bằng ánh sáng

Đêm Bắc bán cầu vẫn vù trắng
nồm nớp ai rình sau lưng ta

Nhủ mình bình tâm nhìn về quê nhà
xa vắng
núi và sông
và vết rạn địa tầng

Nhắm mắt lại mà nhìn
thăm thẳm
yêu và đau
quần quai bi hùng

Dù ở đâu vẫn Tổ Quốc trong lòng
cột biên giới đóng từ thương đến nhớ

* * *

Ngọn đèn sáng trắng nóng mắt quá

ai cứ sau mình lẫn quất như ma

Ai?

im lặng

Ai?

cái bóng!

A... xin chào người anh hùng bất lực dài ngoẵng
bóng máu bầm đen sông soài nền nhà

Thôi thì ta quay lại
chuyện trò cùng cái bóng máu me ta

* * *

Có một thời ta mê hát đồng ca
chân thành và say đắm
ta là ta mà ta cứ mê ta^()*

Vâng - đã có một thời hùng vĩ lắm
hùng vĩ đau thương hùng vĩ máu xương
mất người chết trùng trùng không chịu nhấm

Vâng - một thời không thể nào phủ nhận
tất cả trôi xuôi - cấm lợi ngược dòng
thần tượng giả xèo xèo phi hành mờ
ợ lên thum thum cả tim gan

(*) Một câu thơ của Chế Lan Viên.

* * *

Ta đã xuyên suốt cuộc chiến tranh
nổi dậy dứt không nguôi vón sạn gót chân
nhói dài mỗi bước

Thời hậu chiến vẫn ta người trong cuộc
xứ sở phì nhiêu sao thật lắm ăn mày?

Ai?
không ai

Vết bầm đen đăm ngực

* * *

Xứ sở nhân tình
sao thật lắm thương binh đi kiếm ăn đủ kiểu
nặng gổ khua rổ mặt đường làng

Mẹ liệt sĩ gọi con đội mồ lên đi kiện
ma cụt đầu phục kích nhà quan

Ai?
không ai

Vết bầm đen quều quào giờ tay

* * *

Xứ sở từ bi sao thật lắm thứ ma
ma quái - ma cổ - ma tà - ma mãnh...
quỷ nhập tràng xiêu vẹo những hình hài

Đêm huyền hoặc
dựng tóc gáy thấy lòng toang hoác
mắt ai xanh lè lạnh toát lửa ma trời

Ai?
không ai

Vết bầm đen ngửa mặt lên trời

* * *

Xứ sở linh thiêng
sao thật lắm đình chùa làm kho hợp tác
đánh quả tù mù trấn lột cả thần linh

Giấy rách mắt lê
tượng Phật khóc Đức Tin lưu lạc
Thiện-Ác nhập nhằng
Công Lý lệnh phênh

Ai?
không ai

Vết bầm đen tọa thiền

* * *

Xứ sở thông minh
sao thật lắm trẻ con thất học
lắm ngôi trường xơ xác đến tang thương

Tuổi thơ oằn vai mỗ hồi nước mắt
tuổi thơ còng lưng xuống chiếc bơm xe đạp
tuổi thơ bay như lá ngã tư đường

Bịt mắt bắt dê(**) đâu cũng đụng thần đồng
mở mắt... bóng nhân tài thất thiếu

Ai?
không ai

Vết bầm đen cúi đầu lặng thinh

* * *

Xứ sở thật thà
sao thật lắm thứ điểm
điểm biệt thự - điểm chợ - điểm vườn...

Điểm cấp thấp bán tròn nuôi miệng
điểm cấp cao bán miệng nuôi tròn

Vật giá tăng

(**) Bịt mắt bắt dê. một trò chơi dân gian của trẻ con.

vì hạ giá linh hồn

Ai?

không ai

Vết bầm đen vò tai

* * *

Xứ sở cần cù

sao thật lắm Lăn Ông

lắm mọo lăn công

Giả vờ linh lương

giả vờ làm việc

Tội lỗi đứng đưng

lạnh lùng gian ác vật

Đạo Chích thành tôn giáo phổ thông

Ào ạt xuống đường các tập đoàn quân buôn
buôn hàng lậu - buôn quan - buôn thánh thần -
buôn tuốt...

quyền lực bày ra đấu giá trước công đường

Ai?

không ai

Vết bầm đen nhún vai

* * *

Xứ sở bao dung
sao thật lắm thân dân lia xứ
lắm cuộc chia ly toe toét cười

Mặc kệ cỏ hoang cánh đồng gái góa
chen nhau sang nước người làm thuê

Biển Thái Bình bồng bênh thuyền định mệnh
nhắm mắt đưa chân không hẹn ngày về

Ai?
không ai

Vết bầm đen rút tóc

* * *

Xứ sở kỷ cương
sao thật lắm thứ vua
vua mánh - vua lừa - vua chôm - vua chĩa(***)
vua không ngại - vua choai choai - vua nhỏ...

Lãnh chúa xứ quân san sát vùng cát cứ
lúc nhúc cường hào đầu trâu mặt ngựa

Luật pháp như đùa như có như không có

(***) Chôm: ăn trộm. Chĩa: ăn cướp (tiếng lóng).

một người đi chật cả con đường

Ai?

không ai

Vết bầm đen gấp vuông thước thợ

* * *

?...

?...

?...

* * *

Ai?

Ai?

Ai?

Không ai!

Không ai!

Không ai!

Tự vấn - mỗi

vết bầm đen còng còng dấu hỏi

* * *

Thôi thì ta trở về

còn trang giấy trắng tinh chưa băng hoại

còn chút gì le lói ở trong lòng

* * *

Đôi khi nổi máu lên đồng
hồn thoát xác
rũ ruột gan ra đếm

Chích một giọt máu thường xét nghiệm
tí trí thức - tí thợ cày - tí điểm
tí con buôn - tí cán bộ - tí thằng hề
phật và ma mỗi thứ ứ ứ...

Khốn nạn thân nhau
nặng kiếp phân thân mặt nạ

Thì lột mặt đi lần lửa mãi mà chi
dù dối nữa cũng không lừa được nữa
khôn và ngu đều có tính mức độ

* * *

Bụng dạ cồn cào bất ổn làm sao
miếng quá độ nuốt vội vàng sống sít
mất vệ sinh bội thực tự hào

Sự thật hôn mê - ngộ độc ca ngợi
bệnh và tật bao nhiêu năm ủ lại
biết thế nhưng mà biết làm thế nào

Chả lẽ bây giờ bốc thang chửi bới
thầy chửi bới nhe dân nanh cơ hội

Chả lẽ bốc thang cở khô nhai lại
lạy ông-cơ-chế lạy bà-tư-duy
xin đừng hót những lời chim chóc mãi

Đừng lớn lối khi dân lành ốm đói
vẫn còn làm cho thẳng lưng ăn
đổi mới thật không hay giả vờ đổi mới
máu nhiễm trùng ta có thể thay chăng?

* * *

Thật đáng sợ ai không có ai thương
càng đáng sợ ai không còn ai ghét

Ngày càng hiếm hoi câu thơ tuần tiết
ta là gì?
ta cần thiết cho ai?

* * *

Có thể ta không tin ai đó
có thể không ai tin ta nữa
dù có sao vẫn tin ở con người

Dù có sao
đừng khoanh tay
khủng khiếp thay ngoảnh mặt bó gối

Cái tốt nhiều hơn sao cái xấu mạnh hơn?
những người tốt đang cần liên hiệp lại

* * *

Dù có sao
vẫn Tổ Quốc trong lòng
mạch tâm linh trong sạch vô ngần
còn thơ còn dân
ta là dân - vậy thì ta tồn tại

* * *

Giọt từng giọt
nặng nhọc

Nặng nhọc thay

Dù có sao
đừng thờ dài
còn da lông mọc còn chồi nảy cây^(****)

(Mátxcova, tháng 5.1988 - Tp. Hồ Chí Minh, 198.1988 /
Đường xa - NXB Trẻ, 1989)

(****) Một câu ca dao xưa

4

Đường về

Về đồng

Rơm rạ ơi ta trở về đây
gió sùng sục mùi bùn nặng nặng ngấu
mộc mạc tím cánh hoa bìm bờ đậu
vắt vèo cành tre sáo sậu gọi tên mình

Rơm rạ ơi ta trở về đây
nắng lóng lánh trong veo mầm mạ trắng
lưng trần ứa giọt sương người mần mặn
tiếng cuốc kêu thất bát buổi trưa đây

Rơm rạ ơi ta trở về đây
cô hàng xóm vịn tay bồng tay bế
bàn tay ấy có lần ta chạm khẽ
thuở phải lòng nhau nào dám gì đâu

Rơm rạ ơi ta trở về đây
ráng chiều cháy cái màu rơm rạ cháy
đồng hí hoáy cố nhân đi cấy
mông nứt đôi nhẵn nài chống lên trời

Rơm rạ ơi ta trở về đây
xin cúi lạy vong linh làng mạc

bà và mẹ hóa cánh cò cánh vạc
ông và cha man mác kiếp trâu cày

Rơm rạ ơi ta trở về đây
ngôi chùa cũ mái đình xưa khuất bóng
cỏ áy vàng bãi tha ma vắng
lòng ngổn ngang gò đồng tổ tiên nhà...

(Quê nhà, mùa hạ, 1992 / Về - 1994)

NGŨ QUẢ

(Về -1994)

Chuối

Tết bày mâm ngũ quả
nải chuối thật ngon lành
quả để ăn thì chín
quả để thờ thì xanh

Hồng

Quả hồng ưng ửng chín cây
ủ cho đỏ thắm cái ngày tất niên
xin đừng chê phận vô duyên
hồng ngâm xanh lét cùng tên là hồng

Phật thủ

Tay Phật xòe ra thành vô lượng
bao la mặt đất bầu trời
cùng bàn tay ấy khi hạ thủ
nắm lại thành quả đấm như chơi

Dứa

Phượng hoàng thơm vàng ối
lấm mắt nhiều gai thế
em đẹp như dứa nhỉ
ai dám thờ mỗi hôn

Cam

Cái tên thương đến là thương
quýt làm cam chịu lẽ thường xưa nay
lòng thì ngọt vỏ thì cay
má thì cứ đỏ hây hây chết người...

(Tết Quý Dậu, 1993)

Sầu riêng

Nhớ cụ Nguyễn Tuấn

Ai chê sầu riêng thối
ai khen sầu riêng thơm
với ai thì thơm thối
với ta thì thối thơm

Vỗ bụng ngật ngưỡng hát
thơm thối thơm thối thơm
nổi nhớ ngứa cả mũi
thối thối thối thối thối

Lấy gì đền ơn nhớ
xa người xa cách miền
mắm tôm quệt mũi mít
răng thì là sầu riêng

(Sài Gòn, mùa sầu riêng, 1992 / Về - 1994)

Thơ tặng cụ Tú Loan

Kỷ niệm lần đầu gặp lão thi sĩ Hữu Loan

Ngang tàng-ngang trái-ngheh ngang
hồn sim tím một chiều hoang bên đời

Người thơ bận việc làm người
một mai thánh hóa lên trời làm sao

(Sài Gòn, tháng 8.1988)

Mắt nhân

1

Mắt hạt nhân đen thâm sau kẻ lá
đủ thôi miên chạng vạng cả đời ta

2

Con mắt nhân móc sẵn bày ra đĩa
trộn trứng trứng sơn hết cả da gà

3

Xin đừng bóc vỏ giùm nhau nữa
mắt lột trần kinh hãi lắm em ạ

4

Thế... như thế... cái nhìn phai phôi thế
không quá gần và không quá xa...

(Hà Nội, mùa nhân, 1992 / Về - 1994)

Mắt na

Tặng Thu Bồn

Rủ nhau thăm cỏ vườn đời
gió hoang lay động một trời lá na

Na ơi hãy mở mắt ra
mà xem trăng thế mới là trăng sông

Rượu sông uống với cây vườn
với em chia sớt nỗi buồn màu đêm

Chúng mình nhắm mắt đi em
cho na mở mắt ra xem chúng mình.

(Sưởi Lở ở 7.9.1992 / Về - 1994)

Vải thiếu

Ai nhân ra giống vải thiếu
vòm xanh lấp ló bao nhiêu má hồng

Ai làm ra lúng liếng sông
để đưa tu hú sổ chồng sang ngang

Ai sinh ra thói tình tang
để ai hóa gió lang bang quên nhà

Một mùa vải chín đi qua
nghe tu hú động lòng ta bốn mùa

(Hà Nội, mùa vải, 1992 / Về - 1994)

Chiều mạn Hậu

1

Quanh ta hàng động hơi nhiều
lòng ta bỏ ngõ bao nhiêu khoảng trời
đành rằng đằng ấy mưa rơi
đằng kia nắng vẫn đầy với ánh vàng

2

Ta chào ngô bụi lấm than
tìm trong trẻo ngọn nồm nam quê mùa
bờ đề quán lá lua thua
em giòn tan trái mạn chua tím rờn

3

Lênh phênh cầu mới Thăng Long
chiều mạn chín tím mộng dòng phù sa
biến dần cồn bãi bao la
còn li ti lắng đọng ta với mình

4

Đưa tay nhíp mắt lặng thính
nghe Hồng Hà nước vật mình mà trôi
chất chiu vui bé bỏng ời
hoàng hôn mạn Hậu tuyệt vời không em

(Hà Nội, tháng 6.1992 / Về - 1994)

Về làng

Kính tặng cha tôi và nông dân quê tôi

Làng ta ở tận làng ta
mấy năm một bận con xa về làng
gốc cây hòn đá cũ càng
trâu bò đứng đĩnh như ngàn năm nay

Cha ta cầm cuốc trên tay
nhà ta xơ xác hơn ngày xa xưa
lưng còng bạc nắng thấm mưa
bụng nhăn lép kẹp như chưa có gì

Không rằng(*)... cha vẫn cười khi
rượu tằm còn để dành khi con về
ngọt ngào một chút men quê
cay tê cả lưỡi đắng tê cả lòng

Gian ngoài thông thống gian trong
suốt đời làm lụng sao không có gì
không rằng... cha vẫn cười khi
người còn là quý sá chi bạc vàng

(*) Không rằng: vừa có nghĩa là không có rằng (móm) vừa có nghĩa là không làm sao, không xảy ra chuyện gì cả (tiếng địa phương)

Chiến tranh như trận cháy làng
bà con ta trắng khăn tang trên đầu
vẫn đồng cạn vẫn đồng sâu
chồng cày vợ cấy con trâu đi bừa

Đường làng cây cò lúa thừa
thanh bình từ ấy sao chưa có gì
không rằng... cha vẫn cười khi
giàu nghèo có số nghĩ chi cho buồn

Mẹ ta vo gạo thổi cơm
ba ông tảo sứt lửa rơm khói mù
nhà bên xay lúa ù ù
vẫn chày cối thậm thịch như thuở nào

Lũ em ta vác cuốc cào
giục nhau bước thấp bước cao ra đồng
mồ hôi đã chảy ròng ròng
máu và nước mắt sao không có gì

Không rằng... cha vẫn cười khi
đời là rửa kể làm chi cho rầu
cha con xa cách đã lâu
mấy năm mới uống với nhau một lần...

Ruột ta thắt mặt ta nhăn
cha ta thì cứ không rằng... cười cười
ta đi mơ mộng trên trời
để cha cuốc đất một đời chưa xong

(Thanh Hóa, cuối năm Thìn, 1988 / Quà tặng - 1990)

Thuốc lào

Sớm mai đánh bệc trước thềm
đủ dừ phun khói thuốc lên tận trời

Cha tôi mất đã lâu rồi
tôi về ngồi chỗ cha ngồi năm nao

Rít còi phụt khói rồ cao
trời lao đao đất lao đao lơ dờ

Nước chè tươi rót vàng mơ
đôi khi hạnh phúc đơn sơ vô cùng

Tôi qua lấm núi nhiều sông
khói ngày xưa ám trong lòng còn cay

Ngẩng đầu đưa khói vào mây
nghênh ngang hiền triết điệu cày thẳng thiên

(Tháng Giêng, 1993 / Về - 1994)

Thắc mắc

Ngồi rồi thắc mắc Ti Vi
mở ra coi có người gì ở trong

Phơi gan lồi ruột lòng thông
tưởng người gì hóa ra không người gì

(Tháng Giêng, 1995 / Bụi - 1997)

Thách thức

Đố em bán gió cho trời
để anh đánh thuế bọn người buôn nhau

Đố em mua chịu nỗi đau
để anh hóa giá bảy màu giấc mơ

(Sài Gòn, 1994 / Bụi - 1997)

Chạnh lòng 1

Giọt rơi hơi bị trong veo
mất đi hơi bị vòng vèo lời thôi

Chân mây hơi bị cuối trời
em hơi bị đẹp anh hơi bị nhàu

(Hà Nội, 1995 / Bụi - 1997)

Chạnh lòng 2

Lơ ngơ hơi bị ấm đầu
Mù mờ hơi bị ngu lâu tàn đời

Thần kinh hơi bị rối bời
người hơi bị ngợm ta hơi bị gì

(Sài Gòn, 1995 / Bụi - 1997)

Câu

Chạnh nghe em hát... ông câu
cá ăn chẳng giết để lâu mất mồi

Mình câu ta giữa trần đời
không dây không lưới không mồi không phao

(Hà Nội, 1994 / Lịch thơ - 2001)

Kiên

Bệnh oan trời ác phạt anh
liếm môi nhấm thở tung hoành chưa xa

Tạnh men là tạnh la đà
tạnh cơn một bóng ảo ra chín hình

Phàm trần bớt chút lung linh
các em bớt xinh xinh xinh mấy phần

Tĩnh queo quá hóa vô tâm
thương ngây tiếc đại bản thân vậy thôi

Kiên khem nhạt thếch cả người.

(Ngã bệnh, cuối thu năm Bính Tý, 1996 / Bụi - 1997)

CHÙM BÀI HAI CÂU

(Về - 1994)

Gặp ma

Ngấp nga ngấp ngoáng kêu ma
hóa ra ta gặp bóng ta trên tường

Rót ngược

Tổ tổ trả rượu vô chai
buồn thân phận luếnh loăng vài bọt tằm

Mộng du

Lần mò lối Thảo Cầm Viên
cho ta đỡ nhớ thiên nhiên quá đã

Thiền sư

Thiền sư theo chợ bở chùa
loay hoay thui chớ nửa mùa hết rơm

Lụa

Người đâu tơ lụa xên xang
chạm tay da thịt mọc toàn cỏ may

Bạch

Lụa chi mà nỡn mà nà
thò tay lành lạnh yêu ma quỷ thần

Đỏ

Phấp pha phấp phới nhiều điều
ái ân phần phật tình yêu không thành

Xanh

Cỏ mềm ươn ướt vật xanh
vung tay quá trán tan tành cuộc chơi

Vàng

Vênh vang vóc thánh thiện vàng
mở ra lộn xộn Ngọc Hoàng Diêm Vương

Gói

Ta cài cúc áo cho em
nín tay gói lại một miền cỏ lau

Thi sĩ A.

Lầu gương thi sĩ gặt gù
chấn song phố chợ bỏ tù ánh trắng

Thi sĩ B.

Nghe đồn thi sĩ đi buôn
trời sao thỏa thuận bán luôn bầu trời

Thi sĩ C.

Nghe đồn thi sĩ làm quan
gió mây bỗng hết muốn làm gió mây

Thi sĩ D.

Từ khi thi sĩ mập ù
trắng rằm xuống tóc đi tu giữa trời

Thi sĩ E.

Tái hồi thi sĩ rong chơi
cỏ cây nguyện cứ sống đời cỏ cây

Thi sĩ F.

Câu thơ giữa khóc giữa cười
Người đi như xác chết trôi giữa đường

Bài ca phiêu lưu

1

Xin em đừng nản lòng yêu
tình tang là cuộc phiêu lưu tuyệt vời

2

Xin em đừng ngán cuộc chơi
phiêu lưu đã nhất trần đời là mơ

3

Xin em đừng mãi mong chờ
phiêu lưu tới bến tới bờ còn xa

4

Xin em đừng vội vã già
hiếu cho nhau sống đã là phiêu lưu

(Hà Nội, đêm 31.12.1996 / Bụi - 1997)

Mỗi

(Bụi / 1997)

Em đi bỏ lửng cánh đồng
xơ gan hột lúa nát lòng củ khoai

ra rơm bạc phếch tóc dài
hai mà một một mà hai một mình

* * *

Em đi bỏ lửng sân đình
trống chèo gác ngoài thùng thình gọi ai

Chòng chành kiếp nón không quai
hai mà một một mà hai một mình

* * *

Em đi bỏ lửng dòng sông
biệt tắm con cá lông nhông thuyền chài
Gió lêu lổng sóng đông dài
hai mà một một mà hai một mình

* * *

Em đi bỏ lửng trúc xinh
thầy đồ cóc dạy yêu tình học bài

Nằm nghe ếch nhái thi tài
hai mà một một mà hai một mình

* * *

Em đi bỏ lửng chân trời
một người chiều ngóng một người ban mai

Hình là ta bóng là ai
hai mà một một mà hai một mình

* * *

Em đi bỏ lửng cái tình
tâm toang hoác rỗng rối tình hình hài

Ruột rêu một găm lại rai
hai mà một một mà hai một mình

(Đầu xuân Ất Hợi, 1995 / Bụi - 1997)

Thật thà

Tự đừng nhớ Thật nhớ Thà
nhớ con đường chẳng đi qua bao giờ

Tự đừng nhớ gió trong mơ
nhớ trăng đất bạc đôi bờ sông Ngân

Tự đừng nhớ chợ Quỷ Thần
vườn Thiên Thai rụng dấu chân trái mùa

Tự đừng nhớ nước chưa mưa
thật thà lúc lắc đong đưa thật thà

(Cuối năm Giáp Tuất, 1994 / Bụi - 1997)

Nấp vào bóng mình

Anh vô danh đứng lên bằng đôi chân hy vọng
của mình

cây vô danh đứng lên bằng chính rễ của nó
đất đai cần khô chưa bao giờ bình yên

Anh vươn tay về phía giấc mơ tàng hình ngọn gió
như cây vươn về phía cao xanh
bằng cành của nó

Không hiểu nổi tại sao anh và cây bị chém bị đốn
không lẩn trốn và không thể lẩn trốn
anh nấp vào bóng anh

Anh vật trắng sao rít lành vết thương
thấm giọng giọt sương nước mắt em long lanh
mảnh vỡ
và hát chúc lá cây bình thản hát mỗi lúc gặp gió

Lại đứng lên một lần nữa... một lần nữa... một lần nữa...
anh chờ em cơn mưa phục sinh
ô dù che anh là chiếc bóng chính mình

(Cuối năm Giáp Tuất, 1994 / Bụi - 1997)

Giọt trời

Ngẫu nhiên em ra đời giọt trời rơi xuống
không hề ký tên hợp đồng làm người

Tình yêu ngẫu nhiên cũng xuống từ trời
không đề cương không kịch bản không dự báo
thời tiết

Ta đầu tư cuộc tình không dự án không luận chứng
giật gấu vá vai không biên lai không hóa đơn

Ngẫu nhiên người ngẫu loạn quạng ngẫu vương
ta ngẫu hứng nhau phút tình cờ ấm ớ

Hình như thế
hình như không phải thế

Em nhớ chăng phòng công chứng nhà trời
khế ước hồng hoang lẫn dấu tay định mệnh

Đưa hóa bụi đưa hóa hơi nước
bụi hóa người khô xác khát mưa em

Mây ngẫu mưa cơn đầu mùa ghệt thờ
lụt lội mối tình từ thiện của thiên nhiên

Yêu trả góp cả kiếp người em ạ
ngẫu sống rồi ngẫu chết ngẫu hư không

(Mùa đông năm Giáp Tuất, 1994 / Bụi - 1997)

Thương nhớ thơ ngây

Sung sướng vậy thời thả rong trí nhớ
sống rồi quên để rồi sống rồi quên

Khốn khổ vậy thời nâng niu trí nhớ
quá khứ giăng xiềng xích giam cầm mình

Cái nhớ càng sâu gai rào càng sắc
em hóa cai tù chính cuộc đời em

Anh cũng vậy hình như ai cũng vậy
ta tự bỏ tù oan trái tim ta

(Tháng Ba, 1995 / Bụi - 1997)

Dị ứng

Sao em không nói lời cỏ gấu
mặc kệ cào bừa lá nhọn cứ đâm kim

Sao không nói lời riu rít chim sẻ
chút tâm tình nhỏ bé dễ thương chưa

Sao không nói lời mòng mọng cơn mưa
mất ướt át dập dình tóc ướt át

Sao không nói lời da thịt va nhau
hồn hể cái hôn chảy máu hơi thở

Sao em mê mẩn lời đạo sĩ ngái ngủ
xúng xoảng tuyên ngôn lạnh lẽo cũ mèm

Em ạ triết gia xa lạ với anh
triết lý đồng hành với chuyên nghiệp lười

(Tháng Ba, 1995 / Bụi - 1997)

Ngọt ngào

Đôi khi

dư vị của ngọt ngào đáng quá
hối lộ nụ hôn quà biếu cuộc tình
miếng ăn chùa ly rượu chuốc
chặng đường quá giang phòng trọ miễn phí
và mộng mị hảo huyền không tốn tiền

Đôi khi

ta trả giá quá đắt cho nhiều thứ chẳng đáng
cho cả những gì không ghi trong thực đơn
ví dụ món “giả vờ” chẳng hạn

Đôi khi

mắc bẫy ngọt ngào sao mà dễ dàng
ta buộc phải trả liền hoặc trả chậm
bằng thân xác ê ẩm ân hận
thanh danh đổi tráo tâm thường
đổ vỡ và buồn nôn
nổi day dứt mất ngủ
và từng cân thịt mình bốc hơi sau đó

Đôi khi
cần rằng nhìn thẳng mà tự thú
sự thanh thần không thể mua bằng tiền bố thí
ngấm cho cùng
chả có gì miễn phí cả
em ạ...

(Cuối năm Bính Tý, 1111996 / Bụi - 1997)

Tình ca cho người ly hôn

Đừng nói rằng em không yêu anh
nên nói rằng em yêu anh xong rồi

Sự dối lừa xúc phạm tình yêu
đành chấp nhận bước lờ làng định mệnh

Đành thú thật cuộc tình như cuộc chiến
bụi mưa xuân hoang phế đấu trường lòng

Đành ngấm niềm vui chui qua xác nỗi buồn
bình thản nhìn xa không hoảng hốt

Đành từng xéo khối âm u phát độc
thanh thoát người về không cản lối người đi

Đừng quên chúc tốt lành nhau em nhé
và thơ ơi đừng suốt mướt làm gì

(Cuối đông năm Bính Tý, 1996 / Bụi - 1997)

Hạ thủy

Con tàu hạ thủy đưa trẻ lọt lòng mẹ
vĩnh biệt thời âm u bào thai
vĩnh biệt bình yên che chở
vĩnh biệt giấc mơ bít bùng bóng tối vô trứng

Lạy tạ mẹ đất yêu dấu
trường đời ngoài kia kể từ nay là sóng là gió
bão tố và dập vùi
tàn phá và chìm đắm

Chân trời nào đi qua
bến bờ nào dừng lại
thẳm sâu nào đón đưa

Cực nhọc nào làm sao mà đo lường
lo toan nào làm sao mà biết trước
không thể nào định nghĩa được hạnh phúc
cùng như không thể nào ngăn cản nổi hy vọng

Ngoài kia có nhiều giấc mơ khác
đời tàu không thể sống trên cạn
đời người không phải là bào thai

Chặt dây néo cắt rốn
xuống nước
chấp nhận định mệnh

Một con tàu ra khơi
một con người vào đời...

(Nhân ngày hạ thủy tàu "Sao Mai". Nhà Bè, 27.10.1996)

Sương muối

Các em yêu thế ấy đấy à
trăm phần trăm
và trăm phần trăm

Ta chấn thương đầy mắt rồi chẳng
ào ạt gió
và dào dạt lá

Bụi quá
rượu mạnh quá
ta lấy hơi nốc phứa một liều

Có gì xưa hơn thế ấy đâu
còn gì mới hơn thế ấy nữa

Lòng vòng xa đường xa càng xa
lông gỏi
chạnh xót mình chớm già

Tự dưng khước mắt ứa sương muối
lá non cứu ta với
xanh lại vài thời trai nữa giùm ta

(1992 / Bụi - 1997)

Vết thời gian

Tặng một người thất tình

Một mùa đông đi chéo cánh đồng
vết sương muối rỗ bầm lá cải
tôi biết thế nào là gió sắc như dao

Một mùa em lạnh toát rần lột
vảy tróc da vết tình ái nhàu nhẽo
tôi biết làm gì những gì tôi biết

Biết xóa làm sao dấu vết vô hình
mùa đông đi qua để lại rưng mình
em để lại đời tôi quá trời sương muối

(Hà Nội, đầu năm 1993 / Bụi - 1997)

Xác thời gian

Một tờ lịch vèo bay
một đi không trở lại
khoảng vắng teo treo cái bóng một ngày

Một tờ lịch từ trần
tương lai mỏng một tí
quá khứ dày một tí

Một tờ lịch tạ thế
chuông trời buông nhẹ không
xác thời gian xếp lớp xuôi dòng

Một tờ lịch băng hà
bao nhiêu ai tùy tiện hiện ra
bao nhiêu ai đột ngột biến mất

Một tờ lịch viên tịch
tuổi mỗi cao người mỗi thấp
vui mỗi thiếu buồn mỗi thừa

Một tờ lịch đổi ngôi
thương mỗi đời nửa vinh nửa nhục

dài một chút ngắn một chút

Một tờ lịch thế thôi

lồm bồm thêm một ngày ta sống

và trắng xóa thêm một ngày ta rụng...

(Tháng Giêng, 1995 / Bụi - 1997)

Ảo giác

Sông nhản thín mặt gương không thực
thủy mặc làng hiện trong nước trong
thôn nữ khóa thân xòa tóc chải

Cơn gió lạ bất chợt trườn tới
làng mạc bỗng biến mất
người đẹp rửa thành nước

Trần trọc mãi không thấy hiện lên nữa
thôi đành nhắm mắt vậy
tự vớt mảnh mình đọng lại sau mơ

(Cuối năm Nhâm Thìn, 1992 / Bụi - 1997)

Thấp nhang và khăn

Tôi vò thân

Tôi chửi tìn

trời rộng tuếch kia có Thiên Đường Thượng Đế
đất ngàn độ dung nham kia có Địa Ngục Diêm Vương
không khí loãng kia ngắt ngưỡng Phật với Chúa

Loài Thánh nghèo từ lâu rồi

bị tạc cả thời

Thần Linh và Ma Quỷ

Tôi chà...

Quái lạ thay nơi u tối lòng tôi dường như có tất cả
những hình hài không thể nhìn thấy
không thể ấy được ấy
tôi hằng thấp nhang khăn khứa tất cả

Nén nhang khăn trời

cầu Thượng Đế cứ hành nghề Thượng Đế

cầm trịch ngon lành kỹ cương vũ trụ

cầu Thiên Đường cứ huyền ảo Thiên Đường

treo toòng teng tấm bảng hiệu Hy Vọng

Nén nhang khấn đất
cầu Diêm Vương cứ tại chức Diêm Vương
cầu Địa Ngục vẫn Địa Ngục như cũ
rắn đẽ tà tâm là công việc không bao giờ thừa

Nén nhang khấn không khí trong vắt
cầu Chúa cầu Phật cầu tất tạt Thánh Thần
xin chớ vị cứ ngôi nào việc nấy
ban phát Đức Tin và Điều Thiện càng nhiều
càng tốt lành
cầu Ma Quỷ Yêu Tinh cứ đương nhiệm Yêu Tinh
Ma Quỷ
các đại lượng đo lường cái Ác chẳng bao giờ lỗi thời

Nén nhang khấn người
một lạy cho tôi
muôn lạy cho mọi người

chính tâm linh Người để và nuôi cả Thánh Thần lẫn
Ma Quỷ
chính cuộc sống Người vốn có tất cả và cần đến
tất cả

Xin vì Người mà khấn khứa tất cả

Nam Mô A Men...

(Cuối năm Tân Mùi, 1991 / Bụi - 1997)

Vợ ơi (*)

Khi trong túi có mấy đồng gạo nguyệt
ta chạy rong như gù nhĩ - quên đời
lúc xơ xác bờm xờm từng sợi tóc
đói lả mò về

cơm đâu

vợ ơi...

* * *

Và tao tác bạn bè cơn hoạn nạn
đòn du côn tóe máu tâm hồn

Và tung tóe cả bướm vàng bướm trắng
này giọt cay giọt đắng giọt buồn nôn
móc họng mưa ra cầu vồng bảy sắc
vợ dịu ta

tầng bậc

thang mòn...

(*) Tên một tập thơ nhỏ dành riêng kính tặng Vợ.

* * *

Đêm huyền ảo một kinh kỳ se lạnh
một mình ta cô quạnh giữa muôn người
mặt sông lạ gợn nếp nhăn đuôi mắt
bùn rùn buồn

ta thăm kêu

vợ ơi...

(Prahá, tháng 7.1990

Hà Nội, tháng 12.1990 / Về - 1994 / Vợ ơi - 1995)

Rơi và nhật

Em nhật được tôi rách giời rơi xuống
đường chỉ tay tím mộng vết bầm

Tôi nhật được em giọt sương xót môi nứt
đốm trắng cong cong cổ đồng hoang

Có một mẫu tình yêu bé teo
vảy vàng cảm phu đào vàng đánh rơi
ta dất ra sơn thép cả kiếp người

Có chút gì cơn gió thoảng đánh rơi
tôi nhật nhanh li ti bụi chữ
đốt lò tâm linh chơi trò chơi luyện thơ

Có đồng xu nhỏ rơi ngõ chợ
em nhật về nuôi đỡ những ngày con
hột cơm Thạch Sanh cứ hết lại còn

Và ta tự đánh rơi mình từng chút
từng giọt đấng hình như là mồ hôi
từng giọt chất hình như là nước mắt

Le lói rơi và ấm áp rơi
từng giọt nắng hình như là sữa
từng giọt lửa hình như là máu ứa

Em ạ hình như ta chẳng là gì cả
rơi đất cát rơi rơm rạ
lại có ngày ai đó nhặt ta thôi

(Hà Nội 27.7.1991 / Về - 1994 / Vợ ơi - 1995)

Bán vàng

Tâm hồn ta một khối vàng ròng
đành đem bán hết đi từng mảnh nhỏ
mảnh này vì con mảnh này vì vợ
vì bạn bè và cha mẹ em ta

Giữ ngọc gìn vàng biết mấy công phu
ta giàu lắm mà con ta đói lắm
ta ngất ngưỡng mà vợ ta lặn độn
cha mẹ ta trong lụt bão trắng trời

Ta mơ màng ta uốn éo ta lả lơi
để mặc kệ mái nhà xưa dột nát
mặc kệ áo quần thành cu nhếch nhác
mặc kệ bàn tay mẹ nó xanh xao

Ta rất gần bề rộng với trời cao
để xa cách những gì thân thuộc nhất
nồi gạo hết lúc nào ta chẳng biết
thăm thẳm nỗi lo trong mắt vợ u sầu

Viên thuốc nào dành để lúc con đau
vợ nằm đó xoay xở mằn rắng nhỉ

cơm hoạn nạn bỗng làm ta tỉnh trí
ngọn gió tha hương lạnh toát da gà

Cái ác biến hình còn lớn vờn quanh ta
tai ách đến lúc nào không báo trước
tờ giấy mỏng manh che chở làm sao được
một câu thơ chống đỡ mấy mạng người

Lương tháng thoảng qua một chút hương trời
đồng nhuận bút hiếm hơi gió lọt vào nhà trống
vợ chồng ngủ với nhau đần đo như vụng trộm
không cái sợ nào bằng cái sợ sinh con

Con chưa sinh mặt vợ đã xanh rờn
hàn tay trắng lạnh lòng tàn nhẫn thế
hạnh phúc lớn vòng tay ôm không xuể
chuyện miếng cơm manh áo thật đau lòng

Thôi thì bán bớt đi một ít vàng ròng
để sống được qua ngày gian khổ đã
phải sống được qua cái thời nghiệt ngã
để khỏi vàng dây chỉ đổi lấy mây trời

(Tháng Tám năm Canh Thân, 1980 /
Quà tặng - 1990 / Vợ ơi - 1995)

Trăng sông Tiền

Trăng thì xanh mà nước thì lại đỏ
sóng ánh lên cái óng ánh gió thu
chiếc xuồng nhẹ tựa hồ câu thơ cổ
lục bình trôi mộng du

Sương khói xa mờ đôi bờ thức ngủ
con cá nào quẫy động giấc chiêm bao
cúi đầu xuống gặp chân mình lấm đất
ngửa mặt lên trăng cứ sáng ngọt ngào

Thấy chân lấm thương bàn tay em mỗi
nhìn trăng hao nhớ khuôn mặt em gầy
ngày vất vả mong đêm đừng mộng mị
chúc em thanh nhàn trong giấc say

(Phà Cao Lãnh, thu 1984 / Mẹ & Em - 1987 / Vợ ơi - 1995)

Khi chúng mình yêu nhau

Ngọn gió thơm mùi tóc
tia nắng mát lắm sao
giọt mưa thì ấm áp
lúc nào cũng thế nào

Bùa ngải chi cho nhau
mà đường xa gần lại
đôi cặp vó ngựa ô
rong ruổi hoài không mỏi

Một giai điệu bằng quơ
ngân nga hoài không chán
một khoảng vắng mong chờ
ngơ ngẩn hoài không nản

Cái cười tươi đến thế
cái nhăn nhó dễ thương
giọt nước mắt giòn tan
và nỗi buồn ngọt lịm

Đâu biết mình lận đận
nào hay mình lo toan

chút cay đắng dịu dàng
gian khổ thành vô nghĩa

Có gì đâu em nhỉ
khi chúng mình yêu nhau...

(Mùa đông, 1986 / Đãi cát tìm vàng - 1987 / Vợ ơi - 1995)

Yêu

Chớp mắt tuổi xanh đã thành dĩ vãng
yêu là yêu đâu biết đi về đâu
mắt sáng rực nhìn đời trong leo lẻo
đất chẳng dưới chân trời chẳng trên đầu

Rồi tay nổi gân xanh như gân lá
mắt em giăng sương khói âu sầu
anh thẳng cẳng sau một ngày mệt lã
ngoạ cổ nằm cho con nhỏ tóc sâu

Ưa nước mắt mà yêu nhau tròn vẹn
khấp khểnh đường dài thập thển bon chen
lắm lúc chữ nghĩa vô nghĩa tuổi
bàn tay bé con phủi bụi ưu phiền

Trời cho sống ta cũng già em ạ
con thương cha không bằng bà thương ông
tình như rượu chôn lâu đầm lịm
cuối đời đem ra nhấm mới mềm lòng

(1989 / Quà tặng - 1990 / Vợ ơi - 1995)

Chợ

Có món ngon nào giá rẻ không em
gạo trắng rau tươi cá bơi tôm nhảy
người xưa bảo tiền nào của nấy
cái lẽ đời giản dị thế thôi ư?

Có đam mê nào giá rẻ không em
lời tâm huyết chiết ra từ máu đỏ
câu thơ thật đối lấy đồng tiền giả
vả mồ hôi sôi nước mắt thất lòng

Có yêu đương nào giá rẻ không em
ân ái đi qua nợ đời rơi vãi lại
còng lưng gánh tiếng cười con cái
thăm thẳm mai lõm chớm nhọc nhằn

Mẹ trót ru ta câu sấm mệnh con cò
thôi đừng trách cành tre sao mềm thế
đừng tưởng loanh quanh mọi người sống dễ
có hạnh phúc nào giá rẻ không em?

(Cuối đông năm Tân Mùi, 1991 / Về - 1994 / Vợ ơi - 1995)

Nợ nhuận bút

Trời xúi kẻ làm thơ đi làm báo
cũng trâu bò cũng lão nháo cũng lằng xằng
cũng tí toách những tấm hình đen trắng
xoay trở nổi cơm nhuận bút nhì nhằng

Léch nhếch râu râu há mồm lóc nhóc
nuôi báo cô ảm ở thơ tình tang
bài viết vạt đôi khi là “chứa chấy”
tồn tại lại rai và mơ tưởng làng nhàng

Tóc rối đầu bù tai ù mắt toét
thời gian vù chong chóng út mù quay
tiêu cực này chống tiêu cực nợ
lắm lúc ngồi đừ xây xẩm mặt mày

Thơ cứ rác mơ sương tình tứ
mưa thật mưa ngập ngựa cả con đường
đồng nhuận bút pháp phèo bong bóng nước
mẹ Đốp đi làm bì bọp lội mà thương

Áo mưa vợ giường cánh buồn giữa phố
chồng với con mấp mé một thuyền đầy

năm tháng bão giông sang sông lũ đổ
một tay em chèo chống ngày ngày ngày....

Con chữ vụn rụn rời tơi tả tuốt
ngoảnh lại còn ta con nít đến già
rồi một ngày mẹ Đốp cười móm mém
em vẫn nguồn nhuận bút suốt đời ta

(Tháng 6.1992 / Về - 1994 / Vợ ơi - 1995)

Trở gió

1

Trời hăm hấp trở trời
gió vùng vắng thổi vắn

Em trở chứng lắm lì
bóng chiều đi thủng thẳng

2

Chút thanh thời hiếm hoi
tiếng cười giòn ít lắm

Thương từng giây chết trắng
tôi tình chi phí mình

3

Cái va chạm lặng thinh
nứt dọc đời vết khổ

Thời hội chứng thần kinh
mọi thứ đều dễ vỡ

4

Buổi hập bênh bọt bề
nường vào nhau mà trôi

Ngấn ngun ngùn ngày người
gió chi mà gió thế...

(Tháng 10.1991 / Về - 1994 / Vợ ơi - 1995)

Em ơi, gió...

Em ơi gió - gió tâm thần
tăng bình yên phía trên tầng bão giông

Em ơi gió - gió nhàu sông
thăm lo bến lú đò không tới bờ

Em ơi gió - gió thô sơ
bụi ngùi lau lách trở cờ loe ngoe

Em ơi gió - gió ngang phè
ôm ờ gió giới đồn ghe dạt bèo

Em ơi gió - gió cong queo
hồn hoang hú dựng ngoằn ngoèo ruột gan

Em ơi gió - gió loang toàng
nhoàng tia máu chớp phun tràn cung mây

Em ơi gió - gió tuỷ huỷ
phường ong bướm ống ẹo bay lòng thông

Em ơi gió - gió rồi đồng
hình nhân rơm cỏ tổng ngồng tả tơi

Em ơi gió - gió vênh trời
thánh thần đành lổm ngổm rơi rụng nhiều

Em ơi gió - gió quá liều
bình tâm hôn hít chín chiều cuồng phong

(Cuối mùa bão, 1993 / Về - 1994 / Vợ ơi - 1995)

Xin đừng buồn em nhé

Từ hồi trót nói lời thương
cuộc vui gió cuốn để buồn cho em
lãng nhăng những nợ những duyên
những ngày thức thâu những đêm đợi chờ

Thiên đường xếp xó giấc mơ
ngôi sao thơ ấu bơ vơ xó trời
đôi khi nhạt miệng buồn cười
biết rằng nhoe nọ đời ươi cũng buồn

Thất tha thất thiếu văn chương
kèo cà kèo kẹt tai ương đường dài
yêu cùng ai ghét giùm ai
để cơm áo vạ hai vai em gầy

Nợ nần chưa trả đã vay
chim muông trả vía cỏ cây trả hồn
trả cho mơ chút thiên đường
trả cho nhau chút xót thương luân hồi

Xin đừng buồn nữa em ơi
trả cho sao một chút trời xa xăm

(1989 / Quà tặng - 1990 / Vợ ơi - 1995)

Mời vợ uống rượu

Mỗi năm Tết có một lần
mời em ly rượu tay nâng ngang mày

Vợ cười chưa uống đã say
ngọt ngào thì nổi đắng cay thì chìm

Gót chân ăn vệt bạc thêm
quanh năm tất bật đi tìm ngày xuân

Tóc loay hoay bạc bạc dần
mỗi năm Tết có một lần thôi em

(Tết con Gà, 1993 / Về - 1994 / Vợ ơi - 1995)

Dịu và nhẹ

Nhàm tai nghe rồi tiếng âm
dọn tai ta lắng tiếng thầm thế gian

Mùa xuân trở dạ dịu dàng
hoa khe khẽ hé nhẹ nhàng hương bay

Nhẹ nhàng lộc cửa nách cây
dịu dàng vương dải tím mây ngang chiều

Nhẹ nhàng tiếng bóng xiêu xiêu
em ngồi chải tóc muối tiêu dịu dàng

Má hồng về xứ hồng hoang
tóc rơi mỗi sợi nghe ngàn lau rơi

Dịu dàng vang tiếng mắt cười
bỏ qua sấm chớp một thời xa xăm

Bỏ qua tội thánng nợ năm
tự nhiên giọt nước mắt lăn nhẹ nhàng...

(Cuối năm con Ngựa, 1990 / Về - 1994 / Vợ ơi - 1995)

Nợ đời

Nợ thương nợ ghét nợ yêu
toác toàng toang vỡ bao nhiêu nợ nần

Nợ đời ngót nghét tẩm thân
nợ con đường xác dấu chân chôn vùi

Nợ ly trắng nổi đầy vơi
nợ bè bạn giốc cuộc chơi từng bùng

Nợ người khóc mắt rừng rừng
nợ sông giọt nước nợ rừng bóng cây

Nợ em lận đận tháng ngày
ánh trắng ngọn gió áng mây nợ trời

Nợ nhan sắc cõi thắm tươi
giấc mơ nợ xứ xa vời thần tiên

Dễ gì quýt nợ đâu em
nợ không trả được bằng tiền mà đau

(Mùa đông năm con Chuột, 1996 / Bụi - 1997)

Vợ ốm

1

Vừa một xuân lại một xuân
vợ ơi đại hạn đã gần một năm
một nhà là sáu mồm ăn
một thi nhân hóa phàm phẩm ngựa thồ

2

Cái lưng em sụm bất ngờ
tứ chi anh lỏng thông quơ rụng rời
thông thường thượng giới rong chơi
trần gian choang choác sự đời tùy em

3

Nghìn tay nghìn việc không tên
mình em làm cõi bình yên nhẹ nhàng
thình lình em ngã bệnh ngang
phang anh xất bất xang bang sao đành

4

Cha con Chúa Chổm loanh quanh
anh như nguyên thủ tanh bành quốc gia
việc thiên việc địa việc nhà
một mình anh vãi cả ba linh hồn

(Tết con Tuất, 1994 / Về - 1994 / Vợ ơi -1995)

Thời gian

1

Này em buồn mà làm gì
thời trong leo lẻo lỡ đi qua rồi
cái thời loang lổ đang trôi
thôi thì thông thả tới thời trắng tinh

2

Này em mình tự dọn mình
ta ân xá tội với tình cho ta
thời gian lướt khướt quan tòa
một mai trắng án thiên hà cả thôi

3

Này em cànht lấp ló chối
teo hoa tí cở chợt vui giữa buồn
chợt phai chợt thắm con đường
chợt quên chợt nhớ chợt thương lẫn thân

4

Này em chợt độ hồi xuân
thời gian làm phép tẩy trần đó ư
oán ân hóa giải từ từ
từ từ mặt nạ rơi như lá vàng

(Đầu xuân Giáp Tuất, 1994 / Về - 1994 / Vợ ơi - 1995)

Cõi về

*Ra đường võng giá nghênh ngang
Về nhà bới vợ càm rang đầu mày*

(Ca dao)

1

Em đừng tin giọng chua cay
đời xưa nói lờm đời nay đó mà

Phận người chớ vịn vào ta
ma âm phủ bốn cột ma phàm trần

2

Mãi nưng nững mộng siêu nhân
lên cơn giá vũ đằng vân giang hồ

Cuộc chơi hành hiệp lơ ngơ
vắt mình ra mấy giọt thư nhại nhèo

3

Dần mòn con chữ tong teo
liêu xiêu lều quán lều tèo ven đê

Cánh buồm mây tấp chiều quê

Ruồng

tênh hênh

bịch

rơi

về

cõi em

(Đầu năm con Gà, 1993 / Về - 1994 / Vợ ơi - 1995)

Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ

1

Quả đất nóng dần lên
tầng ôzôn có vấn đề gì đó

sợ dừa gặp vấn đề trĩ trĩ
trĩ thức nhồi vào trĩ thức cứ phòi ra

mất vấn đề toét tai vấn đề ù
bất an vấn đề giấc ngủ

sâu rầy đang vấn đề cánh đồng
rừng cây vấn đề cháy và trụi

nón hành khải ngả vấn đề xó chợ
trẻ lang thang vấn đề bụi đời

lỗn nhồn hành tinh vấn đề đẽ và đôi
chiến trận tuôn vấn đề đỏ lòm

2

Chó cứ sủa người cứ đi
những con đường đầy vấn đề ổ gà

những nhịp cầu chông chênh quá tải
vấn đề nay mai sập bất cứ lúc nào

những giống người tham gặm nhấm cả trời đất
vấn đề ngày kia thiên nhiên ăn thịt tuốt

vấn đề nước cầm đầu lũ lụt
vấn đề lửa thủ phạm hỏa hoạn

khủng hoảng thiếu thần linh
khủng hoảng thừa yêu quái

đại loạn thay cái thiên hạ rắc rối
vấn đề tầng ôzôn cả thôi

3

Lục bọc bụng dạ sôi
ruột gan đang vấn đề gì đó

nghe chừng lục phủ ngũ tạng đều cọt kẹt
sida giác quan ung thư toàn thân

không thể nói rằng ta bất cần
ta cần sống và cần đủ thứ

cần dinh dưỡng cần khí thở
cần giấc mơ nồn ngọn rau xanh

cần phút lặng thinh mặc niệm những mối tình quan họ
những người tình không giao phối bao giờ

4

Thất xà ngọc cổ trong hũ rượu
nọc rắn tuần hoàn bổ âm bổ dương

độc trị độc nhện nhạo huyết quản
lúc nhúc hổ mang khè hang hốc xương

gần đây ta ngài ngại đi ra đường
dù chả để làm gì ta muốn ngồi một mình

ta vu vơ mình trống rỗng mình
ta sờ sờ nơi nào nhiều khôn vặt ít thông minh

ta nhờn nhờn cái há mồm vĩ nhân tôm cá
khắc đủ đồ nghề thẳng nợ con kia

ta mặc cảm cái bóng đèn điện không có điện
lúng lẳng trần nhà thường làm ta giật mình

ta ngán ngán đám quan hoạn giả thiến giả đạo
vừa ăn hoa hồng vừa xơi hoa đào .

những phường buôn cứt bán cho chó
nợ khó đòi thì làm gì nào?

những bất ổn đầy rẫy
thì đã sao thì làm sao?

có người thách ta đánh nhau
ta bảo ta yếu rồi ta lại không có võ

có kẻ thách ta chửi nhau
ta bảo ta vừa bị mất trộm cả sọt từ ngữ

có đứa thách ta nhổ vào mặt nó
ta bảo hết đờm rồi

ta chúi mũi hà hơi lên trang bản thảo
hô hấp nhân tạo những con chữ khó thở

không có việc gì khó
chỉ sợ không có việc

ta khao khát tiếng hát giun dế
không biên tập không kiểm duyệt

ta ao ước cái bay chim chóc
không hộ chiếu không biên giới

chó già giữ xương mèo già hóa cáo
ta già ta hóa trẻ con

thiêng liêng thay khoảng lặng cô đơn
người hóa thánh chỉ khoảnh khắc ấy

5

Nóng quá trần trọc quá
tầng ôzôn có vấn đề gì đó

quạ cũ kêu sương ươn ướt dĩ vãng
tiếng cú rạch trời rơi từng giọt bầm đêm

giấc mê mệt thêm thiếp chiêm bao trắng
loạng quạng ma nhẩy nhót trước thềm

thử nhập đồng khúc bát âm quỷ
chợt thấy xác mình thối rửa từ từ

kèn trống bồng mọc móng mọc vuốt
gầm gừ đèn lân tinh nhờ nhọt

ú ớ mồ hôi
chân lờ nhẩy phải nhẩy cứ nhẩy

6

Bước nhẩy nẩy tư duy thị trường
kinh doanh xác mình dù giá thậm rẻ mạt

quạ có mua ta bán xác trọn gói
hoặc bán từng phần trước khi thối rửa hết

cú có mua ta chấp nhận hóa giá
chấp nhận cho trả góp từng phần

như kiểu bán từng phần rừng bể núi sông
từng miếng địa ốc từng mẫu mặt bằng từng khúc
ruột đất

thời buổi thị trường mọi việc đều có thể
có thể nước này mua trọn gói nước kia

có thể lập những liên doanh ma quỷ
những công ty bán nước từng phần

có thể kể những tập đoàn siêu quốc
những quốc gia mất nước từng phần

cái xác ta thì có nghĩa lý gì
ta tự tháo khớp và tự bán

chuyện xưa ông lão kiết dận con
khi cha chết xẻ xác cha mà bán

ta thì phải tự tay làm lấy
sợ các con chia chác không đều

tự đọc điều văn soạn sẵn vĩnh biệt mình
tự giải thoát một thời mộng mị

cuốn gói hồn đi kinh tế mới vàng trắng
cấy lúa trồng khoai Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ

ta đi đây kinh tế mới vũ trụ
vượt tầng ôzôn đang có vấn đề

Ngôi sao xa xôi bất ngờ đổi ngôi
ánh sao băng chợt động đấm hố mắt

ngọn gió thông thường lay ta tỉnh giấc
khí thở thông thường thôi thóp lại ta rồi

ta bịch về mặt đất bất ổn
nhớ nhãng đến chết nét không chữa

lại lục bục bụng sôi
lại ruột gan vấn đề gì đó

lại đi đưa những đám ma từ ngữ
xác chữ chôn đầy nghĩa địa giấy vô hình

lại thờ nhớ những mối tình quan họ
những người tình không giao phối bao giờ

lại thắc mắc sọ dừa trì trệ
tri thức nhồi vào tri thức cứ phòi ra

lại cầu nhàu quả đất nóng dần lên
nghĩ tầng ôzôn có vấn đề gì đó

Ta lững thững xách sọ dừa đi chợ
tìm chú vịt Tàu lai tím vịt Xiêm

ấn sĩ lêguym tọa thiền giữa chợ
gia vị ê hê những chua chát đắng cay

những quàng quạc đánh đập âm nhạc
những cua ốc nghêu sò nguồn thi hứng tràn đầy

những cuống muống non ròn ròn tứa nhựa
oai oái khoái cái roi rói chợ

ngà ngà say men chợ thường ngày
cứ thế bình tâm cân bằng dần các thứ

phảng phất thơm chùa những hồng hào má
những thắm cười tươi như hoa nhà ai

chiêm ngưỡng bàn tay bậc thầy mổ cá
bái phục giáo sư vật lông vịt thiên tài

tiết vịt sống hài hòa lòng vịt chín
món tiết canh thần tiên lấp lổ hồng sọ dừa

vào cuộc nhậu nhiều bọm rất sợ tiết
dù ở đời họ máu tiết canh nhau

thì làm sao?
thì làm gì nào?

9

Thì ta thi tài với con nít lỏi xóm
cờ tướng cờ vua cờ ngựa cờ ô

và chơi lại trò xưa đơn giản như là không có gì
ván âm dương Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ

năm ô cờ sắp xếp lại thiên hạ
ngồi xổm chơi hay ngồi bệt thì tùy

và ngêu ngao lông thông hò vè
giun dế du dương ềnh ương đăm đuối

và ngạo nghễ khúc đồng dao nhăng cuội
lời trẻ con phấp phới Ngũ Hành Kỳ

(1990 - 1991 / Tạp chí Cửa Việt - 1992 /

Tinh hoa thơ Việt - 2007)

Tập ru con

(Thay lời bạt)

1

Con ơi cha mắc bệnh thơ
u ơ ú ớ ù ờ thâm niên

dở khôn dở dại dở điên
động kinh lè lưỡi thánh hiền làm oai

2

Sáu mồm hai mũi ba tai
một con mắt đủ đờn vài con người

dạ dày còn nửa phần thôi
phần tư bộ óc với mười quả tim

3

Mơ mòng mình mọc lông chim
đang đêm đốt đuốc đi tìm bình minh

lênh phênh thân phận chúng sinh
lênh phênh hồn xứ thần linh út mù

(Quê nhà, tháng 8.1994 / Sáu & Tám - 1994)

Nguyễn Duy thi sĩ thảo dân

CHU VĂN SƠN

I

Gần đây, cứ thấy giữa đô thị bỗng mọc lên những nhà gianh, nhà sàn, nhà rông với tranh tre, nứa lá, gỗ lạt thô mộc. Người ta bỗng thích của đồng rừng, đồng bãi; những thứ như lươn cua ốc ếch, kì đà kì nhông, rau bí rau lang... thành đặc sản tuốt. Đến nỗi người quê có thể kiêu hãnh mà định nghĩa: những thứ nhà quê chán ăn, ra phố lập tức thành đặc sản. Cái tấm tấm quê kiểng bỗng lên ngôi, bỗng thời thượng. Đã đến thời chân quê được chấn hưng chăng? Đô thị đã ngả mũ trước gốc rễ của nó chăng? Tôi giàu trí tưởng bở. Chẳng qua là làm hàng, là một cái mốt lạ thời kinh tế thị trường thôi. Bởi thế, bước vào triển lãm thơ Nguyễn Duy, tại 29 Hàng Bài (Hà Nội), thấy bày những xó bếp với cột kèo, đồng rấm con cú, nổi đất đen thui, thúng mủng, nong nia, rành mẹt, rổ rá, giần sàng, chum vại, thúng hũ, công ang... trên đó la liệt những câu thơ, trang thơ, tập thơ; tôi có thoáng nghĩ: lại một mốt lạ, một lối chơi ngông. Nhưng không phải. Vào đây tôi gặp mình. Bao nhiêu

thứ tưởng có thể quay lưng đang bày biện cả ra kia! Cái nền văn hóa đã đào luyện nên mình mà mình cứ hòng quên đấy! Cũng là con đẻ của xó bếp, của rơm rạ, của tre pheo và đất thó, chẳng nhẽ Duy lấy những cái đó chỉ để làm chơi? Không. Vừa là một cuộc chơi, lại vừa có cái gì *thiêng liêng trang trọng lắm*. Không thế, làm sao Duy có đủ xác tín để mang tất cả những thứ đơn sơ đến nôm na, quê kiểng đến quê mùa kia sang trưng bày một cách kiêu hãnh tại Singapore hay tại những cường quốc như Mỹ, Đức tựa như một sử giả của nền văn hóa này được! Hay Duy đang tôn vinh xó vườn, xó bếp? đang giã ơn cái rổ cái xế? trả nghĩa cái chum cái chĩnh? Cũng không. Việc như thế một kiếp thi sĩ làm sao kham nổi! Không mặc cảm, không đùa bỡn, không kiêu bạc. Chỉ đơn giản là Duy đang trình bày mình, đang phơi trải mình, đang trưng bày cái tông tích mình, cái cội rễ thơ mình đó thôi. Và đó là cuộc trưng bày xưa nay chưa từng có. Cuộc chơi thế này anh có thể làm lúc còn trẻ không? Sao có thể làm được, phải vào cái tuổi tri thiên mệnh trở đi, người ta mới dần trở lại với tuổi thơ. Chỉ có trẻ thơ và kẻ trải tất rồi mới hiểu được Chơi là việc Nghiêm túc (còn khối việc nghiêm túc lắm khi lại là chơi).

Vậy, Nguyễn Duy là ai? Tác giả của hàng loạt thi phẩm sáng giá như *Tre Việt Nam*, *Đò Lèn*, *Hơi ấm ở rơm*, *Ánh trăng*, *Tuổi thơ*, *Ngồi buồn nhớ mẹ ta xưa*, *Lời ru đồng đội*, *Mưa trong nắng nắng trong mưa*, *Sông Thao*, *Ông già Nam Bộ*, *Pháo tết*, *Xẩm ngọc* v.v... là ai? Dù xuất thân như thế, tôi vẫn không nghĩ anh là thi sĩ *thôn dân*. Duy còn là một thị dân, còn là lính. Hay gọi là Thi sĩ *chiến sĩ*? Nghệ sĩ chân chính nào chẳng

là chiến sĩ. Thi sĩ *công dân*? - vế, ở ta ai chẳng công dân. Thi sĩ *bình dân*? - thi cả thi sĩ quan lại quý tộc có ai không nhận là bình dân đâu. Thi sĩ *phổ thường dân*? E rằng sẽ khó được coi là cụm từ nghiêm túc. Thế còn *nhà thơ dân đen*? Nghe nó mặc cảm thế nào... Thôi, trong khi đợi anh được phong là *thi sĩ nhân dân*, tôi cứ gọi **Nguyễn Duy là thi sĩ thảo dân**. Có người sẽ bảo: như *manh dân, lê dân*... chữ *thảo dân* cũng đầy mặc cảm chứ hơn gì. Phải, nó nói cái phận hèn, cái kiếp vô nghĩa, cái đời mong manh. Nhưng đấy là xưa. Tôi thích chữ ấy vì nó xưa. Và quan trọng hơn, vì cái từ xưa này đang được làm mới, với những sắc thái thú vị của thi hiện tại, bởi một phong cách ngôn ngữ mà Duy đương phải lòng - ngôn ngữ “cơm bụi”. Đã đành, cánh làm thơ xứ ta đa phần là thảo dân. Nhưng **thi sĩ thảo dân** lại là chuyện khác.

II

Ấy là một kiểu nhà thơ. Có thể thấy Nguyễn Duy là thi sĩ thảo dân ngay từ trong **quan niệm nhân sinh và nghệ thuật**. Thói thường, có được một quan niệm riêng đúng đắn, xem như có một hoa tiêu tin cậy cho hành trình sáng tạo rồi. Quan niệm của một kẻ viết, cố nhiên, không phải nhất thành bất biến. Chả hiếm gì những tâm niệm cuối đời muốn đính chính những ngộ nhận đầu đời. Song ở Duy, cái quan niệm buổi chập chững đã là một kim la bàn khá chuẩn. Càng về cuối chỉ càng sắc nét hơn. Nghĩ cũng vui, theo cái định nghĩa vĩ đại của Descartes, đã có bao nhiêu cái khác nảy sinh. Hồi đánh Mỹ, Chế Lan Viên thì nhất quyết:

Ta đánh Mỹ vậy ta tồn tại. Trong tình yêu thì Lưu Quang Vũ cũng ngắt ngảy: *Anh yêu em vậy anh tồn tại.* Lời kia sắm vai triết gia của kháng chiến, lời này diễn vai triết nhân của ái tình. Còn Duy không thể. Duy nói lên cái triết lý thảo dân: *Ta là dân vậy thì ta tồn tại.* Thực tình, phải đến sau này, 1988, anh mới đúc thành châm ngôn tổng quát như vậy. Nhưng cái tư tưởng trọng dân thì vốn đã sẵn trong căn cốt của Duy. Không thể, làm sao hồi 68-70, cậu lính non choẹt bấy giờ đã ngộ ra và ghi lòng tạc dạ: *"Một đời không thể nào quên / lòng dân - chiếc mộc vững bền che ta?"* Còn đến 1993, sau hơn ba mươi năm, tính từ bài thơ đầu đời, thì nó đã thành hẳn một tuyên ngôn bừng bình: *"Cứ chìm nổi với đám đông / riêng ta xác định ta không là gì (...) Cứ là rượu của chúng sinh / cho ai nhấm nháp cho mình say sưa"...* Chìm nổi cùng chúng sinh, làm rượu của chúng sinh, thế mới là **chân thảo dân**. Và đáng nói nữa, theo Duy, phải thế mới xứng là đáng tài tình: *"Lần trong thập loại chúng sinh / người như thế mới tài tình làm sao"*. Duy nhận ra điều ấy đúng cái lúc tảo mộ Nguyễn Du rồi khắc cốt ghi tâm, hay Duy đang thẩm lạng đưa ra quan niệm riêng để đánh giá tầm vóc Nguyễn Tiên Điền? Thật khó mà tách bạch. Chỉ biết cái lõi của nó chính là một chuẩn mực ngỗ như khiêm nhường, kỳ thực lại cực khe khắt về người nghệ sĩ: sống chết cùng thập loại chúng sinh, nói về họ, rồi thuộc về họ, mới là tột bậc tài tình. Hóa ra thế, thuộc về vô danh mới là vô giá. Mới là siêu danh. Đó chẳng phải thước đo cao nhất dành cho mẫu thi sĩ thảo dân hay sao?

Không có quan niệm để ra tài năng. Chỉ có tài

năng đề ra quan niệm. Vì quan niệm chân chính bao giờ cũng là sự lên tiếng của một đời văn. Nó phải được đời văn ấy bảo hành, bảo hiểm. Thực mà nói, hiểu ra sự bền vững muôn đời của dân, chả có gì mới. *Dĩ dân vi bản*, rồi thì *quan nhất thời dân vạn đại* là những tư tưởng đã xưa lắm rồi. Điều khó là anh, chính anh, có thể trở thành một định nghĩa sống hay không. Khổ người có ý muốn cận dân, thân dân, muốn thành kẻ hát rong trong chúng sinh. Nhưng vẫn chỉ suông thôi. Để thành thi sĩ thảo dân “xịn” đâu có dễ. Chìm nổi cùng thập loại chúng sinh đã không dễ gì, làm được rượu của chúng sinh lại càng không dễ.

* * *

Quan niệm về nghề, đầu sao, mới chỉ là những định hướng bên ngoài. Nó nghiêng về phần ý thức xã hội của nghệ sĩ. Nó chọn mẫu nghệ sĩ và chọn hướng đi cho một cuộc dẫn thân, chứ chưa hẳn là ý thức thẩm mỹ của anh ta. Nhưng ở Nguyễn Duy, nó cũng trở thành một phần của ý thức thẩm mỹ, khi được chuyển hóa vào hình tượng cái Tôi thi sĩ.

Tập thơ đầu tay “Cát trắng” in năm 1973, tập thơ cuối cùng (tuyên bố sẽ dừng làm thơ) in năm 1997 có tên là “Bụi”. Tuyển tập sắp in sẽ có bốn phần như một mạch tuần hoàn: *Đường làng, Đường nước, Đường xa và Đường về*. Đó là hành trình thơ Nguyễn Duy. Hành trình từ Xó bếp ra Thế giới. Từ hạt Cát đến hạt Bụi. Hành trình của “*giọt nước lìa nguồn ra biển*”, của “*dòng nước trôi đi giọt nước lại rơi về*”. Trên những chặng đường dài đặc ấy, Nguyễn Duy đã trình ra trọn vẹn cái tôi của mình. Là hạt nhân của một kiến trúc nghệ

thuật, cái tôi trữ tình thường được hình dung như một hình tượng sống, với nhân dạng, với tư thế và tâm thế trữ tình đặc thù. Nó nảy nở từ con người thực của tác giả, nhưng đã được điển hình hóa để trở thành một hình tượng nghệ thuật toàn vẹn: hình tượng Cái Tôi. Ở Duy? Ấy là cái **tôi thảo dân**. Này xem, những ẩn dụ tự họa mới cổ giả làm sao! Duy thường ví mình như hạt bụi bay trong cõi người, như hạt cát dạt trôi trong lòng sông Mạ, như *"giọt nước nhỏ biệt tắm ngoài biển cả"*... và thiết tha nhất là như cỏ dại vô danh mà hữu ích: *"những mong có ích cho người / dầu làm thân cỏ đập vùi... sá chi"*. Chẳng phải đó là thảo dân theo nghĩa đen của chữ hay sao!

Tôi vẫn cho rằng hình tượng sống động luôn là nhất thể toàn vẹn, nó toàn vẹn bởi sự hòa hợp của các đối cực. Tôi tin vào sự hòa hợp này. Đó là cấu trúc phổ biến của vẻ đẹp. Cái tôi Nguyễn Duy cũng thế. Các đối cực ngỗ đầy nghịch lý đã hài hòa trong một nhất thể. Một mặt, nó cực bụi: *"ta nhớ ta / bụi bặm quê nhà"*; mặt khác, nó cực nghiêm: *"xin nghe anh nói cực nghiêm / linh hồn cát bụi ở miền trong veo"*. Hình hài thì cát bụi; linh hồn thì trong veo. Vừa là *"gã hát rong không xin tiền"* vừa sẵn sàng viết *"những câu thơ tuần tiết"*. Cổ giả thôi mà Nghĩa khí đấy. Nghĩa khí đấy mà Cổ giả thôi. Nếu thiếu sự hòa hợp của các đối cực như thế, làm sao có thể coi là một cái tôi thảo dân chân chính được?

Tuy nhiên, trong thế giới hình tượng, cái bản nguyên này vẫn thường hiện ra với hai bản tướng: thảo dân khoác áo lính và thi nhân trong kiếp thảo dân. Là lính, thì chàng lính này vào chiến trường sẵn sàng xả hết mình vì nước gặp tai ương, chứ cóc phải vì ham

súng đạn, mớ chiến tích, hay mảnh huân chương. Không máu me đánh chác, không ngất ngây trước đưng độ máu lửa. Mà ngay cả lúc bị cuốn đi giữa *"sục sôi bom lửa chiến trường"*, thì *"tâm tư yên tĩnh vẫn vuông một vùng"*. Chủ yếu là những tâm tư ở bề sâu của cuộc chiến. Không hẳn là cái nhìn sử thi, cũng không hẳn là cái nhìn đời tư. Anh lính ngay lúc trẻ đã già này nhìn chiến tranh bằng cái nhìn của một thảo dân. Một thảo dân đích thực bao giờ cũng vừa thiết tha với số phận đất nước, vừa lo âu cho thân phận chúng sinh. Trong cái nhìn ấy, phần trần trở nhất của chiến tranh vẫn là thân phận người, thân phận lương dân. Những lẽ Hờn - Thiệt, Được - Thua, Thắng - Bại, Vinh - Nhục, Sang - Hèn, Còn - Mất... nhất nhất phải lấy sự an nguy của dân lành làm trọng. Cái nhìn ấy khiến anh soi thấy *"Cát trắng ánh lên màu đỏ"*. Thấy bom giội thì *"nhà bà tôi bay mất / đến Sông bay, bay tuốt cả chùa chiền / Thánh với Phật rủ nhau đi đâu hết / bà tôi đi bán trứng ở ga Lèn"*. Thấy lính trắng suốt đời chỉ biết gối lên tay mình mà ngủ thì cất lên *lời ru đồng đội*. Đuổi theo thằng lính địch thì chỉ muốn bắt, không muốn bắn; không ham giết một kẻ thù, chỉ mong cứu một đời người - nghĩa là vì một chiến thắng cao hơn. Thấy *"A.Q túm tóc Chí Phèo / để hai bác lính nhà nghèo cùng thua"*. Thấy một tân binh, cái tôi đã vào sinh ra tử với nhiều lần chết hụt ấy có lời *"chúc chú mày cứ đẹp như cây cảnh / và, lay trời / không bao giờ phải ra trận"*. Thấy chiến tranh kết thúc thì vừa nhận ra những mảnh đời tan tác lưu lạc trên hai nửa đất đai đang sum họp, vừa thấy người bạn vĩnh viễn nằm lại bên kia cầu xa lộ vào cái lúc chót cùng của cuộc chiến. Thấy *"mỗi phút*

thanh bình thất đất giá / Những giọt máu nặng như
chùm quả"... Và bao trùm hết thảy là nghiệm sinh này:
"nghĩ cho cùng mọi cuộc chiến tranh / phe nào thắng thì
nhân dân đều bại". Một cái tôi như thế chẳng phải là
một thảo dân mặc áo lính hay sao? Còn là thi nhân, thi
chân ướt chân ráo vào nghề đã tuyên ngôn dứt khoát
"là ta ta hát những lời của ta". Những lời bập bẹ ban
đầu đã khắc cốt ghi xương: phải cất lên "*những tâm
tình ở đằng sau tâm tình*". Vào những năm 70, thời
"minh họa" và "phải đạo" còn ngự trị, tâm nguyện thế
này chẳng phải như một thứ tiên phong cho thức tỉnh
và đổi mới sau này hay sao? Mà thơ Duy là thế, lúc
nào cũng là "*những tâm tình ở đằng sau tâm tình*"! Điều
rất đáng nói nữa là: cái tôi thi nhân kia thực là kẻ có
đạo. Ấy là Đạo Chân thành - "*dù có sao cũng phải
chân thành*". Cả trong thơ lẫn trong đời, Duy đều coi
chân thành là cứu cánh và cứu tinh của mình. Không
chân thành làm sao dám nói lên những tâm tình ở
đằng sau tâm tình? làm sao có thể sẵn sàng tuân tiết
viết những lời thơ đánh thức lương tri? sẵn sàng làm
những bài thơ "hạng nặng"⁽¹⁾ như *Nhìn từ xa... Tổ quốc*,
Đánh thức tiềm lực, *Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ* để nói thật,
nói thẳng, không hề tránh né những vấn đề bức xúc
của thi hiện tại được? Rồi nữa: cái tôi thi nhân kia lúc
cần tự họa mình thi cũng cử chân thành đến đây,
chẳng hề làm đáng làm duyên, chẳng nề hà những
nhếch nhác, bụi bặm. Là "*một thằng dớ dẩn / ngồi làm
thơ rưng rưng*". Là "*thi nhân hóa phạm phẩm ngựa thồ*".
Là kẻ mắc bệnh thơ - "*Con di cha mắc bệnh thơ / ú a
ú ớ ù ở thâm niên / lệnh phệnh thân phận chúng sinh
/ lệnh phệnh hồn xú thần linh tít mù*". Là "gã hát rong

chẳng xin tiền. Là xẩm ngọng, mà ngạo nghễ khúc đồng dao nhăng cuội"... Nghĩa là không phải cái tôi cao đạo, khoác áo tao nhân mặc khách. Không phải cái tôi triết nhân khệnh khạng táo bón. Không phải cái tôi quyền uy rao giảng phán truyền... Đừng nghĩ cái tôi này làm ra thế là muốn dị ứng với những cái tôi đó. Hoặc kị gờ với quý tộc, trí thức, thi dân, chính khách. Chẳng đại gì, mà cũng chẳng hơi đâu. Cũng đừng vội chụp mũ rằng thế là cái tôi phi chính trị. Một con người tự đáy lòng đã khắc cốt ghi tâm "*dù ở đâu cũng Tổ quốc trong lòng / cột biên giới đóng từ thương đến nhớ*", làm sao lại thờ ơ hay quay lưng với chính trị được? Nghe thêm Duy nói đây này, trực tiếp bằng chính luận chứ không phải gián tiếp qua thơ phú gì gì đâu: "*Là một nghệ sĩ mà anh đã đứng về phe Nhân Dân, Dân Tộc thì trong bất kỳ thời đại nào anh phải có thái độ chính trị của mình... Nhà văn có thái độ chính trị nhưng nhà văn không phải là cái đuôi của chính trị*"⁽¹⁾. Vâng, cái tôi đây chỉ muốn là chính nó - **một thi sĩ thảo dân, một thảo dân thi sĩ**. Thế thôi. Đây, hãy xem bộ dạng tự họa (không hẳn là tự trào!) của Duy thế này: "*Ta dù lệch thếch lời thôi / mong thơ sinh hạ cho đôi ba dòng... Cứ bèo bọt bước thiên di / đưa chân lục bát mà đi loảng ngoảng... Cứ là rượu của chúng sinh / cho ai nhắm nháp cho mình say sưa, Cứ như hoa cỏ bốn mùa / giọt sương giọt nắng giọt mưa rơi đầy*", chẳng phải là một thảo dân xin sao? Cái chân-dung-tổng-quát nhìn lệch, hay là nhìn loảng ngoảng này, xem thế mà nét đáo để!

1. Chữ và lời của Nguyễn Duy trong bài trả lời phỏng vấn Phạm Hoàng và Đỗ Quyên: "Tôi nâng duyên nợ với thơ...", Berlin, tháng 7.2001.

Lõi cốt của quan niệm thẩm mỹ vẫn là **quan niệm về cái đẹp**. Tôi cho rằng, về căn bản, nhân văn là thái độ trước cái Đẹp, còn nhân đạo là thái độ trước cái Khổ. Hạt nhân của thái độ nhân văn là tình yêu, còn hạt nhân của thái độ nhân đạo là tình thương. Tùy tạng người mà nặng về từng phía. Có lẽ không chỉ ở xứ ta, vấn đề dấn vật dani đen nhất vẫn là cái Khổ. Khổ vì đói, nghèo, vì thiên tai, dịch họa... Do Khổ là một thực tại quá phổ biến và dai dẳng, mà thơ ca dân gian than Khổ có phần đậm hơn mê Đẹp. Đến nỗi hễ ai mãi mê tìm kiếm cái đẹp đơn thuần, ít nói đến khổ, thì dễ bị coi là kẻ nhớn nhợ, vô tình. Oan mà khó cãi. Đành rằng, thi sĩ phải là kẻ đồng cảm trước hết với cái khổ. Nhưng ngoài cái khổ thảo dân, còn có cái đẹp thảo dân. Không lập được một mỹ học phù hợp, đừng hòng trở thành rượu của chúng sinh.

May thay, ngay từ trong căn cốt, Duy đã sẵn mang một mỹ học như thế. Duy nhạy cảm với cái Khổ. Anh tâm sự: *"Tôi trót sinh ra nơi làng quê nghèo / quen cái thối hay nói về gian khổ / dễ chạnh lòng trước cảnh thương tâm"*. Cũng sinh ra ở xứ Thanh "ăn rau má, phá đường tàu, đục ống dẫn dầu, cắt dây điện thoại", tôi hiểu những bọc bạch thành thực kia có cội rễ từ đất nào. Nhưng anh không nỉ non than nghèo kể khổ. Chẳng mới gì, mà cũng chẳng ích chi. Hướng của Duy là tìm cái Đẹp trong cái Khổ. Cũng theo hướng này, có khối người đã thơ mộng hóa cái Khổ. Chấp nhận khổ và ráng chịu khổ từng được xem như cái Đẹp một thời. Cái Đẹp thế đồng nghĩa với chữ Nhẫn. Coi Nhẫn một bề là Đẹp, làm sao còn biết ngẩng lên! Giờ Duy cũng

thì vị hóa một bề sao? Duy không vô tâm, tàn nhẫn thế. Chỉ ai muốn lừa mình, mị người mới thế. Cũng tìm cái Đẹp ngay trong cái Khổ, nhưng quan niệm của Duy khác: **khắc chế cái Khổ và vượt lên cái Khổ đó chính là cái Đẹp**. Một tư tưởng mỹ học như vậy thật khỏe khoắn và thực tế. Đó chỉ có thể là mỹ học thảo dân. Hướng tới cái đẹp đó, thái độ nhân đạo và nhân văn của nghệ sĩ đã tìm thấy được tiếng nói chung để hòa giọng, hòa điệu. Duy đọc ra di chúc của người xưa giấu trong bức tranh *Lý ngư vọng nguyệt*: “*bùn nước rong rêu đắm chìm lặn lội / cử lưỡng lờ nhắm nháp một vầng trăng*”. Nhọc nhằn lam lũ không hề loại trừ lãng mạn thăng hoa. Đọc vào Tre Việt Nam, Duy thấy cái lẽ sống của tre là vươn mình, vượt khổ: “*Vươn mình trong gió tre đu / cây kham khổ vẫn hát ru lá cành*”. Kham khổ đắng cay nhưng đâu thiếu ngọt ngào đầm thắm... Duy nhận ra cái đẹp của hoa chắt chiu (tôi ngờ, nguyên nó là hoa chạc chiu?): “*Đôi cần hoa cũng chắt chiu / Chắt chiu hoa muốn nói điều chi đây / Dạ thưa một chút hương này / Mồ hôi hoa đấy tháng ngày chắt chiu*”. Nhận ra cái đẹp của Tre Việt Nam: “*Rễ siêng không ngại đất nghèo / Tre bao nhiêu rễ bấy nhiêu cần cù*”... Khổ mà vẫn Đẹp, Đẹp bởi vượt lên Khổ, là thế. Không có quan điểm kia, làm sao Duy có thể trân trọng, chắt chiu được những vẻ đẹp này?

Tôi vẫn cho rằng niềm trăn trở nhất trong suy cảm trữ tình của một nghệ sĩ chân chính là chuyện Còn - Mất của những gì mình coi là quý giá thiêng liêng; nghĩa là niềm canh cánh về Giá trị và Phản giá trị. Tư duy nghệ sĩ sẽ phân lập toàn bộ thực tại thành dãy tương ứng: *đẹp - xấu, tốt - xấu, hay - dở, sang -*

hèn. thanh - phàm, thiêng - tục, thât - rởm, lành - dữ, nghiêm - chơi, hữu ích - phù phiếm, cao quý - xoàng xĩnh, cao cả - thấp hèn, vĩnh cửu - chốc lát, trường tồn - thoáng qua, bất diệt - băng hoại, vững chãi - mong manh, bền thắm - phai tàn v.v... Cái thế giới nghệ thuật sống động của nghệ sĩ, trong chiều sâu của nó, sẽ là sự tương tranh không ngừng mà đầy biến hóa giữa các đối cực ấy. Một bản lĩnh nghệ thuật phải bọc lộ thành xác tín về sự vĩnh viễn của những gì mình coi là giá trị. Duy cũng thế. Nhiều lúc ngẩn ngơ nhận thấy: *"có gì lạ quá đi thôi / khi gần thì mất... xa xôi lại còn"*. Và vẫn hằng tin: *"Sẽ còn mãi những gì không thể mất"*. Vậy, giá trị nào, cái đẹp cụ thể nào đã trở thành đức tin của thi sĩ thảo dân này? Nhìn tổng thể có thể thấy: **đơn sơ mà kỳ diệu** chính là diện mạo bao trùm của cái đẹp Nguyễn Duy. Đơn sơ chứa đựng kỳ diệu, kỳ diệu ngay trong đơn sơ. Cái đẹp ấy sẽ chi phối ngòi bút của anh trong việc sáng tạo nên thế giới nghệ thuật của mình, từ nội dung đến hình thức, từ cảnh vật tới nhân vật... Duy sẽ đi vào cái vô danh để mang về cái vô giá. Đi vào *"những cộng rơm xơ xác gầy gò"* để chắt chiu thứ *"hơi ấm hơn rất nhiều chăn đệm"*. Đi vào cái tối để mang về ánh sáng: *"thình lình đèn điện tắt / phòng buyn đing tối om / vội bật tung cửa sổ / đột ngột vầng trăng tròn"*. Đi vào cái lặng im mang về những cái giạt mình sâu thẳm: *"trăng cứ tròn vành vạnh / kể chi người vô tình / ánh trăng im phăng phắc / đủ cho ta giạt mình"*. Đi vào cái nhỏ nhoi, mang về cái cao quý, đi tới chốn mong manh để đem về cái bất diệt - lắng nghe câu hát đảo đèn để nhận ra trong câu hát có cái gì bất diệt, ngắm nhìn hạt cát long đong chìm nổi trôi dạt trên

những ngọn triều của cuộc đời thấy hạt cát có cái gì bất diệt, đi vào cái mất để đem về cái không thể mất: *"Bao triều vua phế đi rồi / người yêu nước chẳng mất ngôi bao giờ", "dấu cho dòng thời cuộc cứ trôi đi / dấu em sẽ già như bà vũ sư kia / thì còn lại muôn đời là điệu múa / Cái đẹp gương cao ngọn cờ bất diệt", "Tuổi thơ tôi cứ ngỡ mất đi rồi / năm tháng trôi qua không bao giờ chảy lại / cái năm tháng mong manh mà vững chãi / con dấu đất đai tươi rói mãi đây này"*... Quan điểm ấy đã giúp Nguyễn Duy vững vàng đi suốt con đường nghệ thuật của mình.

Cố nhiên, không phải ngay từ đầu mọi chuyện đã hoàn chỉnh đến thế. Có thể thấy tư tưởng của anh ngày càng định hình cùng hai bước ngoặt lớn. Lần thứ nhất: đối mặt với thực tại chiến tranh. Trước khi vào lính, cũng như bao người khác, Duy còn *"trong suốt giữa hai bờ hư thực"*; nghĩa là cả tin và ngây thơ giữa cõi thực và cõi hư, mà hư lại nhiều hơn thực. Thực tại tàn khốc của chiến tranh với *"bom Mỹ giội nhà bà tôi bay mất / đến Sông bay bay tuốt cả chùa chiền / Thánh với Phật rủ nhau đi đâu hết / bà tôi đi bán trứng ở ga Lèn"*, đã thẳng tay ném Duy về hiện thực. Cái hiện thực của kiếp thảo dân: *"Khi tôi biết thương bà thì đã muộn / bà chỉ còn là một nắm cỏ thôi"*. Và lần thứ hai đối mặt với thực tại sau chiến tranh khi thấy *"tầng ôzôn có vấn đề gì đó"*. Một lần nữa, anh lại thấy *"Bụi thần thánh nhấp nhánh rơi"*, và nhất quyết đem *"trả cho sao một chút trời xa xăm"*, còn riêng phần mình thì hoàn toàn *"bình tâm làm hạt bụi người mà bay"*; nghĩa là anh mới thấu suốt cái vạn đại của thảo dân, cái vĩ đại của rạ rơm, cái trong veo của cát bụi: *"xin nghe anh nói cực*

nghiêm / linh hồn cát bụi ở miền trong veo". Đơn sơ mà kỳ diệu, bấy giờ, không chỉ là một chân lý của nghệ thuật, mà đã trở thành xác tín của nhà nghệ sĩ. Bấy giờ, chìm nổi với thập loại chúng sinh, suốt đời làm rượu của chúng sinh, thực sự thành lẽ sống của Duy.

* * *

Xây dựng **thế giới nhân vật** không phải là công việc nhất thiết của một thi sĩ trữ tình. Điều căn bản là bộc lộ cái tôi của mình. Tuy nhiên, cái tôi ấy chỉ thực sự được phơi trải khi gặp đối tượng của nó. Cho nên nhân vật trong thơ trữ tình vừa là đối tượng khách thể vừa như những đối ảnh, những hóa thân, hiện thân khác nhau của cái tôi thi sĩ. Cái thế giới mà Nguyễn Duy dựng lên suốt cả nghiệp thơ của mình, hoàn toàn có thể coi là **cõi chúng sinh thì hiện tại**: binh lửa và bụi bặm, bùn nước và gió trắng, nghèo đói và tiềm năng, tàn phá và gầy dựng, xơ xác và nhen nhóm, bắn bách và phù hoa ... mà đâu đâu cũng là mồ hôi và nước mắt. Có ngẫu nhiên đâu, khi ở đó, nhân loại nhân vật của thi sĩ này hầu hết là thảo dân! Họ là **thập loại chúng sinh thì hiện tại**. Trong đó, ta cũng thấy bóng dáng những ông vua. Nhưng hoặc là ông vua vì chúng sinh mà phải gửi nằm xương tàn nơi đất khách quê người (vua Duy Tân), hoặc là đã trải hết nỗi đời một thảo dân, trăm sự đều vì đời sống lương dân (Pie đại đế), chứ không phải loại vua coi dân là lương thảo. Còn thì tất cả thuần là thứ dân. Họ là những bà và mẹ - "*Bà và mẹ hóa cánh cò cánh vạc*"; là ông và cha - "*ông và cha man mác kiếp trâu cày*"; là bà mẹ đồng chiêm - "*bà mẹ đón tôi trong gió đêm / nhà mẹ chật nhưng còn mê chỗ*

ngủ / mẹ chỉ phàn nàn chiếu chân chả đủ / rồi mẹ ôm rơm lót ổ tôi nằm", là ông già sông Hậu - "Trời dạt theo sông về đây cây cấy mướn / sông giang hồ trên đồng ruộng bao la". Họ là những Thị Nở, Thị Đốp, Thị Kính, Thị Mầu, những AQ với Chí Phèo. Họ là ông già Chàm gù lưng, là lão bị gậy khóc khàn trên sân ga, là bà bới rác nằm co ro gấm cầu, là một em điểm ế đón giao thừa gốc cây, là chú bé đi bụi khoèo mái hiên lắng nghe pháo Tết, là một người nang gỗ ngồi bên sông nhớ nhà, "những sinh linh đầu đường sinh linh cuối chợ / Tết đến đừng đừng ai đi đâu về đâu", v.v... Họ đều "Lóc cóc kiếp đá cuội, kiếp bùn nước", kiếp "con cò lặn lội bên bờ đại dương", "ngán ngẩm những con đường mệt lử", suốt đời "thình thịch những bước chân tõe ngón", "những bàn chân Giao Chỉ"... Nhưng, họ không chỉ mang nỗi khổ thảo dân mà còn mang cái đẹp thảo dân. Họ sống với những lẽ phải muôn đời, giản dị đến nôm na mà lớn lao đến khôn lường, thâm trầm khiến ngơ ngác: "Ai nghèo thiếu qua chia cơm sẻ áo / bụng người sôi cũng sôi giống bụng ta / ky cóp một thân làm chi cho cực / giàu ở lòng còn đẹp ở thịt da / dư ít nuôi làng dư nhiều nuôi nước / thành tích đáo gì mà phải nêu tên", "Cha tôi đó dân làng tôi vậy đó / xả hết mình khi nước gặp tai ương / rồi thanh thân trở về với ruộng / sống lặng yên như cây cổ trong vườn". Chẳng phải họ là thảo dân theo nghĩa đen của chữ đó ư? Cái đạo lý muôn đời của thảo dân vẫn vậy. Có gì bình dị mà vĩ đại hơn thế? Có gì đơn sơ mà kỳ diệu hơn thế? Duy viết về họ bằng niềm cảm thương, bằng nỗi đau đời day dứt, nhưng hơn hết là bằng một niềm kính trọng.

Trong cuộc sống cũng như trong thi ca, người ta

yêu thương cả nhân loại thật dễ, còn yêu thương được những người cụ thể thật khó. Cái lẽ của thương dân vốn cho rằng: khó có thể tin vào tình thương dành cho nhân loại của ai đó, nếu như kẻ ấy không biết thương ngay những người quanh mình, những người thân của mình. Lòng thương với những người máu mủ ruột rà bao giờ cũng là thước đo tin cậy nhất cho lòng nhân ái của một con người. Ta hiểu vì sao, dù phiêu dạt đường nước, dù phiêu du đường xa xứ người, với bao nhiêu là mời gọi quyến rũ, Nguyễn Duy vẫn đau đáu một niềm cố hương, vẫn thiết tha đến thế với *"cỏ và lúa và hoa hoang quả dại - vỏ ốc trắng những luống cày phơi ải - bờ ruộng bùn lấm tấm dấu chân cua"*, thủy chung đến thế với tre pheo, rơm rạ, xó bếp, góc vườn, cái chum, cái chĩnh, cái rổ, cái xẻ, nặng tình đến thế với bạn bè đồng đội... Ta cũng hiểu vì sao trong nhân loại nhân vật của thi sĩ này, hình ảnh và thân phận những người máu mủ ruột rà của anh lại động lòng người đến vậy: bà - *"bà mò cua xúc tép ở đồng Quan / bà đi gánh chè xanh Ba Trại / Quán Cháo Đồng Giao thập thững những đêm hàn"*; mẹ - *"Mẹ ta không có yếm đào / nón mê thay nón quai thao đội đầu"*; cha - *"ai thấy nữa ông già đầu bạc xóa / đẩy xe thổ ngang dọc lũng Tà Cơn"*... và vợ. Duy dành cho vợ hẳn một tập thơ - tập *"Vợ ơi"* (1995). Việc này ở ta xem ra là độc nhất vô nhị. Cảm hứng về người yêu thì vô tận, cảm hứng về vợ lại dễ... cùng tận. Người ta vẫn kháo nhau rằng thơ cho vợ chỉ có độc một loại thôi: ấy là "thơ... vợ"; nghĩa là "theo vợ" ấy mà! Nhưng Duy không thế. Thơ về vợ của Duy gợi ta nhớ đến Tú Xương. Cũng thương rất lòng, cũng đau thất ruột, cũng cười ra nước mắt. Bà tú xưa chệnh chao ở

mom sông, bà tú nay chòng chành giữa phố: “*Áo mưa
vợ giăng cánh buồm giữa phố / Chồng với con mấp mé
một thuyền đầy / năm tháng bão giông sang sông lữ đố
/ một tay em chèo chống ngày ngày ngày*”. Có điều,
ông tú đời nay không thể chỉ thương với hận sông.
Mỗi khi bà tú đời mới lần ra ố, ông tú Duy (thực ra là
ông cử) lập tức hóa thành ngựa thồ để lo đủ “*việc thiên
việc địa việc nhà / một mình anh vãi cả ba linh hồn*”.
Gặp tai ương ập xuống làm cho sắt bất sang bang, vì
cuộc sống của thân nhân, anh đành phải cắt lòng bán
bớt đi một ít vàng ròng để cứu khổ cứu nạn. Rồi thì vợ
chồng cứ lằm lụi, chia sẻ nhau cái phận người của
mình, với **cái khổ thảo dân và cái đẹp thảo dân**.

* * *

Vào thơ Duy mà chỉ nói chuyện tư tưởng, quan điểm
mỹ học với lại hành trình sáng tạo cùng thế giới hình
tượng vầy vẩy không thôi, khác nào chỉ sắm được mỗi
vai “triết gia quàu quạu”. Nói chuyện tình nghĩa mà
quên chuyện tình tang, thì e rằng khối tình kia hãy còn
thiếu thiếu. Đơn giản vì cái tôi mà Duy sáng tạo ra quả
là một thảo dân chánh hiệu; nghĩa là: cực nghiêm mà
cực bụi (*bụi dân sinh ấy bụi người đấy em*), cực tình
nghĩa mà cũng cực tình... tang. Trong bất cứ thi sĩ nào
cũng có một gã tình nhân. Mỗi gã yêu theo một tạng.
Thơ yêu của Nguyễn Duy thuộc tạng nào đây? Thì
còn tạng nào ngoài tạng... tình tang. “*Ai sinh ra thói
tình tang / để ai hóa gió lang bang quê nhà. Ai làm ra
lúng liếng sông / để đưa tu hú sổ chồng sang ngang*”.
Dường như, trong hồn gã thảo dân này vẫn có một
ngọn gió lang bang như thế, vẫn có một con tu hú như

thế. Trách chi, Duy đã làm cả một “Bài ca phiêu lưu”, dành một nhiệt hừng “hơi bị” trong lành để “lập thuyết” cho chuyện tình tang: “*Xin em đừng nản lòng yêu / tình tang là cuộc phiêu lưu tuyệt vời*”. Tình tang đây có vẻ gần với lối phong tình dân gian, “lối huê tình” của người Quan họ. Suy cho cùng đó là những cảm xúc nhân văn, là nhu cầu thăng hoa, là những khoảnh khắc quên đi kiếp rong rêu bùn nước để lững lờ ngắm một vắng trắng, là “*thêm chút sang bớt chút hèn / Nhìn em thôi đủ yêu em rất nhiều*”. Duy có cả một lý sự thảo dân cho cái đẹp và cho “tính hợp pháp” của việc thưởng ngoạn những cái đẹp trời cho: “*hình và nét cũng có thì / cất làm chi giấu làm chi của trời / không em đời vẫn đẹp thôi / có thêm em nữa thì đời đẹp thêm*”. Vậy nên, ngẫm cho kỹ thấy Duy chủ yếu **tình tang bằng mắt**: “*Yêu bằng mắt cũng là yêu / coi đời đẹp đủ liêu xiêu coi mình*”. Dường như cái đẹp luôn giữ ta trong một khoảng cách. Khoảng cách của nỗi buồn. Nhưng trong nỗi buồn ấy, vẻ đẹp được bảo tồn nguyên vẹn. Đánh lòng, cảm lòng đôi khi lại là một ứng xử cao cả đối với cái đẹp vậy. Khi ấy, khát vọng thăng hoa thành cái nhìn bao luyến. Những nồng nàn luyến ái như muốn bao bọc đối tượng trong một bầu khí quyến òm ờ và mơn trớn: “*Người con gái chợt qua đường / áo em mong mỏng màn sương núi đồi / Chợt rơi lại một nụ cười / và... sương rười rượi một trời phía sau / Dem nhan sắc tặng cho nhau / em giăng cái đẹp ngang cầu ban mai / chẳng riêng ta... chẳng riêng ai / để heo hút gió thổi dài trên cây*”. Thăng hoa thành cái nhìn lơ đãng vờ: “*tôi lơ đãng nhìn em nhìn lơ đãng / siêu nước pha trà vừa ấp úng sôi*”. Có phải “nguy tai” nhất

là cái nhìn vòng vèo: “*Em e ấp nấp mình sau đá / để cái nhìn thành vòng vèo quanh co*”? Chưa đâu, “giết người” nhất, phải là cái nhìn không nói này cơ: “*Sông Thao thêm một lần tôi tắm / thêm một lần tôi đến để rồi đi / gió cứ thổi trống không ngoài bãi vắng / tôi nhìn em để không nói năng gì*”... Đúng là đàn ông yêu bằng mắt. Ánh mắt phát sóng và phủ sóng. Mắt dù có tham lam táo bạo đến mấy cũng vẫn cứ là kênh giao cảm an toàn nhất, ít gây “xì căng đan” nhất. Ngay cả khi “đối phương” cảm thấy “nhìn ngấm còn tệ hơn sờ mó”, nó vẫn dễ yên bề hơn cả. Bởi thế thơ yêu của Duy không thiếu nhục cảm, nhưng đều là nhục cảm từ thị giác thăng hoa thôi: “*Ồi giới ơi... nồn nà chưa / bột trính bạch đầy trời vừa rây xong / hình như gò trắng phập phồng / bao nhiêu con gái ngủ trong tuyết dày*”... Cũng bởi thế, trong thơ Duy, tình tang mà vẫn tình nồng, giấy lát mà thiên thu. Những thoáng qua ngỡ trôi đi mà vẫn rơi về: “*Yêu mến ạ xin đừng buồn em nhé / dòng nước trôi đi giọt nước lại rơi về*”... Thì gốc của tình tang đây cũng vẫn là chuyện còn - mất cả thôi.

Từ đó, bèn có thơ rằng: thăng hoa... nào chỉ thăng hoa / tình tang thế mới gọi là... tình tang.

III

Đọc Nguyễn Duy, theo liên tưởng ngang, ai cũng nghĩ đến vài tay bút nổi nhất của thế hệ thơ chống Mỹ. Còn theo chiều dọc, tôi lại thích liên tưởng đến Nguyễn Bính. Tất nhiên, chả phải nhằm tạo ra một cặp bài trùng: đảng ấy - “gã chân quê tiền chiến”, đảng này - “gã chân quê đời mới”. Cùng gốc quê đấy, nhưng khí

xa nhau. Song, cứ đối sánh đôi chút, cũng có sao đâu! Bính là cái tôi lơ lửng - sinh bất phùng thời; Duy là cái tôi thảo dân - thời nào cũng sống. Bính đoái thương các thân phận lỡ dở, Duy nổi chìm với thập loại chúng sinh. Bính là con chim lìa đàn, Duy là hạt cát lang thang. Bính kiêu bạc mà sầu tủi, Duy cổ giả mà kiêu sang. Bính lang bạt tìm kiếm mình, Duy lang bang phơi trải mình. Bính muốn giữ nguyên quê mùa, Duy thêm quê mùa thay đổi. Bính ái ngại đổi thay, Duy thiết tha đổi mới. Bính dị ứng thị thành, Duy hòa đồng thành thị. Bính chỉ hồn quê, Duy thêm hồn phố. Bính hoài cổ, Duy canh tân. Bính nâu sồng, Duy bụi bặm. Bính bí, Duy lạc... Chỉ riêng điều tôi sắp nói đây thôi mỗi vị cũng một kênh khác hẳn nhau, ấy là **giọng điệu**.

Nói cho công bằng, cả Nguyễn Bính và Nguyễn Duy đều đi ra từ nguồn dân gian. Giọng điệu dân gian như một con sông lớn với hai luồng chính là điệu *than* và điệu *ghẹo*. Có lúc chúng nhập vào, nhưng thường khi là tách ra thành hai chi lưu. *Than* thì tràn ngập trong hát than thân. *Ghẹo* lại tràn trề trong hát giao duyên. *Than* ưa kể lể lâm li, tủi hờn mùi mẫn. Còn *ghẹo* lại thích trêu chòng đùa nhả, cười cợt ỡm ờ. Đẳng thì thán, đẳng thì tán. Do cái tạng của mình thế nào đó mà gã chân quê tiến chiến ưa triển miên trong nước mắt của điệu than. Thỉnh thoảng cũng có ghẹo ỡm ghẹo ờ, nhưng thưa hơn, mờ hơn. Còn gã thảo dân đời mới này ngay lúc cực mũi lòng cũng chả thích than lâu. Trái lại, cái tạng của gã có vẻ khoái ghẹo hơn. Không chỉ ghẹo trong tình tang, gã ghẹo cả trong tình đời. Lối ghẹo dân gian vốn chỉ bóng gió vòng vo, đến gã đã đa dạng, đa thanh và đầy sinh khí hiện đại. Gã trêu hoa ghẹo

nguyệt rõ khéo, mà nhạt thế bốn đời còn điệu nghệ hơn. **Giọng ghẹo được pha thêm chút bụi** nữa đã tải được rất ngon lành những tâm tình ở đằng sau tâm tình thảo dân của gã. Bởi thế, cùng với những lời rất tươi sống, lối ghẹo của Duy quả là rất đời. Rất nhiều lối nói ngộ chỉ trong quán xá vỉa hè, lúc lai rai, khi cà trớn thế mà vào tay Duy đã lập tức được hoán cốt, thoát xác. Người ta thấy cái hướng lớn của thơ hiện đại là đi gần tới cấu trúc của lời nói thường, là sáp mãi vào lời và tiếng đang từng giờ từng phút sinh nở trên cái dòng đời phồn tạp. Thì thơ Duy cập nhật rất nhạy những hơi thở hôi hổi của ngôn từ. Trước, lời thảo dân chỉ được hiểu là lời quê. Nay, lời thơ Duy bén duyên với cả lời quê, lời phố, lời bụi hơi bị ngon lành. Đôi khi có cảm giác đang được hưởng thú gió tươi trên đồng đất, chứ không phải thú gió lọc qua máy điều hòa, được chén thứ thực phẩm tươi sống trên sông hồ, chứ không phải bảo quản trong tủ lạnh. Trong lối ghẹo của Duy, có thể thấy lăm khía cạnh thú vị đến quái quỷ của tiếng Việt đã được đánh thức và truy nhập vào ngôn từ thơ: *“sợ dứa gập vắn để trì trệ / tri thức nhồi vào tri thức cứ phòi ra / mất vắn để toét tai vắn đề ù / bất an vắn để giấc ngủ / sâu rầy đang vắn để cánh đồng / rừng cây vắn để cháy và trụi / trẻ lang thang vắn để bụi đời”, “Nghêu ngao hát ngọng nghẹo chơi / người cười nói xúc phạm người ngậm tằm / siêng làm xúc phạm phạm ăn / kẻ đi xúc phạm kẻ nằm dài lưng / đàn kêu tung từng từng / con trâu xúc phạm sợi thùng cột trâu / đàn kêu tỉnh tỉnh tỉnh tỉnh / cái tâm xúc phạm cái hình vô tâm / ngửa nghề hát ngọng nghẹo thôi / người yêu nhau xúc phạm người ghét nhau”, “Chân mây hơi bị cuối trời / em*

*hơi bị đẹp anh hơi bị nhàu"... Xài được lối gheo này quả không dễ. Nó khác nào đang xúc phạm những thị hiếu hần lâm, xúc phạm thú ngôn từ đóng hộp trong những quy chuẩn xơ cứng. Kẻ bị xúc phạm hẳn đã mĩa: tưởng gì, đó là cái thứ vĩa hẻ bụi đời. Duy không chấp, chỉ nhắc nhẹ một chân lý giản dị mà thâm thúy này thôi: "đừng chê anh khoái bụi đời / bụi dân sinh ấy bụi người đấy em". Làm sao lại né tránh bụi, khi bụi vốn thuộc về cuộc đời này, khi bụi thuộc về đời nhọc nhằn bùn đất của thảo dân. Và con người là gì, nếu không phải là hạt bụi mang tư tưởng! Những gì thuộc về con người đều không xa lạ với một nghệ sĩ. Là một thi sĩ thảo dân, tìm được thú ngôn từ dính bụi mà lấp lánh chất phồnklore thế, khác nào như thợ đào dưới hầm tìm thấy được đá đỏ. Có phải ai cũng thấy được rubi trong đất bụi đâu. Có phải ai đãi cát cũng tìm được vàng đâu. Trái lại, khối người cầm vàng mà cứ ngỡ thau, rồi đem thử lửa khiến đau lòng vàng. Thì cú việc thử đi, thử lại mà xem, ngay trong mỗi tiếng gheo đời kia có phải đều ẩn giấu một giọt lệ se lòng, một hạt muối xót lòng không? Tiếng cười gheo đời lắm khi chỉ là phía thấy được của giọt lệ đau đời đó thôi. Nó là cái *cực nghiêm* ẩn sâu trong những lời đùa, lời bụi vậy. Song, nói đi cũng cần nói lại, không phải không có những lúc thơ Duy bụi mù quá ngửa cả mắt, rụi mắt nhìn mãi mà vàng và rubi cứ... trốn biệt tăm. (*Bia lon thốn thẹn người lon / ềnh ềnh ệch hỏn hòn hon thúi lúi / trắng vàng đen lằng coóng đời / ngo ngoe ngửa nổi buồn vui không màu*).*

Trước kia, Nguyễn Duy sính lối chính luận nghiêm nghị khắc khổ. Các triết lý lúc bấy không phải không sâu sắc. Nhưng nghe cứ thế nào. Có lẽ vì thế mà sau

này Duy đã tự câu về sự lảm cẩm của mình: *"Ta quàu quàu học đòi triết gia táo bón / những câu thơ nhảm nhí nhọc nhằn"*. Duy muốn cạch lối ấy. Tất nhiên, Duy chẳng đại gì mà từ bỏ cái ham mê chiêm nghiệm triết lý của mình. Mà cũng không bỏ được, vì hoạt động sáng tạo chân chính nào rồi cũng đi đến triết học, cũng lắng thành triết lý. Có điều, Duy đã xài thứ ngôn từ hỗn nhiên, cùng lối gheo hơ hớ chất phồnklore của đời, nên triết lý giờ đây đời hơn, thảo dân hơn. Nghĩa là nó nôm na mà sâu sắc, sâu sắc mà thật nôm na, chẳng cần về gì là lên giọng lý sự. Mà lại chạm đến những điều cốt lõi của cõi nhân sinh: *"Hình và nét cũng có thì / Cất làm chi giấu làm chi của trời"*, *"Có gì lạ quá đi thôi / khi gần thì mất xa xôi lại còn"*, *"Ta đi trọn kiếp con người / cũng không đi hết mấy lời mẹ ru"*, *"Trọn kiếp người ta chấp chờn nguồn cội / Có một miền quê trong đi đứng nói cười"*, *"Người yêu nước chẳng mất ngôi bao giờ"*, *"Nghĩ cho cùng mọi cuộc chiến tranh / phe nào thắng thì nhân dân đều bại"*, *"Bao nhiêu là bóng siêu nhân / khuất trong bóng cỏ giữa trần gian thôi"*, *"Hiếu cho nhau sống đã là phiêu lưu"*, *"Em như gạo diệu mùa kia là rượu"*... Kết tinh từ những tâm tình ở đằng sau tâm tình, có thể coi đó như những minh triết thảo dân vậy.

Tôi dành phần cuối cho cây đàn bầu của gã thi sĩ thảo dân này. Cây đàn cũ xưa nhưng là thứ hương hỏa của ông bà tổ tiên bao đời để lại. Nó dễ gần mà chẳng dễ chơi. Nói thế, là tôi đã mượn hình ảnh "xẩm ngợng" của Duy để nói về thể **lục bát**. Thì Lục bát cũng là một thứ đàn bầu chứ sao! Trôi nổi mấy nghìn năm trên đồng

ruộng sông hồ làng quê xứ sở, lại qua tay những Nguyễn Du, Tản Đà, Nguyễn Bính, Huy Cận, Tố Hữu v.v..., có lúc cây đàn này đã bị coi là cũ kỹ còm cõi, khó mà tái được những tâm tình của người hiện đại. Khố người đã bỏ nó. Nhưng Duy đã nhặt lấy mang về ôm ấp, chăm nuôi. Tựa như gã Aladanh nhặt cây đèn về từ đống đồ cũ nát. Có điều, anh chàng xứ Batđa chỉ vô tình. Còn gã "làm nghề mộng du" xứ Thanh này thì cố tình. Đã là thi sĩ thảo dân ai nỡ hững hờ với lục bát cho đặng. Và không chơi lục bát sao có thể gọi là thi sĩ thảo dân. Duy không hững hờ. Duy phải lòng lục bát. Duy thấy giữa mình và lục bát biết bao nhiêu nghĩa cũ càng: *"Câu thơ sáu nổi tám chìm / dụng thời xa lộ thông tin kệt đường / vương thì tội bỏ thì thương / đành lê thê nốt đoạn trường mộng du"*. Vì thế, Duy bên lòng chung thủy: *"cứ bèo bọt bước thiên di / đưa chân lục bát mà đi loảng ngoảng"*. Thực thì, lục bát vẫn được coi là hơi thở của thảo dân (câu sáu hít vào câu tám thở ra chẳng?). Trong tay Duy chẳng những nó được làm mới mà còn lấy lên được cả những tâm tình ở đằng sau tâm tình. Và rồi, cũng hảo tâm như thần đèn, thần đàn đã luôn đền bù cho Duy một cách hào phóng. Cây đàn này của Duy chơi điệu mới, nhịp mới, hồn mới. Giai điệu lục bát của Duy có cổ điển, có dân gian. Nhưng phần chịu chơi nhất vẫn là phi cổ điển. Giai điệu vốn nghiêng về êm đềm như ru của lục bát được nhiều thế hệ ra tay cải biên để nó xích lại gần hơn với lời nói thường. Ở thời của mình, Duy cũng tỏ ra rất sành chơi. Vừa mở ra một thế giới "cơm bụi" cho thơ, Duy vừa "cơm bụi hóa" lục bát. Nghĩa là đưa lục bát về gần với cuộc sống trần ai vốn đầy bụi dăn sinh của thảo dân thì hiện tại. Duy

mạnh tay đốc quân, đưa những lời nói, lối nói đời mới thâm nhập vào cấu trúc lục bát, khiến nó phải nói mình ra, dàn xếp lại, tìm đến những dạng hài hòa cũng theo lối mới. Điểm ngắt nhịp trong lục bát giờ đây không nhất thiết cứ phải là nơi gặp gỡ của cả hai yếu tố: điểm dừng cú pháp và điểm dừng ngữ lưu. Mà có thể tách nhau. Khiến cho hơi lục bát có thể tràn lướt qua mỗi điểm, đặt cất lên những nét nhạc mới, ngay lúc còn lạ tai đã thấy khoái tai, khi đã quen tai rồi thì rõ là thú vị: *"Thắng rồi - trận đánh thọc sâu / Lại về với mái tưng - bầu trời vuông"*, *"Làng ta lại lớp ngóp làng / Lòng ta lại ếch nhái hoang cả lòng"*... Vật liệu thuận nhất với nhịp chẵn của lục bát thường là từ đơn và từ đôi. Tuân theo thể thì an toàn. Nhưng an toàn thì sao có thể cách tân. Với tạng phiêu lưu của một tay bút dám chơi, Duy rất khoái dùng chùm ba, chùm bốn, đặc biệt là những từ láy kênh càng. Thế mà anh vẫn dàn xếp ngon ơ: *"ở đây có những người con / mang theo cái nồn nồn non lên ngàn"*, *"đến đây gió cũng đi vòng / ngoằn theo khoeo núi ngoèo trong khuỷu rừng"*, *"ngựa nga ngựa ngáy cỏ may trong lòng"*, *"yêu lẩn yêu lóc la đà đã chưa"*, *"đủ phờ phạc đất đủ lao đao trời"*, *"Thấp tha thấp thoáng tháng ngày mong manh"*... Bằng cách chơi chữ lai rai, chơi chữ dài dài, Duy cũng đem lại cho âm điệu và nhất là hình thức tiểu đối quen thuộc của lục bát một kiểu dáng đời mới, bảo rằng cân xứng mà tinh nghịch cũng phải, hay bảo rằng tung tẩy mà trang nghiêm lại còn phải hơn: *"vô tư như thực như mơ như gì"*, *"không ngầy không đại không đành phải không"*, *"làng như làng mạc thủy tề / em như em giữa bốn bề thủy tinh"*, *"mùi hoang dại cổ gọi hoang vu người"*, *"nghêu ngao hát ngọng nghẹo*

chơi / người yêu nhau xúc phạm người ghét nhau", "Em bây giờ có còn như bấy giờ", "thôi ta về với mình thôi / chân trời đành để chim trời nó bay", "trông người xưa ngẫm người nay"... Không mượt mà ngân nga, cũng không dồn toa trúc trắc. Mà như nói, như không. Ngẫu hứng mà gia công, gia công mà ngẫu hứng, ấy mới thực là thứ lục bát giàu sinh lực: "Tự đứng nhớ thật nhớ thà / nhớ con đường chả đi qua bao giờ... tự đứng nhớ nước chưa mưa / thật thà lúc lắc đong đưa thật thà", "Em đi bỏ lửng cánh đồng / xơ gan hạt lúa nát lòng củ khoai / rạ rơm bạc phếch tóc dài / hai mà một một mà hai một mình"... Có lẽ bản lĩnh của lục bát Nguyễn Duy là ở đây, cú như vũ nữ trên dây, lăm lăm tưởng bước chân nhón đi trong vũ điệu thơ sắp khuyu xuống hóa thành về đến nơi rồi, thế mà vẫn không, vẫn cứ lúc lắc đong đưa thế, vẫn cứ thơ thế. Duy đã thổi hồn của thể hệ mình vào đó, đã đưa được hơi thở chúng sinh thì hiện tại vào đó. Nó không chỉ có hồn cổ, hồn quê, mà còn cả hồn phố. Vì thế, nó khỏe khoắn, nóng đượm, tân kỳ. Nó là **ruộng chúng sinh đứng bằng lục bát**. Nó là Duy. Nghĩa là, dù Duy vẫn dùng cả những thể khác, nhưng chỉ ở lục bát, thân thủ của anh mới phô hết những cao cường, chỉ ở lục bát, hồn vía Nguyễn Duy mới dậy men nổi gió làm "trời lao đao đất lao đao lừ đừ" đến thế. Vậy nên, hiện Duy có tuyên bố ngừng thơ, thì chỉ nên hiểu là ngừng làm thơ, chứ không ngừng sống thơ. Với Duy, ngừng thơ ắt là ngừng thở. Một ngày kia nếu già thi sĩ thảo dân này cho ra bài thơ mới, tôi dám cược một ăn mười rằng bài ấy tất phải là lục bát.

Vấn chỉ, đầu hè Nhâm Ngọ

Mục lục

Bao cặp thơ (thay lời tựa)	5
----------------------------	---

Đường làng

Trên sân trường	9
Kính gửi tuổi học trò	10
Gửi về trường Lam Sơn	11
Tuổi thơ	13
Hơi ẩm ổ rơm	15
Xó bếp	16
Với cha	18
Với con	19
Với đồng bằng	20
Muối trắng	21
Thơ tặng người ăn mày	23
Dòng sông Mẹ	25
Đo Len	29
Câu Bố	31
Ngồi buồn nhớ mẹ ta xưa	33
Lời ru mùa thu	35
Hầm chữ A	36
Tre Việt Nam	37
Bài hát người làm gạch	39
Ca dao vọng về	41

Kính thưa liên thị	42
Kính thưa Thị Nở	42
Kính thưa Thị Mẫu	43
Kính thưa Thị Đốp	43
Kính thưa Thị Kính	44
Kính thưa Tổ Nữ	44
TÔI VÀ EM VÀ THÁNH THẦN	
Đi lễ	45
Lên đồng	46
Cung văn	47
Hàng mã	48
Áo trắng má hồng	49
THƠ TẾT	
Đề tranh “Lý ngư vọng nguyệt”	51
Nhớ Trường Sơn một chiều giáp Tết	52
Tết Nam nhớ Bắc	53
Tết ở vùng quê sau lụt	54
Dân ơi	55
Thơ tặng người xa xứ	56

Đường nước

Khúc dân ca	59
Chiều khẩu đội	60
Bàn chân người lính	61
Tiếng chim bạn bè	62
Lời ấm áp nói từ trong gió lạnh	64
Nhớ	66
Bầu trời vuông	67
Võng trắng	68
Một người cha	69
Người con trai	70

Người con gái	71
Người đang yêu	72
Con vắt	74
Mưa	75
Nắng	76
Trăng	77
Sao	78
Đàn bầu	79
Lời ru trong bão	81
Đất đỏ nước xanh	84
Bát nước ngô	85
Hương cau trong đất	86
Đứng lại	87
Cát trắng	89
Giọt nước mắt và nụ cười	90
Ám ảnh cát	91
Giấc mộng trắng	93
Tìm thân nhân	94
Nghe tắc kè kêu trong thành phố	97
Ánh trăng	100
Nhớ thiên nhiên	102
Cô bé nhà bên	104
Bát chột	107
Được yêu như thể ca dao	108
Nét và hình	109
Màu và sắc	110
Mảng và khối	112
Viếng họa sĩ Nguyễn Sáng	114
Từng trải	115
Pháo Tết	116
Hoa hậu vườn nhà ta	118
Liên anh đi chợ	120

Khiêu vũ	122
Mười năm bầm đốt ngón tay	124
Đi ngang Thành Nội	128
Nhớ bạn	129
Hỏi thăm	130
Sông Duyên	131
Thơ tặng Rõng	132
Tưởng niệm	133
Giấc Huế	134
Một góc chiều Hà Nội	135
Âm thanh bàn tay	137
Tặng anh chàng quét vôi	139
Đồ chơi	141
Ứng tác đón đưa (hay là bài thơ mới có tên là cũ)	143
Mừng anh Văn Cao 65 tuổi	144
Xiềc trên dây	146
Múa trong nắng - Nắng trong mưa	148
Đám mây dừng lại trên trời	150
Buổi sáng sau chiến tranh	152
Hồ Tây	153
Cơm bụi ca	154
Vô tư	155
Rượu cuội	156
Người trắng	157
Tây Hồ phủ	158
Tìm lại dấu xưa	159
Xẩm ngọng	160
CHÙM HOA	
Hoa lau	162
Hoa chất chiu	163
Hoa liu	164

Hoa mía	165
Hoa gạo	166
Hoa đào	167
Hoa mai	168
Hoa phong lan	169
Hoa giấy	170
Hoa đại	171
TẢO MỘ	
Lam Sơn	172
Côn Sơn	173
Tiên Điền	173
Lăng vua	174
Lăng Ông	174
Lời ru đồng đội	175
Lên mặt trận Lạng Sơn	177
Đêm ở chốt 417	179
Dạ Hương	180
Ải Chi Lăng	181
Lạng Sơn, 1989	182
Vọng Tô Thị	184
Sông Cấm	186
Biết thân biết phận	187
GHI CHÉP CHÙA HƯƠNG	
Đi chùa	188
Cõi Phật	188
Nguyện cầu	189
Đoán mộng	189
Bói Kiều	190
Bói tay	190
Ném mớ	191
Giã từ	191
Sông Thao	192

Đà Lạt một lần trắng	193
Làm quen	194
Đèo Cả	196
Nha Trang có một mối tình	199
Rằm nguyệt thực	200
Tháp Chàm	201
Gửi từ vùng gió Phan Rang	202
Trên đồng bóng Phước Sơn	204
Sự tích một loài cây...	205
Ông già sông Hậu	207
Gửi lại Long Hưng	209
Lời ru con cò biển	211
Nghĩa trang trong rừng đước	213
Năm vông đi ru bể	215
Quà tặng	216
Lời ru từ mũi Cà Mau	218
Xuống đày	221
Mùa nước nổi	223
Hàng Châu	225
Cổ đại	226
Đánh thức tiềm lực	228

Đường xa

Đá ơi	239
Ápxara - người múa và điệu múa	240
THƠ NGẮN ĐƯỜNG DÀI	
Với hoàng hôn Tasken	242
Với sông Nêva	243
Với Lép Tônxtôi	244
Với Xiôn-cốp-xki	244
Rừng và phố	245

Gặp một người lính trẻ	247
Gặp một ông vua xưa	249
Thăm nghĩa trang Talin	251
Tiếng gõ	252
Trong đất	254
Ta chờ mùa hạ sang	256
Mátxcova, mùa phơi	258
Trước tượng đài Kiếp	260
Giã từ Arêkhôvơ...	262
Trước tượng Puskin	265
Chuông chiều	266
Đanuýp đỏ	268
Gửi lại trường Lô mônôxốp	269
Rau muối	270
Trắng... và... trắng	271
Chút thu vàng	273
Đường xa	274
Tí tẹo Bắc Âu	275
Nhớ nhà	276
Bán	278
Mirage	280
LỤC BÁT XA XỨ	
Saint Louis, 14.6.1995	282
Texas, 16.6.1995	282
Boston, 21.6.1995	283
New York, 7.7.1995	283
Washington, 12.7.1995	284
Hollywood, 21.7.1995	284
San Diego, 28.7.1995	285
Bonsa, 30.7.1995	285
San Jose, 3.8.1995	286
San Francisco, 5.8.1995	286

Quận Cam, 9.8.1995	287
Hội đấu bò	287
Địa Trung Hải	288
Nửa đêm	288
Sông Loa	289
Chỉ khác nhau cái nhìn, em ạ...	289
LỤC BÁT ĐI SỨ	
Washington, mùa phơi	290
Paris, mùa phơi	291
London, mùa phơi	292
Amsterdam, mùa phơi	293
Cái nhìn từ Bảo tàng Louvre	294
Giác đấu	295
Đường hầm qua biển Manche	297
Nhìn từ xa... Tổ quốc!	298

Đường về

Về đồng	311
NGŨ QUẢ	
Chuối	313
Hồng	313
Phật thủ	314
Dứa	314
Cam	315
Sầu riêng	316
Thơ tặng cụ Tú Loan	317
Mất nhãn	318
Mất na	319
Vải thiều	320
Chiều muộn Hậu	321
Về làng	322

Thuốc lào	324
Thắc mắc	325
Thách thức	326
Chạnh lòng 1	327
Chạnh lòng 2	328
Câu	329
Kiên	330
CHÙM HAI CÂU	
Gặp ma	331
Rót ngược	331
Mộng du	332
Thiền sư	332
Lựa	332
Bạch	333
Đỏ	333
Xanh	333
Vàng	334
Gối	334
Thi sĩ A.	335
Thi sĩ B.	335
Thi sĩ C.	336
Thi sĩ D.	336
Thi sĩ E.	337
Thi sĩ F.	337
Bài ca phiêu lưu	338
Mỗi	339
Thật thà	341
Nấp vào bóng mình	342
Giọt trời	343
Thương nhớ thơ ngây	345
Dị ứng	346
Ngọt ngào	347

Tình ca cho người ly hôn	349
Hạ thủy	350
Sương muối	352
Vết thời gian	353
Xác thời gian	354
Ảo giác	356
Thấp nhang và khăn	357
Vợ ới	359
Rơi và nhật	361
Bán vàng	363
Trăng sông Tiền	365
Khi chúng mình yêu nhau	366
Yêu	368
Chợ	369
Nợ nhuận bút	370
Trở gió	372
Em ới, gió...	374
Xin đừng buồn em nhé	376
Mời vợ uống rượu	377
Dịu và nhẹ	378
Nợ đời	379
Vợ ốm	380
Thời gian	381
Cõi về	382
Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ	384
Tập ru con (thay lời bạt)	393
Nguyễn Duy thi sĩ thảo dân	395

THƠ NGUYỄN DUY

Chịu trách nhiệm xuất bản
TRUNG TRUNG ĐÌNH
Chịu trách nhiệm bản thảo
TRẦN QUANG QUÝ

Biên tập	Nguyễn Anh Ngân
Biên tập viên Nhã Nam	Khánh Phương
Thiết kế bìa	Đỗ Hữu Chí
Trình bày	Vũ Hoàng
Sửa bản in	Vũ Minh

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du - Hà Nội
Tel: 04 38222135 | Fax: 04 38222135
E-mail: nxbhoinhavan@hn.vnn.vn

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÀ NAM

1B/IF1 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 04 35146875 | Fax: 04 35146965
Website: www.nhanam.vn
Email: nhanamb66k@vnn.vn

Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh

Nhà 015 Lê B chung cư 43 Hồ Văn Huê,
Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08 38479853 | Fax: 08 38443034
Email: nhanamhcm@hcm.fpt.vn

In 2.000 cuốn, khổ 15x23cm tại Công ty CP In Truyền thông Việt Nam, Căn cứ trên số đăng ký kế hoạch xuất bản: 252-2010/CXB/01-17/HNV và quyết định xuất bản số 359/QĐ-NXB HNV của Nhà xuất bản Hội Nhà Văn ngày 18.8.2010. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2010.

Hiện nay, trên thị trường đã xuất hiện hàng loạt cuốn sách làm giả sách của Nhà Nam với chất lượng in thấp và nhiều sai lỗi. Mong quý độc giả hãy cần thận khi chọn mua sách. Mọi hành vi in và buôn bán sách lậu đều vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của tác giả và nhà xuất bản.

Tác phẩm đã xuất bản:

- Cát trắng* - tập thơ (NXB Quân đội nhân dân, 1973)
Phóng sự 30475 - thơ phóng sự (NXB Văn nghệ, 1981)
Em Sóng - kịch thơ (NXB Kim Đồng, 1983)
Ánh trăng - tập thơ (NXB Tác phẩm mới, 1984)
Khoảng cách - tiểu thuyết (NXB Phụ nữ, 1985)
Nhìn ra bể rộng trời cao - bút ký (NXB Văn nghệ, 1986)
Mẹ và em - tập thơ (NXB Thanh Hóa, 1987)
Đãi cát tìm vàng - tập thơ (NXB Văn nghệ, 1987)
Tôi thích làm vua - bút ký (NXB Văn nghệ, 1988)
Đường xa - tập thơ (NXB Trẻ, 1989)
Quà tặng - tập thơ (NXB Văn học, 1990)
Về - tập thơ (NXB Hội Nhà văn, 1994)
Sáu & Tám - tuyển thơ lục bát (NXB Văn học, 1994)
Vợ ơi - tuyển thơ tặng vợ (NXB Phụ nữ, 1995)
Tình tang - tuyển thơ (NXB Văn học, 1995)
Bụi - tập thơ (NXB Hội Nhà văn, 1997)
Thơ với tuổi thơ - tuyển thơ (NXB Kim Đồng, 2002)
Thơ trẻ tình - tuyển thơ (NXB Hội Nhà văn, 2004)
36 bài thơ - tuyển thơ (NXB Lao động, 2007)
Distant Road - Selected poems of Nguyen Duy
(Curbstone Press, U.S., 1999)

"... Thơ Nguyễn Duy đưa ta về một thế giới quen thuộc. Nguyễn Duy đặc biệt thấm thía cái cao đẹp của những con người, những cuộc đời cần cù gian khổ, không tuổi không tên. Đọc thơ Nguyễn Duy thấy anh hay cảm xúc, suy nghĩ trước những chuyện lớn, chuyện nhỏ quanh mình. Cái điều ở người khác có thể chỉ là chuyện thoáng qua thì ở anh, nó lắng sâu và dường như đọng lại..."

— Hoài Thanh

(Bảo Văn nghệ, ngày 14.4.1972)



Giá: 85.000đ



Thơ Nguyễn Duy



0707100000003

85,000